ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

Biểu 10

Công khai danh sách tên giáo trình cho từng chương trình đào tạo
Năm học 2016 - 2017

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
1	**CKI: Nội khoa**	1	**PP luận NCKH**	PP NCKH trong y sinh học		2003	NXB YH		x	TV	5	**10**	**1746**
				PP luận trong NCKH YH		2007	NXB YH			TV	10		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH	x		TV	200		
		2	**Sinh lý**	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	Nội bộ	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học; Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				BG sinh học 1		1198	YH		x	TV	20		
				BG sinh lý học		1990	YH		x	TV	50		
				BG sinh lý học		1981	YH		x	TV	50		
				BG sinh lý bệnh		2002	YH		x	TV	100		
				BG sinh lý học T1 (Sau đại học)		1996	YH		x	TV	10		
				BG sinh lý học T2 (Sau đại học)		1996	YH		x	TV	10		
				BG sinh lý YH		1994	YH		x	TV	5		
				Sinh lý bệnh học	NN Lanh	2012	YH		x	TV	15		
		3	**HH nội tiết**	Bệnh HH (Dùng cho BS và học viên sau ĐH)	Ngô Quý Châu	2013	YH			TV	5		
		4	**Tin học**	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	Nội bộ	x		TV	10		
		5	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Destination to B2		2008	M.E		x	TV	20		
				Preliminary English Test (PET) 2		2013	CUP		x	TV	40		
				Preliminary English Test (PET) 3		2013	CUP		x	TV	40		
				Preliminary English Test (PET) 4		2013	CUP		x	TV	40		
			(1) CT giống nhau	Preliminary English Test (PET) 5		2011	CUP		x	TV	40		
				Preliminary English Test (PET) 6		2012	CUP		x	TV	40		
				Preliminary English Test (PET) 8		2015	CUP		x	TV	40		
				PET practice test Plus(Student book & audio)		2011	CUP		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Destination C1 & C2 SB +key		2008	M.E		x	TV	10		
				Objective KET (students'book)		2013	CUP		x	TV	2		
				English Unlimited- B1 (coursebook)		2011	CUP		x	TV	20		
				English Unlimited- B1 (workbook)		2011	CUP		x	TV	20		
				1.Objective Pet (Student's book)		2011	CUP		x	TV	2		
				2. Objective Pet (Workbook)		2011	CUP		x	TV	1		
				Ngữ pháp Tiếng Anh T2		1975			x	TV	5		
				Ngữ pháp Tiếng Anh T1		1995			x	TV	5		
				Tiếng Anh chuyên ngành(Dùng cho sinh viên khối ngành khoa	Vương TT Minh	2012			x	TV	20		
		6	Tiết niệu	Cấp cứu ngoại khoa Tập1(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH			TV	15		
				Cấp cứu ngoại khoa Tập2(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH			TV	15		
		7	Triết	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXB CTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXB CTQG		x	TV	10		
				Triết học Tập 2		1999	NXB CTQG		x	TV	10		
				Triết học Tập 3		1999	NXB CTQG		x	TV	10		
		8	Tim mạch	Bệnh tim mạch		1998	YH		x	TV	20		
				Tim mạch với người lớn tuổi			YH		x	TV	5		
				Bệnh học tim mạch		2000	YH		x	TV	10		
				Bệnh học tim mạch T1		2002	YH		x	TV	10		
				Bệnh học tim mạch T2		2003	YH		x	TV	10		
				Phẫu thuật cấp cứu tim mạch và lồng ngực		2001	YH		x	TV	3		
				Thực hành bệnh tim mạch	NLViet	2014	YH		x	TV	3		
		9		Hồi sức cấp cứu		1998	YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em		1997	YH		x	TV	15		
				Hồi sức cấp cứu T2		1997	YH		x	TV	20		
				Hooids sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
				Hoồi sức nội khoa T1		1998	YH		x	TV	20		
				Hoồi sức nội khoa T2		1997	YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	PK Kim	2001	YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			YH		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu tiếp cận theo các phác đồ	NĐAnh	2014	YH		x	TV	3		
		10	**Huyết học cơ xương khớp**	Bệnh học nội khoa cơ xương khớp (ĐT BS & học viên sau ĐH	Ngyễn Thị Ngọc Lan	2013	YH		x	TV	15		
				Hòa hợp miễn dịch hồng cầu trong truyền máu hiện đại	Trịnh Xuân Kiếm	2010	YH		x	TV	3		
				Truyền máu hiện đại cập nhật và ứng dụng trong điều trị bệnh (	GS.TSKH.NGND Đỗ Trung	2014	YH		x	TV	5		
2	**CKI: Sản phụ khoa**	1	**PP luận NCKH**	PP NCKH trong y sinh học		2003	YH		x	TV	10	**11**	**3874**
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	YH	x		TV	200		
		2	**Dược lâm sàng**	Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2012	YH		x	TV	100		
				Dược lý học lâm sàng	Trần Văn Tuấn	2012	Nội bộ		x	TV	10		
				Dược học cổ truyền	Gs.Phạm Xuân Sinh; Ts. Phùng Hòa Bình	2006	YH		x	TV	100		
				BG thực hành Dược học cổ truyền	BMDL		YH		x	TV			
				PP bào chế và sử dụng đông dược	Viện YH cổ truyền	1993	YH		x	TV	5		
				Cây thuốc và động vật làm thuốc ở Việt Nam	Đỗ Huy Bích và cộng sự	2006	KHKT		x	TV	10		
				Cây cỏ Việt Nam	Phạm Hoàng Hộ	2000	NXB Trẻ		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam	Đỗ Tất Lợi	2000	YH		x	TV	30		
				Dược điển Việt Nam III, IV			YH		x	TV	10		
				PP chế biến thuốc cổ truyền	Phạm Xuân Sinh	1999	YH		x	TV	5		
				Từ điển thực vật thông dụng	Võ Văn Chi	2003	KHKT		x	TV	3		
				BG dược lâm sàng	Nội bộ	BM			x	TV	20		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2006	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng đại cương	Hoàng Kim Huyền	2004	YH		x	TV	100		
				Dược lý học lâm sàng	Bộ môn dược lý đại học y HN	2008	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng 2	BM		YH		x	TV	50		
				Kỹ năng giao tiếp & thực hành tốt tại nhà thuốc (dùng cho đào t	Ng.Thanh Bình, Lê Viết Hùn	2015	YH		x	TV	5		
				Dược lâm sàng - Những nguyên lý cơ bản và sử dụng thuốc trọ	Trường Đại học Dược HN - (	2014	YH		x	TV	15		
				Dược lâm sàng - Những nguyên lý cơ bản và sử dụng thuốc trọ	Trường Đại học Dược HN - (	2014	YH		x	TV	15		
		3	**Định hướng chuyên ngành**							TV			
		4	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
		5	**Tin học**	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	Nội bộ	x		TV	10		
				Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	97	Giáo dục		x	TV	20		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	97	Giáo dục		x	TV	20		
				Tin học cơ sở		2005	YH		x	TV	20		
		6	**Sản khoa**	Phòng chống 5 tai biến sản khoa		1995	YH		x	TV	5		
				Sản phụ khoa		2002	YH		x	TV	50		
		7	**Sản bệnh lý**	Thực hành lâm sàng sản phụ khoa	ĐHYDTN	2013	YH	x		TV	200		
				BG sản phụ khoa dành cho đối tượng BS RHM	Phạm Thị Quỳnh Hoa & GV bộ môn	2012	YH	x		TV	20		
				BG sản phụ khoa tập 1	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	PGS.TS Phan Trường Duyệt		1998		x	TV	20		
				Sản khoa hình minh họa	Garrey Govan Hodge Callander	1996	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		
				Nước ối về một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				100 câu hỏi đáp về sử dụng thuốc gây phóng noãn	Jean Cohen Vincent Loffredo	1999	NXB YH		x	TV	5		
				Phụ nữ mang thai cần biết	GS Phan hiếu	1997	NXB YH		x	TV	10		
				Bệnh lý viêm âm hộ - âm đạo - cổ tử cung	TTND.GS.TS. Nguyễn Đức	2013	YH		x	TV	8		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS. Phan Hiếu	2014	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán và xử trí chửa ngoài tử cung	PGS.TS. Vương Tiến Hòa	2012	YH		x	TV	3		
				Giá trị của siêu âm nước ối trong chẩn đoán thai già	PGS.TS, Nguyễn Đức Hinh	2013	YH		x	TV	8		
				Giá trị của siêu âm nước ối trong chẩn đoán thai già	PGS.TS, Nguyễn Đức Hinh	2013	YH		x	TV	8		
				Viêm nhiễm đường sinh dục	TS. Phạm Bá Nha	2012	YH		x	TV	3		
				Phôi thai học thực nghiệm và ứng dụng lâm sàng	Đỗ Kính	2015	YH		x	TV	5		
		8	**Triết**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXB CTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999			x	TV	20		
				Triết học Tập 2		1999			x	TV	20		
				Triết học Tập 3		1999			x	TV	20		
		9	**Phụ khoa**	BG sản phụ khoa	Phạm Thị Quỳnh Hoa & GV bộ môn	2012		x		TV	200		
				Thực hành lâm sàng sản phụ khoa	ĐHYDTN	2013		x		TV	200		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2005	NXB YH		x	TV	40		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1978	NXB YH		x	TV	20		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	In tại NXB	PGS.TS Phan	1998		x	TV	20		
		10	Ngoại tổng hợp	Ngoại khoa cơ sở - Phẫu thuật thực hành	Trần Đức Quý	2008	Nội bộ	x		TV	5		
				BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý	2008	Nội bộ	x		TV	5		
				Bệnh học ngoại khoa T1: Sau đại học		2006	YH		x	TV	10		
				Bệnh học ngoại khoa T1: Sau đại học		2006	YH		x	TV	10		
				Bệnh học ngoại khoa(Sau đại học)		2006	YH		x	TV	10		
				Bệnh học ngoại khoa (Sau đại học)		2001	YH		x	TV	10		
				Bệnh học ngoại: ngực		1999	YH		x	TV	10		
				Phẫu thuật nội soi khớp gối	NX Thùy	2014	YH		x	TV	5		
				Phẫu thuật thần kinh-kỹ thuật mổ cấp cứu sọ não	PGS.TS Kiều Đình Hùng	2015	YH		x	TV	2		
				Thuốc giãn cơ-bằng chứng nghiên cứu và sử dụng trong gây mê	PGS.TS.Nguyễn Hữu Tú CB	2013	YH		x	TV	5		
				BG bệnh học ngoại khoa (Y4)	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn (	2013	YH		x	TV	15		
				BG gây mê hồi sức (tập 1)	Đồng TG: GS. Nguyễn Thụ (	2014	YH		x	TV	5		
				BG gây mê hồi sức (tập 2)	Đồng TG: GS. Nguyễn Thụ (	2015	YH		x	TV	5		
				BG triệu chứng học ngoại khoa	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn (	2013	YH		x	TV	15		
				Các vấn đề cơ bản trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ phần 1 (đ	Trường Đại học Y HN	2013	YH		x	TV	8		
				Các vấn đề cơ bản trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ phần 2 (đ	Trường đại học Y HN	2014	YH		x	TV	8		
				Cấp cứu ngoại khoa Tập1(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
				Cấp cứu ngoại khoa Tập2(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
		11	Dân số - KHKGD	Kỹ năng giao tiếp và GDSK	Đàm Khải Hoàn	2012	YH	x	x	TV	10		
				Dân số - sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2012	YH	x		TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013	YH	x		TV	200		
				Dân số kế hoạch hóa gia đình		2006	YH		x	TV	10		
				Dân số và chăm sóc sức khỏe sinh sản		2004	YH		x	TV	10		
3	**CKI: Ngoại khoa**	1		PP NCKH trong y sinh học		2003	YH		x	TV	5	**10**	**1840**
			PP luận NCKH	PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	YH	x		TV	200		
		2	**Gây mê hồi sức**	Ngoại khoa cơ sở gây mê hồi sức		1968	YH		x	TV	10		
				Gây mê hồi sức	Bộ môn Ngoại - GMHS	2012	Nội bộ	x		TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
		3		Bệnh học ngoại (sau đại học)		2001	YH		x	TV			
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
			Cấp cứu bụng	GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXB KH&KT	x		TV	200		
				Cấp cứu ngoại khoa		1975	YH		x	TV	10		
				Cấp cứu ngoại khoa		1975	YH		x	TV	10		
				Cấp cứu ngoại khoa		1985	YH		x	TV	10		
				Cấp cứu ngoại khoa		1997	YH		x	TV	100		
				Cấp cứu ngoại khoa		1992	YH		x	TV	100		
		4	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	**Chấn thương chỉnh hình**	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý	2008	Nội bộ	x		TV	5		
				Chấn thương cột sống - tủy sống và những vấn đề cơ bản		2006	YH		x	TV	5		
				Chấn thương chỉnh hình		2004	YH		x	TV	10		
		6	**Ngoại tiêu hóa**	Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý	2008	Nội bộ		x	TV	5		
				Bệnh học ngoại khoa T1 (Sau đại học)		2006	YH		x	TV	50		
				Bệnh học ngoại khoa T2 (Sau đại học)		2006	YH		x	TV	50		
		7	**Tiết niệu**	Cấp cứu ngoại khoa tiết niệu		2006	YH		x	TV	3		
				Hướng dẫn thực hành siêu âm hệ tiết niệu	Trần Văn Chất	2001	YH		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Nội soi tiết niệu		2003	YH		x	TV	3		
				Phẫu thuật tiết niệu trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2002	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	5		
				Bệnh học tiết niệu		2003	YH		x	TV	10		
				Bệnh học tiết niệu		2007	YH		x	TV	10		
				Thực phẩm chức năng và dinh dưỡng trong các bệnh thận và tiết niệu	Đái Duy Ban	2013	YH		x	TV	5		
		8	Triết	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		9	Cấp cứu sản	Phâũ thuật sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt.	1998	NXBCTQG		x	TV	3		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		
				Nước ối và một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản khoa	Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	5		
				Cấp cứu sản phụ khoa	Phan Hiếu	1994	NXB YH		x	TV	5		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS. Phan Hiếu	2014	NXB YH			TV	5		
		10	Sọ não, lồng ngực	Vết thương sọ não	Lê Xuân Trung	1982	NXB YH		x	TV	3		
				Hình ảnh học sọ não : X quang cắt lớp điện toán cộng hưởng từ	Jacques Clarisse	2008	NXB YH		x	TV	5		
				Đánh giá kết quả phẫu thuật máu tụ dưới màng cứng cấp tính do chấn thương sọ não tại bệnh viện tỉnh Phú Thọ	Phan Thanh Hải	2009	Thái Nguyên		x	TV	1		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Phẫu thuật nồng ngực	Nguyễn Dương Quang	1984	NXB YH		x	TV	5		
				Bệnh học lồng ngực trẻ em	Yann Revillon	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Phẫu thuật cấp cứu tim mạch và lồng ngực	Đặng Hanh Đệ	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Phẫu thuật lồng ngực	Nguyễn Dương Quang	1984	NXB YH		x	TV	5		
				Giải phẫu học ngực - bụng		2006	QĐND		x	TV	5		
4	**CKI: Nhi khoa**			PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		**x**	TV	5	**11**	**2146**
		1	**PP luận NCKH**	PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012			x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		2	**Sinh lý**	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	Nội bộ		x	TV	200		
				Sinh lý bệnh học - Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQG HN		x	TV	200		
				BG sinh học 1		1198	YH		x	TV	10		
				BG sinh lý học		1990	YH		x	TV	50		
				BG sinh lý học		1981	YH		x	TV	50		
				BG sinh lý bệnh		2002	YH		x	TV	50		
				BG sinh lý học T1(Sau Đại học)		1996	YH		x	TV	10		
				BG sinh lý học T2(Sau Đại học)		1996	YH		xx	TV	10		
				BG sinh lý YH		1994	YH		x	TV	20		
				Sinh lý bệnh học	Đồng TG: GS.Nguyễn Ngọc	2012	YH		x	TV	15		
		3		Bệnh lý học sơ sinh		2003	NXB YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Sơ sinh cấp cứu, NKXH	Các kỹ thuật và sử dụng thuốc trong sơ sinh học	Phạm Thị Thanh Mai	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Sản khoa và sơ sinh	Vương Tiến Hòa	2005	NXB YH		xx	TV	5		
				Khái niệm về sơ sinh học	Trần Đình Long	2010	NXB YH		x	TV	5		
				Cấp cứu nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH		x	TV	100		
				Thực hành cấp cứu nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2010	NXB YH		x	TV	5		
				Nhi khoa những điều cần biết	Richard A. Polin	2014	Thanh Niên		x	TV	3		
		4	Tin học	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005	Giáo dục		x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		5	Tiêu hóa – dinh dưỡng	Cấp cứu ngoại khoa tiêu hóa	Trần Thiện Trung	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Phẫu thuật ống tiêu hóa	Nguyễn Dương Quag	1980	NXB YH		x	TV	5		
				Phẫu Thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH		x	TV	5		
				Bệnh tiêu hóa - gan - mật	Hoàng Trọng Thảng	2006	NXB YH		x	TV	5		
				Bệnh các cơ quan tiêu hóa	Pham Quang Cử	2010	NXB YH		x	TV	5		
				Nội soi tiêu hóa		1975	NXB YH		x	TV	5		
				Bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam		1997	NXB YH		x	TV	3		
				Dinh dưỡng dự phòng các bệnh mạn tính	Hà Huy Khôi	2005	NXB YH		x	TV	3		
				Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm		2004	NXB YH		x	TV	50		
				Giáo trình dinh dưỡng an toàn thực phẩm	Hoàng Khải Lập	2011	ĐHQGHN		x	TV	200		
		6	Tiếng Anh	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		7	**Truyền máu – huyết học – TH**	Tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng trong truyền máu - huyết học	Trần Văn Bé	1999	NXB YH		x	TV	3		
				Huyết học lâm sàng	James P.Isbister	1997	NXB YH		x	TV	20		
				Kỹ thuật cơ bản trong xét nghiệm và huyết học		1995	NXB YH		x	TV	5		
				BG huyết học truyền máu		2006	NXB YH		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Kỹ thuật xét nghiệm huyết học và truyền máu ứng dụng trong lâm sàng	Đỗ Trung Phấn	2009	NXB YH		x	TV	5		
				Huyết học lâm sàng nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2008	NXB YH		x	TV	5		
				Hòa hợp miễn dịch hồng cầu trong truyền máu hiện đại	TS.BSCC. Trịnh Xuân Kiếm	2010	YH			TV	3		
				Truyền máu hiện đại cập nhật và ứng dụng trong điều trị bệnh (	GS.TSKH.NGND Đỗ Trung	2014	YH			TV	5		
		8	Triết	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		9	Nội tiết, chuyển hóa, di truyền	Cấp cứu bệnh nội tiết	M.I. Balabolkin	1985	NXB YH		x	TV	5		
				Nội tiết học trong thực hành lâm sàng	Katherine E	2012	NXB YH		x	TV	5		
				Hormon và nội tiết học nội tiết học phân tử	Lê Đức Trình	2012	NXB YH		x	TV	5		
				Khái niệm về bệnh lý di truyền ở người	Cung Bình Trung	2007	NXB YH		x	TV	3		
				Di truyền học vi khuẩn	Werner Braun	1976	NXB YH		x	TV	3		
				Di truyền YH	Trịnh Văn Bảo	2008	NXB YH		x	TV	20		
		10	Tai mũi họng trẻ em						x	TV	5		
		11	Thần kinh – nội tiết – điều trị	Chẩn đoán - xử trí các hội chứng và bệnh thần kinh thường gặp	O. Heinzlef	1994	NXB YH		x	TV	5		
				Khám lâm sàng hệ thần kinh	Hồ Hữu Lương	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Sổ tay điều trị thần kinh	Nguyễn Chương	2000	NXB YH		x	TV	5		
				Khám lâm sàng thần kinh	Nguyễn Chương	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Bệnh thần kinh ngoại vi	Hồ Hữu Lương.	2005	NXB YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Luyện tập lại thần kinh-cơ của người lớn liệt nửa người	A. Albert	1981	NXB YH		x	TV	3		
				Xét nghiệm bổ trợ trong lĩnh vực thần kinh	Pierre Koskas	1994	NXB YH		x	TV	3		
5	CKI: Tai mũi họng	1	PP luận NCKH	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5	11	
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		2	Thần kinh	Chẩn đoán - xử trí các hội chứng và bệnh thần kinh thường gặp	O. Heinzlef	1994	NXB YH		x	TV	5		
				Khám lâm sàng hệ thần kinh	Hồ Hữu Lương	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Khám lâm sàng hệ thần kinh	Hồ Hữu Lương	2015	NXB YH		x	TV	8		
				Sổ tay điều trị thần kinh	Nguyễn Chương	2000	NXB YH		x	TV	5		
				Khám lâm sàng thần kinh	Nguyễn Chương	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Bệnh thần kinh ngoại vi	Hồ Hữu Lương.	2005	NXB YH		x	TV	5		
				Luyện tập lại thần kinh-cơ của người lớn liệt nửa người	A. Albert	1981	NXB YH		x	TV	3		
				Xét nghiệm bổ trợ trong lĩnh vực thần kinh	Pierre Koskas	1994	NXB YH		x	TV	3		
				Hòa hợp miễn dịch hồng cầu trong truyền máu hiện đại	TS.BSCC. Trịnh Xuân Kiếm	2010	YH		x	TV	3		
				Truyền máu hiện đại cập nhật và ứng dụng trong điều trị bệnh (Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên sau đại học)	GS.TSKH.NGND Đỗ Trung	2014	YH		x	TV	5		
				Cẩm nang đột quị não nhận biết, dự phòng, xử trí	TS. Phạm Đình Đài	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Cẩm nang về chứng rối loạn tăng động giảm chú ý	Nguy Hữu Tâm		YH		x	TV	3		
				Cẩm nang xử trí tai biến mạch máu não	BV Bạch Mai		YH		x	TV	3		
				Chẩn đoán và điều trị các chứng bệnh đau đầu thường gặp	PGS.TS.Nguyễn Văn Chươn	2015	YH		x	TV	8		
				Đột quị não	Nguyễn Minh Hiện	2015	YH		x	TV	8		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Th lancet tiếp cận xử trí trong thần kinh học	Bộ y tế	2015	YH		x	TV	6		
		3	**Định hướng chuyên ngành**	Tai mũi họng	Phạm Khánh Hòa	2014	YH		x	TV	28		
		4	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		5	**Tin học**	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		6	**BH tai xương chũm**	Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Từ điển thuật ngữ Tai - mũi - họng		2009	NXB YH		x	TV	1		
				Bệnh hô hấp	Ngô Quí Châu	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Hướng dẫn qui trình khám chữa bệnh tai mũi họng	Bộ y tế	2014	NXB YH		x	TV	8		
				Hướng dẫn qui trình khám chữa bệnh hô hấp	Bộ y tế	2015			x	TV	8		
		7	**Bệnh học mũi xoang**	Một số bệnh thông thường về mũi - xoang	Nguyễn Văn Đức	1986	NXB YH		x	TV	5		
				Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Các kỹ thuật xâm nhập trong chẩn đoán và điều trị bệnh hô hấp	PGS,Đỗ Quyết	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Chuyên đề hô hấp	TS,Nguyễn Văn Thành	2015	NXB YH		x	TV	3		
				Viêm mũi xoang các phương pháp phẫu thuật nội soi mũi xoang	PGS.Phạm Kiên Hữu	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Phẫu thuật nội soi chức năng xoang	Nguyễn Tấn Phong	2000	NXB YH		x	TV	3		
		8	**Triết học**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		9	**Bệnh học thanh quản**	Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Từ điển thuật ngữ Tai - mũi - họng		2009	NXB YH		x	TV	3		
		10	**Răng hàm mặt**	BG răng hàm mặt		2000	YH		x	TV	5		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	10		
				Giáo trình răng hàm mặt	Nông Ngọc Thảo	2010	YH		x	TV	10		
				Nha khoa cơ sở, tập 1: Nha khoa mô phỏng - thuốc và vật liệu nha khoa (Dùng cho sv chuyên khoa răng hàm mặt)	TS. Trần Ngọc Thành	2014	YH		x	TV	5		
				Nha khoa cơ sở, tập 2: Nha khoa hình thái và nha khoa chức năng (Dùng cho sv chuyên khoa răng hàm mặt)	TS. Trần Ngọc Thành	2014	YH		x	TV	5		
				Nha khoa cơ sở, tập 3: Chẩn đoán hình ảnh trong nha khoa(Dùng cho sv chuyên khoa răng hàm mặt)	TS. Trần Ngọc Thành	2015	YH		x	TV	5		
				Răng trẻ em (SĐH)	PGS.TS.Võ Trương Như Ng	2015	YH		x	TV	2		
				Chỉnh hình răng mặt cơ bản	TS. Võ Thị Thúy Hồng	2014	YH		x	TV	3		
				Sâu răng và các biến chứng	TS. Nguyễn Mạnh Hà	2014	YH		x	TV	8		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành răng	Bộ y tế	2016	YH		x	TV	8		
				Bệnh học quanh răng	Trịnh Đình Hải	2013			x	TV	8		
				Chỉnh hình răng mặt	Nguyễn Thị Tu Phương	2013			x	TV	5		
				Chữa răng và nội nha T1	Trịnh Thị Thái Hà	2013			x	TV	5		
				Chữa răng và nội nha T2	Trịnh Thị Thái Hà	2013			x	TV	5		
				Nha khoa cộng đồng T1	Viện RHM	2013			x	TV	5		
				Phục hình răng cố định	Nguyễn Văn Bài	2013			x	TV	15		
				Phục hình răng tháo lắp	Tống Minh Sơn	2013			x	TV	15		
		11	**Thăm dò chức năng**							TV			
6	**CKI: Y tế công cộng**	1	**Tin học**	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50	**11**	**2200**

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		2	**Dịch tễ**	Dịch tễ học cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				Dịch tễ học	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH	x	x	TV	20		
				Dịch tễ học y học	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH	x	x	TV	30		
				Dịch tễ học cho BSĐK	Bộ môn DT	2012		x	x	TV			
				Thực hành Dịch tễ học	Bộ môn DT	2012		x	x	TV	10		
				Dịch tễ học lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				Dịch tễ học	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	Nội bộ	x		TV	200		
				Dịch tễ dược học	Bộ Y Tế - CB: GS.TS. Nguyễ	2014	YH		x	TV	5		
		3	**Chính sách và quản lý y tế**	Tổ chức, quản lý y tế và chính sách y tế		2006	NXB YH		x	TV	50		
				Tài liệu về quản lý hệ thống y tế	Lê Văn Duy	1994	NXB YH		x	TV	5		
				Quy chế quản lý chất thải y tế.		1999	NXB YH		x	TV	3		
				Tổ chức và quản lý y tế	Trương Việt Dũng	2007	NXB YH		x	TV			
		4	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	**PP luận NCKH**	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012			x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		6	**Sức khỏe MT – SKNN**	SKMT-SKNN	Đỗ Hàm	2012	Nội bộ		x	TV	10		
				Khoa học môi trường và sức khỏe môi trường	Nguyễn Thị Thu	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Sức khỏe môi trường	Chu Văn Thắng	2011	NXB YH		x	TV	5		
				Sức khỏe nghề nghiệp : Dùng cho đào tạo cao học và chuyên khoa 1 y tế công cộng	Nguyễn Thúy Quỳnh	2008	Giáo dục		x	TV	5		
		7	**Khoa học TN – GDSK**	Khoa học hành vi và GDSK		2006	NXB YH		x	TV	10		
				Giáo trình kỹ năng giao tiếp GDSK	Đàm Khải Hoàn	2010	ĐHQGHN		x	TV	200		
				Kỹ năng giao tiếp và GDSK		2011	NXB YH		x	TV	5		
				GDSK	Klaus Krickeberg	2014	NXB YH		x	TV	3		
		8	**Triết**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		9	**Dinh dưỡng và VSATTP**	Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm 1	Đỗ Hàm	2012	Nội bộ		x	TV	5		
				Dinh dưỡng cận đại, độc học, an toàn thực phẩm và sức khỏe bền vững	Bùi Minh Đức	2004	YH		x	TV	5		
				Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm		2004	YH		x	TV	50		
				Giáo trình dinh dưỡng an toàn thực phẩm	Hoàng Khải Lập	2011	YH		x	TV	200		
				Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm và văn bản hướng dẫn thi hành		2004	YH		x	TV	3		
				Luật an toàn thực phẩm		2010	Lao động		x	TV	3		
		10	**Kinh tế y tế**	Kinh tế y tế		2003	QĐND		x	TV	10		
				Kinh tế y tế và bảo hiểm y tế	Nguyễn Thị Kim Chúc	2007	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		11		Kinh tế học y tế	Hoàng Đình Cầu	1980	YH		x	TV	5		
				Kinh tế y tế : Cho các nước đang phát triển một công cụ sống còn		1994	YH		x	TV	3		
				Kinh tế y tế	Vũ Xuân Phú	2008	YH		x	TV	5		
			Chăm sóc SKBMTE và DSKHHGĐ	Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bà mẹ - trẻ em : Tài liệu dùng cho học viên sau đại học		2007	YH		x	TV	5		
				Ăn uống theo nhu cầu dinh dưỡng của bà mẹ và trẻ em Việt Nam	Phạm Văn Hoan	2013	YH		x	TV	5		
				Dân số -kế hoạch hóa gia đình		2006	YH		x	TV	10		
				Giáo trình dân số - chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khảo Hoàn	2010	YH		x	TV	200		
				Khoa học dân số và y tế công cộng	Klaus Krickeberg	2014	YH		x	TV	3		
7	**CKI: Da liễu**	1	**Tin học**	Tin häc A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50	**11**	**1511**
				Tin häc B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		2	**Sinh lý bệnh miễn dịch**	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	ĐHQGHN		x	TV	200		
				Sinh lý bệnh miễn dịch học		2003	YH		x	TV	20		
				Sinh lý bệnh và miễn dịch	Văn Đình Hoa	2007	YH		x	TV	50		
		3	**Định hướng chuyên ngành**						x	TV			
		4	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	**PP NCKH**	PP nghiên cứu trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012			x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
				Giáo trình bệnh da và hoa liễu		2001	QĐND		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		6	**Bệnh da miễn dịch dị ứng**	Bệnh da nghề nghiệp	Lê Tử Vân	1998	YH		x	TV	20		
		7	**Bệnh da do nấm**	Nghiên cứu thực trạng và một số yếu tố nguy cơ liên quan tới bệnh nấm da ở công nhân mỏ than làng Cẩm, Phấn Mễ - tỉnh	Nguyễn Quý Thái	1999	Thái Nguyên		x	TV	1		
		8	**Triết**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		9	**Bệnh da khác**	Lâm sàng da liễu	Rona M.Mackie	2002	YH		x	TV	5		
				BG da liễu		1994	YH		x	TV	20		
				BG da liễu - lao		1975	YH		x	TV	10		
				Một số hình ảnh tổn thương da do tai biến của thuốc		2007	YH		x	TV	5		
				Đánh giá kết quả điều trị khuyết da do chấn thương bằng ghép da tự thân mảnh mỏng	Đặng Hoàng Nga	2010	Thái Nguyên		x	TV	1		
				Nghiên cứu thực trạng bệnh ngoài da ở công nhân nhà máy luyện thép thuộc công ty Gang thép Thái Nguyên	Nguyễn Thị Trang	2004	Thái Nguyên		x	TV	1		
				Vàng da : Cơ chế sinh bệnh phân loại và chẩn đoán	Nguyễn Hữu Lộc	1979	YH		x	TV	3		
				Da và sức khỏe	Nguyễn Xuân Hiền	1987	YH		x	TV	5		
				Da và tuổi thọ	Nguyễn Xuân Hiền	1986	YH		x	TV	5		
				Ghép da trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Trường Đại học Y HN -	2013	YH		x	TV	6		
				Lupus ban đỏ hệ thống chẩn đoán và điều trị	PGS.TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Một số bệnh tự miễn dịch thường gặp trong da liễu	PGS. TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Những bệnh dị ứng thường gặp	PGS.TS.Nguyễn Văn Đoàn,	2014	YH		x	TV	5		
				Da liễu học(dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Phạm Văn Hiển	2015	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng (bác sỹ & học viên sau đại học)	Phan Quang Đoàn	2013	YH		x	TV	15		
		10	Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu		1998	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em		1997	YH		x	TV	15		
				Hồi sức cấp cứu T2		1997	YH		x	TV	20		
				Hooids sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
				Hoồi sức nội khoa T1		1998	YH		x	TV	20		
				Hoồi sức nội khoa T2		1997	YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	Phạm Ngọc Kim	2001	YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			YH		x	TV	10		
		11	Bệnh phong – STD	Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán và điều trị bệnh phong		2000	YH		x	TV	5		
				Phòng ngừa tàn tật trong bệnh phong		2007	YH		x	TV	5		
				Hiểu biết về bệnh phong : Bệnh phong không phải là bệnh đáng ghê sợ	Trần Hữu Ngoạn	1979	YH		x	TV	5		
8	CKI: Tâm thần	1	Tin học	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50	11	1200
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005	Giáo dục		x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		2	Tâm lý học	Thực hành điều trị tâm lý	Võ Văn Bản	2002	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Tâm lý học YH	Nguyễn Văn Nhận	2002	YH		x	TV	10		
				Tâm lý học YH - Y đức	Nguyễn Huỳnh Ngọc	2011	YH		x	TV	10		
		3	**Định hướng chuyên ngành**						x	TV			
		4	**PP NGKH**	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012			x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		5	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		6	**Loạn thần nội sinh**						x	TV			
		7	**Loạn thần thực tổn**	Rối loạn tâm thần thực tổn		2002	QĐND		x	TV	3		
		8	**Triết**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		9	**Các PP điều trị bệnh tâm thần**	tâm thần học đại cương và điều trị các bệnh tâm thần		2003	QĐND		x	TV	5		
				Giáo trình tâm thần học	Bùi Đức Trình	2010	ĐHQGHN		x	TV	200		
				Tâm thần học	O. V. Kecbicop	1980	YH		x	TV			
		10	**Thăm dò chức năng**	Một số thăm dò chức năng sinh lý		1993	YH		x	TV	5		
		11	**Các rối loạn liên quan đến street**	Rối loạn lo âu	Bùi Quang Huy	2007	YH		x	TV	5		
9	**CKI: Nhãn khoa**	1	**Tin học**	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50	**11**	**1497**
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		2	**Thần kinh**	Giáo trình thần kinh	Nội bộ	BM		x		TV	10		
				Lâm sàng thần kinh	Hồ Hữu Lương	1996	YH		x	TV	10		
				Bệnh động kinh	Thomas.P, Genton.P	1996	YH		x	TV	5		
				Triệu chứng học Thần kinh	Lê Quang Cường	2008	YH		x	TV	5		
				Thực hành lâm sàng Thần kinh học tập III	Nguyễn Văn Chương	2005	YH		x	TV	20		
				Thần kinh học lâm sàng	Daniel D.Trương - Lê Đức Hinh- Nguyễn Thi Hùng	2004	YH		x	TV	5		
		3	**ngành**						x	TV			
		4	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	**PP NCKH**	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012			x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		6	**Triết**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		7	**Tai mũi họng**	BG Tai Mũi Họng	Nguyễn Đình Bảng	1998	NXB YH		x	TV	200		
				BG Mắt - Tai mũi họng	Trường đại học Y HN	1990	NXB YH		x	TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Giáo trình giảng dạy và kế hoạch BG	Trường đại học Cần Thơ	1999	NXB YH		x	TV	5		
				BG tai mũi họng	Trường Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh	1998	NXB YH		x	TV	5		
				Tai mũi họng, (dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Bộ Y tế	2010	NXBGDVN		x	TV	5		
				ATLAS giải phẫu người	Frank Netter MD	1996	NXB YH		x	TV	10		
				Giản yếu Tai Mũi Họng	Ngô Ngọc Liễn	2006	NXB YH		x	TV	5		
				Cấp cứu tai mũi họng	Lê Văn Lợi	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Tai mũi họng, Quyển 1	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 2	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập I	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	5		
				Tai mũi họng thực hành, Tập II	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	5		
				Tai mũi họng thực hành, Tập III	Võ Tấn	1993	NXB YH		x	TV	5		
				Tai mũi họng	Đại học Y Dược Thái Nguyên	2012	NXB YH	x		TV	5		
		8	**Bệnh mắt trẻ em**	Bảo vệ thị giác trẻ em	Bộ y tế	2005	NXB YH		x	TV	5		
		9	**Bệnh học bán phần trước**	BG nhãn khoa bán phần trước nhãn cầu		2005	NXB YH		x	TV	5		
		10	**Bệnh học phần sau nhãn cầu**						x	TV			
		11	**Bệnh Glocom thể thủy tinh**						x	TV			
10	**CKI: gây mê hồi sức**	1	**PP luận NCKH**	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5	**8**	**2835**
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012			x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		2		Hồi sức cấp cứu		1998	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em		1997	NXB YH		x	TV	15		
				Hồi sức cấp cứu T2		1997	NXB YH		x	TV	20		
				Hooids sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	NXB YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	NXB YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	NXB YH		x	TV	5		
				Hoồi sức nội khoa T1		1998	NXB YH		x	TV	20		
				Hoồi sức nội khoa T2		1997	NXB YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	Phạm Ngọc Kim	2001	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	NXB YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			NXB YH		x	TV	10		
		3	**Vấn đề hồi sức cơ bản**	Cẩm nang hồi sức cấp cứu	Phạm Ngọc Kim	2001	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	NXB YH		x	TV	3		
		4	**Tin học**	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005	Giáo dục		x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		5	**Tiếng Anh**	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
		6	**Gây mê 1**	Ngoại khoa cơ sở gây mê hồi sức		1968	YH		x	TV	10		
				Gây mê hồi sức	Bộ môn Ngoại - GMHS	2012	Nội bộ	x	x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
		7	**Các kỹ thuật gây mê 2**						x	TV			

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		8	**Triết**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		9	**Kỹ thuật gây tê**						x	TV			
		10	**Kỹ thuật và các biện pháp hồi sức**						x	TV			
11	**CKI: Lao**	1	**PP luận NCKH**	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5	**8**	**1706**
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012			x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		2	**Sinh lý bệnh miễn dịch**	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	ĐHQGHN		x	TV	200		
				Sinh lý bệnh miễn dịch học		2003	YH		x	TV	50		
				Sinh lý bệnh và miễn dịch	Văn Đình Hoa	2007	YH		x	TV	50		
		3	**Định hướng chuyên ngành lao**						x	TV			
		4	**Tin học**	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		5	**Bệnh học nội**	Bệnh học Nội khoa - Tập 1	Doanh Thiêm Thuần	2007	NXB YH	x		TV	30		
				BG Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hông Thái	2013	BM Nội	x		TV	200		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Giáo trình Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hông Thái	2011	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Kỹ năng y khoa cơ bản		2009	NXB YH HN		x	TV	36		
				Nội khoa cơ sở	Trường ĐH Y HN	2009	NXB YH HN		x	TV	30		
				Triệu chứng học Nội khoa	Trường ĐH Y HN	1989	NXB YH HN		x	TV	100		
				Nội khoa cơ sở	Dương Hồng Thái	2012	Nội bộ	x		TV	10		
		6	**Chương trình chẩn đoán lao quốc gia**	Tìm hiểu về bệnh lao	Hoàng Long Phát	1997	YH		x	TV	3		
				Giải đáp về bệnh lao	Hoàng Minh	1999	YH		x	TV	3		
				Bệnh lao và nhiễm HIV/AIDS	Hoàng Minh	1999	YH		x	TV	5		
				Bệnh lao quá khứ - hiện tại và tương lai	Trần Văn Sáng	1998	YH		x	TV	5		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	YH		x	TV	5		
				Bệnh lao	Hoàng Hà	2010	ĐHQG		x	TV	200		
		7	**Hồi sức cấp cứu**	Hồi sức cấp cứu		1998	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em		1997	YH		x	TV	15		
				Hồi sức cấp cứu T2		1997	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
				Hoồi sức nội khoa T1		1998	YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hoồi sức nội khoa T2		1997	YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	Phạm Ngọc Kim	2001	YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			YH		x	TV	10		
		8	Bệnh phổi ngoài lao	Lâm sàng bệnh lao phổi	Hoàng Long Phát	2008	YH		x	TV	10		
				Những sai lầm trong chẩn đoán bệnh lao phổi	Gheorghe Bungetianu	1978	YH		x	TV	5		
				Các thể bệnh lao phổi	Hoàng Long Phát	2013	YH		x	TV	5		
				Tìm hiểu về bệnh lao : Lao phổi - Lao ngoài phổi - Lao gia súc	Hoàng Long Phát	1997	YH		x	TV	5		
12	CKI: YH gia đình	1	PP NCKH	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5	6	1755
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		2	Thống kê y tế - DTH YHMT	Thống kê YH	Nguyễn Xuân Phách	2000	NXB YH		x	TV	50		
				Thống kê YH		1997	NXB YH		x	TV	30		
				Thống kê y tế công cộng : Phần thống kê cơ bản	Lê Cự Linh	2009	NXB YH		x	TV	5		
				Thống kê y tế công cộng : Phần phân tích số liệu	Phạm Việt Cường	2009	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	NXB YH		x	TV	5		
		3	YH gia đình, chính sách y tế, GDSK	YH gia đình		1999	NXB YH		x	TV	10		
				YH gia đình các nguyên lý và thực hành	Robert B. Taylor	2004			x	TV	5		
				BG YH gia đình		2013			x	TV	200		
				Tổ chức, quản lý y tế và chính sách y tế		2006	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Khoa học hành vi và GDSK		2006	NXB YH		x	TV	20		
				Giáo trình kỹ năng giao tiếp GDSK	Đàm Khải Hoàn	2010	ĐHQGHN		x	TV	200		
				GDSK	Klaus Krickeberg	2014	NXB YH		x	TV	3		
		4	Tiếng Anh	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	Tin học	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005	Giáo dục		x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		6	Nội tổng hợp	Bệnh học Nội khoa - Tập 1	Doanh Thiêm Thuần	2007	NXB YH	x		TV	30		
				BG Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	10		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Giáo trình Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2011	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Kỹ năng y khoa cơ bản		2009	NXB YH HN		x	TV	36		
13	CKII: Tai mũi họng	1	PP NCKH y học	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5	13	1637
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		2	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		3	Ngoại ngữ chuyên ngành	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		4	Thống kê và tin học ứng dụng	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		5	**Dược lâm sàng**	BG dược lâm sàng	Nội bộ	BM			x	TV	20		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2006	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng đại cương	Hoàng Kim Huyền	2004	YH		x	TV	100		
				Dược lý học lâm sàng	Bộ môn dược lý đại học y HN	2008	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng 2	BM				x	TV	50		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2012	YH		x	TV	100		
		6	**Mắt**	Giáo trình Nhãn khoa	BM Mắt, ĐHYDTN	1990	Nxb YH	x		TV	10		
				Cấp cứu Nhãn khoa	Phan Đức Khâm, Nguyễn Duy Hoà	1996	Nxb YH		x	TV	5		
				Thực hành nhãn khoa tập1,2	BM Mắt, ĐHYHN	1996	Nxb YH		x	TV	20		
				Nhãn khoa, 1, 2	Viện Mắt TƯ	1996	Nxb YH		x	TV	50		
				Giải phẫu mắt ứng dụng trong lâm sàng và sinh lý thị giác	Nguyễn Xuân Nguyên, Phan Dẫn	2003	Nxb YH		x	TV	5		
				Bệnh học của mi mắt, kết mạc và giác mạc	Hội Nhãn khoa Mỹ		Nxb YH		x	TV	3		
				Bệnh Đục thể thuỷ tinh	Hội Nhãn khoa Mỹ		Nxb YH		x	TV	3		
				Nhãn khoa		2014	Nxb YH		x	TV	20		
		7	**Hồi sức cấp cứu**	Cẩm nang điều trị nội	The washington Manual of therapeutics	2014	Nxb Đại học		x	TV	10		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Hồi sức- cấp cứu và chống độc	Bộ y tế	2015	Nxb YH		x	TV	3		
		8	**Chẩn đoán hình ảnh**	Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		
				Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Cấp cứu tai mũi họng										
		9	**BH tai xương thái dương**	Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Từ điển thuật ngữ Tai - mũi - họng		2009	NXB YH		x	TV	1		
				Bệnh hô hấp	Ngô Quí Châu	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Hướng dẫn qui trình khám chữa bệnh tai mũi họng	Bộ y tế	2014	NXB YH		x	TV	8		
				Hướng dẫn qui trình khám chữa bệnh hô hấp	Bộ y tế	2015			x	TV	8		
		10	**Bệnh học mũi xoang**	Một số bệnh thông thường về mũi - xoang	Nguyễn Văn Đức	1986	NXB YH		x	TV	5		
				Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Các kỹ thuật xâm nhập trong chẩn đoán và điều trị bệnh hô hấp	PGS,Đỗ Quyết	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Chuyên đề hô hấp	TS,Nguyễn Văn Thành	2015	NXB YH		x	TV	3		
				Viêm mũi xoang các phương pháp phẫu thuật nội soi mũi xoang	PGS.Phạm Kiên Hữu	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Phẫu thuật nội soi chức năng xoang	Nguyễn Tấn Phong	2000	NXB YH		x	TV	3		
		11	**Bệnh học đầu cổ**	Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Từ điển thuật ngữ Tai - mũi - họng		2009	NXB YH		x	TV	3		
		12	**Thanh học**	Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Từ điển thuật ngữ Tai - mũi - họng		2009	NXB YH		x	TV	3		
		13	**Thính học**	Kiến thức cơ bản tai mũi họng	Harold Ludman	2014	NXB YH		x	TV	3		
				Từ điển thuật ngữ Tai - mũi - họng		2009	NXB YH		x	TV	3		
14	**CKII: Da liễu**	1	**Thống kê và tin học ứng dụng**	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50	10	1008
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		2	PP NCKH y học	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		3	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		4	Ngoại ngữ chuyên ngành	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	**Bệnh da do vi-ký sinh trùng**	Giáo trình bệnh da và hoa liễu		2001	QĐND		x	TV	10		
				Nghiên cứu thực trạng và một số yếu tố nguy cơ liên quan tới bệnh nấm da ở công nhân mỏ than làng Cẩm, Phấn Mễ - tỉnh	Nguyễn Quý Thái	1999	Thái Nguyên		x	TV	1		
		6	**Bệnh da miễn dịch dị ứng**	Dị ứng-miễn dịch- lâm sàng		2,013	Nxb y học		x	TV	8		
				Giáo trình bệnh da và hoa liễu		2001	QĐND		x	TV	10		
				Một số bệnh tự miễn dịch thường gặp trong da liễu	PGS. TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Những bệnh dị ứng thường gặp	PGS.TS.Nguyễn Văn Đoàn,	2014	YH		x	TV	5		
				Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng (bác sỹ & học viên sau đại học)	Phan Quang Đoàn	2013	YH		x	TV	15		
		7	**Bệnh da do RL chất tạo keo và DT**	Lâm sàng da liễu	Rona M.Mackie	2002	YH		x	TV	5		
				BG da liễu		1994	YH		x	TV	20		
				BG da liễu - lao		1975	YH		x	TV	10		
				Một số hình ảnh tổn thương da do tai biến của thuốc		2007	YH		x	TV	5		
				Đánh giá kết quả điều trị khuyết da do chấn thương bằng ghép da tự thân mảnh mỏng	Đặng Hoàng Nga	2010	Thái Nguyên		x	TV	1		
		8	**Các bệnh lây truyền qua đường tình dục**										
		9	**Chăm sóc da thẩm mỹ không xâm nhập**	Đánh giá kết quả điều trị khuyết da do chấn thương bằng ghép da tự thân mảnh mỏng	Đặng Hoàng Nga	2010	Thái Nguyên		x	TV	1		
				Ghép da trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Trường Đại học Y HN -	2013	YH		x	TV	6		
		10	**Bệnh da nghề nghiệp**	Nghiên cứu thực trạng bệnh ngoài da ở công nhân nhà máy luyện thép thuộc công ty Gang thép Thái Nguyên	Nguyễn Thị Trang	2004	Thái Nguyên		x	TV	1		
				Da và sức khỏe	Nguyễn Xuân Hiền	1987	YH		x	TV	5		
				Da và tuổi thọ	Nguyễn Xuân Hiền	1986	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn qui trình khám chữa bệnh chuyên ngành phong-da liễu	Bộ y tế	2014	YH		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
15	CKII: Nhi khoa	1	Thống kê và tin học ứng dụng	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50	16	3613
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		2	PP NCKH y học	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		3	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		4	Ngoại ngữ chuyên ngành	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	**Phôi thai học**	Mô học phôi thai học đại cương	ĐH Y HN	1977	NXB YH		x	TV	50		
				Bài giảng mô học phôi thai học	ĐH Y HN	1994	NXB YH		x	TV	100		
				Phôi thai học người	ĐH Y HN	1998	NXB YH		x	TV	50		
				Phôi thai học những sự kiện chủ yếu và liên hệ lâm sàng. T.1	ĐH Y HN	2003	NXB YH		x	TV	10		
				Mô phôi	Bộ y tế	2007	NXB YH		x	TV	30		
				Phôi thai học thực nghiệm và ứng dụng lâm sàng	DĐỗ Kính	2015	NXB YH		x	TV	10		
		6	**Răng trẻ em**	BG Răng trẻ em	BM Nha khoa Dự phòng & Phát triển	2012			x	TV	5		
				Nha khoa trẻ em	BM Răng trẻ em - ĐHYDTPHCM	2010	NXB YH		x	TV	5		
				Răng trẻ em (SĐH)	PGS.Võ Trương Như Ngọc	2015	NXB YH		x	TV	3		
		7	**Dược lâm sàng**	BG dược lâm sàng	Nội bộ	BM			x	TV	20		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2006	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng đại cương	Hoàng Kim Huyền	2004	YH		x	TV	100		
				Dược lý học lâm sàng	Bộ môn dược lý đại học y HN	2008	YH		x	TV	100		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Dược lâm sàng 2	BM				x	TV	50		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2012	YH		x	TV	100		
		8	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		
				Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		
		9	Cấp cứu-sơ sinh	BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên, Nguyễn Đình Học	2010	ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II	BM Nhi ĐHYHN	2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Khái luận Nhi khoa tập I, II, III, IV		1993			x	TV	200		
				Nelson Textbook of Pediatrics		2011			x	TV	3		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Vắn tắt sơ sinh học	Nguyễn Cận	1984	NXB YH HN		x	TV	20		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Đại cương sơ sinh học	Trần Đình Long	2002	NXB YH HN		x	TV	20		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chữa bệnh trẻ em	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Cấp cứu Nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	100		
				Hồi sức cấp cứu và gây mê trẻ em	Đặng Phương Kiệt	2001	NXB YH HN		x	TV	10		
				Phẫu thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh trẻ em	Bệnh viện nhi Trung Ương	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
				Thực hành cấp cứu nhi khoa	GS.TS. Nguyễn Công Khanh	2013	NXB YH HN		x	TV	5		
				BG nhi khoa (Sau Đại học)	Trường đại học Y HN - Bộ m	2015	NXB YH HN		x	TV	5		
				Hưỡng dẫn khám lâm sàng nhi khoa	Bộ môn Nhi	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
		10	**Tiêu hóa- dinh dưỡng**	Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa					x	TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	5		
		11	**Hô hấp tim mạch**	Bệnh tự miễn ở trẻ em	Tạ Thị Ánh Hoa	1992	NXBYHTPHCM		x	TV	15		
				Lao sơ nhiễm trẻ em	Phạm Ngọc Quế	1997	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	NXB YH HN		x	TV	15		
		12	**Huyết học-tiết niệu**	Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
		13	**Tâm bệnh-thần kinh**	Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	5		
		14	**Nội tiết- chuyển hóa di truyền**	Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
		15	**Miễn dịch-dị ứng lâm sàng**	Bệnh da liễu trẻ em	Lê Kim Duệ	1980	NXB YH HN		x	TV	20		
				Dị ứng-miễn dịch- lâm sàng		2,013	Nxb y học		x	TV	8		
				Giáo trình bệnh da và hoa liễu		2001	QĐND		x	TV	10		
				Một số bệnh tự miễn dịch thường gặp trong da liễu	PGS. TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Những bệnh dị ứng thường gặp	PGS.TS.Nguyễn Văn Đoàn,	2014	YH		x	TV	5		
				Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng (bác sỹ & học viên SĐH)	Phan Quang Đoàn	2013	YH		x	TV	15		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		16	**Ung thư trẻ em**	Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	YH		x	TV	10		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001	YH		x	TV	60		
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008	YH		x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011	YH		x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010	YH		x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010	YH		x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004	YH		x	TV	5		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012	YH	x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003	YH		x	TV	3		
16	**CKII: Sản khoa**	1	**PP NCKH y học**	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
				Phương pháp NCKH Y học	Đỗ Văn Hàm, Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Minh Tuấn	2014	Nxb ĐHTN	x		TV	1		
		2	**Phương pháp dạy học đại học**	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		3	**Tin học**	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		4	Tiếng Anh	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		5	Phẫu thuật thực hành	Ngoại khoa cơ sở - Phẫu thuật thực hành	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x	x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		
				Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		
		6	**Sản bệnh**	Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1978	NXB YH		x	TV	20		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	In tại NXB	PGS.TS Phan	1998		x	TV	20		
				Sản khoa hình minh họa	Garrey Govan Hodge Callander	1996	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		
				Nước ối về một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				100 câu hỏi đáp về sử dụng thuốc gây phóng noãn	Jean Cohen Vincent Loffredo	1999	NXB YH		x	TV	5		
				Phụ nữ mang thai cần biết	GS Phan hiếu	1997	NXB YH		x	TV	10		
				Bệnh học bào thai và sơ sinh	J.Edgar Morison	1979	NXB YH		x	TV	10		
				Triết học về sự sinh sản con người	GS nguyễn Thị Xiêm	1997	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ năng đào tạo lâm sàng về Sức khỏe sinh sản	Rick Sullivan Ann Blouse Noel Mclntosh	2009	NXB YH		x	TV	5		
				Chăm sóc phá thai lấy người phụ nữ làm trọng tâm	Alyson G. Hyman Laura Castleman	2005	NXB YH		x	TV	3		
				Nationnal Guidelines for reproductive Health Care Services	Bộ Y tế	2009			x	TV	3		
				Bệnh lý viêm âm hộ - âm đạo - cổ tử cung	TTND.GS.TS. Nguyễn Đức	2013	NXB YH		x	TV	8		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS. Phan Hiếu	2014	NXB YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán và xử trí chửa ngoài tử cung	PGS.TS. Vương Tiến Hòa	2012	NXB YH		x	TV	3		
				Giá trị của siêu âm nước ối trong chẩn đoán thai già	PGS.TS, Nguyễn Đức Hinh	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Giá trị của siêu âm nước ối trong chẩn đoán thai già	PGS.TS, Nguyễn Đức Hinh	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Viêm nhiễm đường sinh dục	TS. Phạm Bá Nha	2012	NXB YH		x	TV	3		
				Phôi thai học thực nghiệm và ứng dụng lâm sàng	Đỗ Kính	2015	NXB YH		x	TV	5		
		7	**Gây mê hồi sức**	Ngoại khoa cơ sở gây mê hồi sức		1968	YH		x	TV	10		
				Gây mê hồi sức	Bộ môn Ngoại - GMHS	2012	Nội bộ	x		TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
		8	**Hồi sức cấp cứu**	Hồi sức cấp cứu		1998	NXB YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em		1997	NXB YH		x	TV	15		
				Hồi sức cấp cứu T2		1997	NXB YH		x	TV	20		
				Hooids sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	NXB YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	NXB YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	NXB YH		x	TV	5		
				Hồi sức nội khoa T1		1998	NXB YH		x	TV	20		
				Hồi sức nội khoa T2		1997	NXB YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	Phạm Ngọc Kim	2001	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	NXB YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			NXB YH		x	TV	10		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	Phạm Ngọc Kim	2001	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	NXB YH		x	TV	3		
		9	**ung thư, giải phẫu bệnh**	BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001			x	TV	60		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008			x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011			x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010			x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010			x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004			x	TV	5		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012		x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003			x	TV	3		
				BG Giải phẫu bệnh	Bm GPB - YTN	2012	Nội bộ	x		TV			
				Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV	5		
		10	**Ngoại tiết niệu**	Cấp cứu ngoại khoa tiết niệu		2006	YH		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hướng dẫn thực hành siêu âm hệ tiết niệu	Trần Văn Chất	2001	YH		x	TV	3		
				Nội soi tiết niệu		2003	YH		x	TV	3		
				Phẫu thuật tiết niệu trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2002	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	5		
				Bệnh học tiết niệu		2003	YH		x	TV	10		
				Bệnh học tiết niệu		2007	YH		x	TV	10		
				Thực phẩm chức năng và dinh dưỡng trong các bệnh thận và tiết niệu	Đái Duy Ban	2013	YH		x	TV	5		
		11	**Sản khoa -Cấp cứu sản**	Phẫu thuật sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt.	1998	NXBCTQG		x	TV	3		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		
				Nước ối và một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản khoa	Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	5		
				Cấp cứu sản phụ khoa	Phan Hiếu	1994	NXB YH		x	TV	5		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS. Phan Hiếu	2014	NXB YH			TV	5		
		12	**Phụ khoa-nội tiết**	Cấp cứu bệnh nội tiết	M.I. Balabolkin	1985	NXB YH		x	TV	5		
				Nội tiết học trong thực hành lâm sàng	Katherine E	2012	NXB YH		x	TV	5		
17	**CKII:YTCC**												
18	**CKII:Nội khoa**												
19	**CKII:Ngoại khoa**												
20	**BS NỘI TRÚ: NỘI KHOA**	1	**Triết học**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150	**17**	**4113**
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		2	Tin học	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005	Giáo dục		x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		3	PP NCKH y học	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		4	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		5	Tiếng anh trình độ C	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		6	**Sinh lý học**	Sinh lý học	Nguyễn Văn Tư	2010	ĐH QG HN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		7	**Miễn dịch**	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		8	**ung thư, giải phẫu bệnh**	BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001			x	TV	60		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008			x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011			x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010			x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010			x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004			x	TV	5		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012		x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003			x	TV	3		
				BG Giải phẫu bệnh	Bm GPB - YTN	2012	Nội bộ	x		TV			
				Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV	5		
		9	**Hồi sức cấp cứu**	Hồi sức cấp cứu		2005	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
				Bài giảng gây mê hồi sức.T1	GS.Nguyễn Thụ	2014	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bài giảng gây mê hồi sức.T2	GS.Nguyễn Thụ	2015	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu T2		1997	YH		x	TV	20		
				Hooids sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
				Hoồi sức nội khoa T1		1998	YH		x	TV	20		
				Hoồi sức nội khoa T2		1997	YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	PK Kim	2001	YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			YH		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu tiếp cận theo các phác đồ	NĐAnh	2014	YH		x	TV	3		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành hồi sức cấp cứu và chống độc.	Bộ y tế	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
		10	**Truyền nhiễm**	BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	70		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		
		11	**CN tim mạch**	Thực hành bệnh tim mạch			NXB YH		x	TV	5		
				Harrison's Principles Internal Medicine	McGraw - Hill	2008			x	TV	3		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6 tốt nghiệp)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				BG Bệnh học Nội khoa		2008	NXB YH HN		x	TV	150		
				Bệnh học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	100		
		12	CN cơ xương khớp	Bệnh học nội khoa cơ xương khớp (ĐT BS & học viên sau ĐH	Ngyễn Thị Ngọc Lan	2013	YH		x	TV	15		
				Bệnh học nội khoa tập 1	Đồng TG: PGS.TS. Ngô Quý	2012	YH		x	TV	15		
				Bệnh học nội khoa tập 2	Đồng TG: Trần Ngọc Ân, PG	2012	YH		x	TV	15		
		13	CN tiêu hóa	Bệnh nội tiết chuyển hóa(BS và học viên sau đại học)	Đỗ Trung Quân	2013	YH		x	TV	10		
				Điều trị học nội khoa (tập 1)	Đồng TG: GS.TS. Trần Ngọc	2012	YH		x	TV	15		
				Điều trị học nội khoa (tập 2)	Đồng TG: PGS. TS Nguyễn T	2011	YH		x	TV	15		
				Bệnh học nội khoa	Dương Hồng Thái	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
		14	CN hô hấp	Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Điều trị học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	40		
		15	CN huyết học	Huyết học truyền máu		2009	NXB YH HN		x	TV	30		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành huyết học-truyền máu- miễn dịch-di truyền- sinh học phân tử	Bộ y tế	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
				The Washington Manual of Medical Therapeutics	William &Wilkins	2010			x	TV	3		
		16	CN tiết niệu	Thực phẩm chức năng và dinh dưỡng trong các bệnh thận và tiế	GS.TSKH.VS. Đái Duy Ban,	2013	NXB YH HN		x	TV	5		
		17	Nội tiết	Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành nội tiết	Bộ y tế	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
21	BS NỘI TRÚ: NGOẠI KHOA	1	Triết học	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150	18	3509
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		2	Tin học	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005	Giáo dục		x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		3	PP NCKH y học	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		4	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		5	Tiếng anh trình độ C	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20		
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		6	**Giải phẫu**	BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		7	ung thư, giải phâu bệnh	BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001			x	TV	60		
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008			x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011			x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010			x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010			x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004			x	TV	5		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012		x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003			x	TV	3		
				BG Giải phẫu bệnh	Bm GPB - YTN	2012	Nội bộ	x		TV			
				Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
		8	Gây mê hồi sức	Ngoại khoa cơ sở gây mê hồi sức		1968	YH		x	TV	10		
				Gây mê hồi sức	Bộ môn Ngoại - GMHS	2012	Nội bộ	x	x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
		9	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh x quang	TS Đặng	2012	NXB YH		x	TV	8		
				Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		10	**Cấp cứu sản phụ khoa**	Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh và điện quang can thiệp.	Bộ y tế	2015	NXB YH		x	TV	3		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1978	NXB YH		x	TV	20		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	In tại NXB	PGS.TS Phan	1998		x	TV	20		
				Sản khoa hình minh họa	Garrey Govan Hodge Callander	1996	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		
				Nước ối và một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
		11	**Cấp cứu ngoại khoa**	Cấp cứu ngoại khoa Tập1(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
				Cấp cứu ngoại khoa Tập2(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
		12	**Ngoại chấn thương chỉnh hình**	BG bệnh học ngoại khoa (Y4)	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn C	2013	YH		x	TV	15		
				Phẫu thuật nội soi khớp gối	NX Thùy	2014	YH		x	TV	5		
				Điều trị gãy xương ở trẻ em	TS.Lã Ngọc Quí	2011	NXB YH		x	TV	8		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Bộ y tế	2015	NXB YH		x	TV	3		
		13	**Ngoại tiết niệu**	BG triệu chứng học ngoại khoa	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn C	2013	YH		x	TV	15		
				Ngoại khoa cơ sở	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		14	**Ngoại tiêu hóa**	Một số bệnh lý nhiễm khuẩn hiếm gặp trong ngoại khoa	TS. BSCKII. Nguyễn Đức Cl	2013	YH		x	TV	6		
		15	**Ngoại thần kinh**	Phẫu thuật thần kinh-kỹ thuật mổ cấp cứu sọ não	PGS.TS Kiều Đình Hùng	2015	YH		x	TV	2		
				Thuốc giãn cơ-bằng chứng nghiên cứu và sử dụng trong gây mê	PGS.TS.Nguyễn Hữu Tú CB	2013	YH		x	TV	5		
		16	**Ngoại lồng ngực**										

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		17	Ngoại nhi										
		18	Ngoại gan mật										
22	BS NỘI TRÚ: NHI KHOA	1	Ngoại ngữ chuyên ngành	Destination to B1		2008	M.E		x	TV	20	18	4143
				Objective PET (Teacher's book)			Cambridge		x	TV	5		
				Objective PET (Student's book)			Cambridge		x	TV	3		
				Key English Test (KET) 1			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 2			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 3			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 4			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 5			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 6			Cambridge		x	TV	20		
				Key English Test (KET) 7			Cambridge		x	TV	20		
				Objective KET (students'book)			Cambridge		x	TV	3		
				Skills for success Listening and Speaking 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Listening and Speaking 5			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 1			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 2			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 3			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 4			Oxford		x	TV	8		
				Skills for success Reading and Writing 5			Oxford		x	TV	8		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Complete Pet			Cambridge		x	TV	5		
		2	Thông kê và tin học ứng dụng	Tin học A	Hồ Sĩ Đàm	1997	Giáo dục		x	TV	50		
				Tin học B	Hồ Sĩ Đàm	1997			x	TV	50		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		3	PP NCKH y học	PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		4	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		5	Triết học	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		6	Phôi thai học	Mô phôi học	Bùi Thanh Thủy	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	50		
		7	Tai mũi họng	BG Tai Mũi Họng	Nguyễn Đình Bảng	1998	NXB YH		x	TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				BG Mắt - Tai mũi họng	Bộ môn Mắt - Tai Mũi Họng - Trường đại học Y	1990	NXB YH			TV	200		
				Giáo trình giảng dạy và kế hoạch BG	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường đại học Cần Thơ	1999			x	TV	3		
				BG tai mũi họng	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường Đại học Y Dược	1998	NXB YH		x	TV	50		
				Tai mũi họng, (dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Bộ Y tế	2010	NXBGDVN		x	TV	50		
				ATLAS giải phẫu người	Frank Netter MD	1996	NXB YH		x	TV	30		
				Giản yếu Tai Mũi Họng	Ngô Ngọc Liễn	2006	NXB YH		x	TV	10		
				Cấp cứu tai mũi họng	Lê Văn Lợi	2001	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 1	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 2	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập I	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập II	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập III	Võ Tấn	1993	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng	Bộ môn Tai mũi họng – Đại học Y Dược Thái	2012	NXB YH	x		TV	5		
				Current Diagnosis & Treatment Otolaryngology Head and Neck Surgery	Anil K. Lalwani	2008	NYCM		x	TV	3		
				Essential Otolaryngology Head & Neck Surgery	K.J.Lee	2003	IE		x	TV	1		
		8	Truyền nhiễm	BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	70		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	Từ điển		x	TV	50		
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		9	Bệnh da liễu trẻ em	Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AID	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
				Giáo trình Da liễu học	Nguyễn Quý Thái Phạm. Công Chính	2011	YH	x		TV	200		
				Da liễu học	Phạm Văn Hiển	2010	Giáo dục		x	TV	10		
				Bệnh da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1992	YH		x	TV	10		
				BG Da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1994	YH		x	TV	100		
				Bệnh Da và Hoa liễu	BM Da liễu Học viện Quân Y	2008	QĐND		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị các bệndụcLTQDTD	Bộ Y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán bệnh ngoài da qua hình ảnh và cách điều trị	Hoàng Văn Minh	2000	YH		x	TV	10		
				Bệnh phong qua hình ảnh (Atlat)	Trần Hữu Ngoạn	1997	YH		x	TV	10		
				Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (Atlat)	Viện Da liễu QG	2007	YH		x	TV	5		
				Ghép da trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Trường Đại học Y HN -	2013	YH		x	TV	6		
				Lupus ban đỏ hệ thống chẩn đoán và điều trị	PGS.TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Một số bệnh tự miễn dịch thường gặp trong da liễu	PGS. TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Những bệnh dị ứng thường gặp	PGS.TS.Nguyễn Văn Đoàn,	2014	YH		x	TV	5		
				Da liễu học(dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Phạm Văn Hiển	2015	YH		x	TV	5		
				Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng (bác sỹ & học viên sau đại học)	Phan Quang Đoàn	2013	YH		x	TV	15		
		10	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		11	Cấp cứu-sơ sinh	Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		
				BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên, Nguyễn Đình Học	2010	ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II	BM Nhi ĐHYHN	2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Khái luận Nhi khoa tập I, II, III, IV		1993			x	TV	200		
				Nelson Textbook of Pediatrics		2011			x	TV	3		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Vắn tắt sơ sinh học	Nguyễn Cận	1984	NXB YH HN		x	TV	20		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Đại cương sơ sinh học	Trần Đình Long	2002	NXB YH HN		x	TV	20		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chữa bệnh trẻ em	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Cấp cứu Nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	100		
				Hồi sức cấp cứu và gây mê trẻ em	Đặng Phương Kiệt	2001	NXB YH HN		x	TV	10		
				Phẫu thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh trẻ em	Bệnh viện nhi Trung Ương	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
				Thực hành cấp cứu nhi khoa	GS.TS. Nguyễn Công Khanh	2013	NXB YH HN		x	TV	5		
				BG nhi khoa (Sau Đại học)	Trường đại học Y HN - Bộ m	2015	NXB YH HN		x	TV	5		
				Hướng dẫn khám lâm sàng nhi khoa	Bộ môn Nhi	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		12	**Tiêu hóa- dinh dưỡng**	Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa					x	TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	5		
		13	**Hô hấp tim mạch**	Bệnh tự miễn ở trẻ em	Tạ Thị Ánh Hoa	1992	NXBYHTPHCM		x	TV	15		
				Lao sơ nhiễm trẻ em	Phạm Ngọc Quế	1997	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	NXB YH HN		x	TV	15		
		14	**Huyết học-tiết niệu**	Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
		15	**Tâm bệnh-thần kinh**	Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	5		
		16	**Nội tiết- chuyển hóa di truyền**	Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
		17	**Xử trí lồng ghép bệnh trẻ em**										
		18	**Nhi xã hội học -nhi học đường**										
		19	**Ngoại nhi**	Gây mê hồi sức cho phẫu thuật nội soi (Dùng cho đào tạo sau đ	PGS.TS Nguyễn Quốc Kính	2013	YH		x	TV	5		
23	THẠC SĨ NỘI	1	**Triết học**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		2	**Phương pháp NCKH và tin học ứng dụng**	Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
				PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		3	**Phương pháp dạy học đại học**	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		4	**Sinh lý bệnh miễn dịch**	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		5	**Truyền nhiễm**	BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	70		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	Từ điển		x	TV	50		
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		6	Nội hồi sức cấp cứu	Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AID	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu		2005	NXB YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
		7	Chẩn đoán hình ảnh	Bài giảng gây mê hồi sức.T1	GS.Nguyễn Thụ	2014	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bài giảng gây mê hồi sức.T2	GS.Nguyễn Thụ	2015	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu T2		1997	YH		x	TV	20		
				Hooids sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
				Hoồi sức nội khoa T1		1998	YH		x	TV	20		
				Hoồi sức nội khoa T2		1997	YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	PK Kim	2001	YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			YH		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu tiếp cận theo các phác đồ	NĐAnh	2014	YH		x	TV	3		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành hồi sức cấp cứu và chống độc.	Bộ y tế	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
				Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		
				Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		8	**CN tim mạch**	Thực hành bệnh tim mạch			NXB YH		x	TV	5		
				Harrison's Principles Internal Medicine	McGraw - Hill	2008			x	TV	3		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6)	PGS.TS Dương Hông Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6 tốt nghiệp)	PGS.TS Dương Hông Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG Bệnh học Nội khoa		2008	NXB YH HN		x	TV	150		
				Bệnh học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	100		
		9	**Nội tiêu hóa**	Bệnh nội tiết chuyển hóa(BS và học viên sau đại học)	Đỗ Trung Quân	2013	YH		x	TV	10		
				Điều trị học nội khoa (tập 1)	Đồng TG: GS.TS. Trần Ngọc	2012	YH		x	TV	15		
				Điều trị học nội khoa (tập 2)	Đồng TG: PGS. TS Nguyễn T	2011	YH		x	TV	15		
				Bệnh học nội khoa	Dương Hồng Thái	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
		10	**Nội hô hấp**	Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Điều trị học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	40		
		11	**Nội huyết học**	Huyết học truyền máu		2009	NXB YH HN		x	TV	30		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành huyết học-truyền máu- miễn dịch-di truyền- sinh học phân tử	Bộ y tế	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
				The Washington Manual of Medical Therapeutics	William &Wilkins	2010			x	TV	3		
		12	**Tiết niệu**	Thực phẩm chức năng và dinh dưỡng trong các bệnh thận và tiế	GS.TSKH.VS. Đái Duy Ban,	2013	NXB YH HN		x	TV	5		
		13	**Nội tiết**	Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành nội tiết	Bộ y tế	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
21	**THẠC SI: NGOẠI**	1	**Triết học**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		2	Phương pháp NCKH và tin học ứng dụng	Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
				Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
				PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		3	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		4	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV			
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV			
				Giải phẫu bệnh học (Sách dùng cho bác sỹ đa khoa)	Trần Phương Hạnh	2015	YH		x	TV	5		
				Giải phẫu ngực - bụng	TS. Phạm Đăng Diệu	2013	YH		x	TV	5		
				Giải phẫu người - Tập 3,Hệ thần kinh-Hệ nội tiết	Trịnh Văn Minh	2014	YH		x	TV	15		
				Giải phẫu người, tập II: Giải phẫu ngực - bụng	Trịnh Văn Minh	2013	YH		x	TV	15		
		5	**Dược lâm sàng**	BG dược lâm sàng	Nội bộ	BM			x	TV	20		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2006	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng đại cương	Hoàng Kim Huyền	2004	YH		x	TV	100		
				Dược lý học lâm sàng	Bộ môn dược lý đại học y HN	2008	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng 2	BM				x	TV	50		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2012	YH		x	TV	100		
				A. Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc Tập 2	PGS. TS. Võ Xuân Minh - PGS.TS. Nguyễn Văn Long	2006	NXB YH		x	TV	20		
		6	**Ngoại cấp cứu bụng**	Cấp cứu ngoại khoa Tập1(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
				Cấp cứu ngoại khoa Tập2(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
		7	**Ngoại chấn thương chỉnh hình**	BG bệnh học ngoại khoa (Y4)	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn (	2013	YH		x	TV	15		
				Phẫu thuật nội soi khớp gối	NX Thùy	2014	YH		x	TV	5		
				Điều trị gãy xương ở trẻ em	TS.Lã Ngọc Quí	2011	NXB YH		x	TV	8		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Bộ y tế	2015	NXB YH		x	TV	3		
		8	**Ngoại tiết niệu**	BG triệu chứng học ngoại khoa	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn (	2013	YH		x	TV	15		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Ngoại khoa cơ sở	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		9	Ngoại tiêu hóa	Một số bệnh lý nhiễm khuẩn hiếm gặp trong ngoại khoa	TS. BSCKII. Nguyễn Đức Cl	2013	YH		x	TV	6		
		10	Ngoại lồng ngực										
		11	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		
				Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		
24	THẠC SI: NHI	1	Triết học	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		
		2	Phương pháp NCKH và tin học ứng dụng	Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
				PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		3	Phương pháp dạy học đại học	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		4	Sinh lý bệnh miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		5	Truyền nhiễm	BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	70		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	Từ điển		x	TV	50		
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AID	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
		6	Sơ sinh cấp cứu	BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên, Nguyễn Đình Học	2010	ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II	BM Nhi ĐHYHN	2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Khái luận Nhi khoa tập I, II, III, IV		1993			x	TV	200		
				Nelson Textbook of Pediatrics		2011			x	TV	3		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Vắn tắt sơ sinh học	Nguyễn Cận	1984	NXB YH HN		x	TV	20		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Đại cương sơ sinh học	Trần Đình Long	2002	NXB YH HN		x	TV	20		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chữa bệnh trẻ em	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Cấp cứu Nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	100		
				Hồi sức cấp cứu và gây mê trẻ em	Đặng Phương Kiệt	2001	NXB YH HN		x	TV	10		
				Phẫu thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh trẻ em	Bệnh viện nhi Trung Ương	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
				Thực hành cấp cứu nhi khoa	GS.TS. Nguyễn Công Khanh	2013	NXB YH HN		x	TV	5		
				BG nhi khoa (Sau Đại học)	Trường đại học Y HN - Bộ m	2015	NXB YH HN		x	TV	5		
				Hưỡng dẫn khám lâm sàng nhi khoa	Bộ môn Nhi	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
		7	**Tâm bệnh-thần kinh**	Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	5		
		8	**Tai mũi họng**	BG Tai Mũi Họng	Nguyễn Đình Bảng	1998	NXB YH		x	TV	200		
				BG Mắt - Tai mũi họng	Bộ môn Mắt - Tai Mũi Họng - Trường đại học Y	1990	NXB YH			TV	200		
				Giáo trình giảng dạy và kế hoạch BG	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường đại học Cần Thơ	1999			x	TV	3		
				BG tai mũi họng	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường Đại học Y Dược	1998	NXB YH		x	TV	50		
				Tai mũi họng, (dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Bộ Y tế	2010	NXBGDVN		x	TV	50		
				ATLAS giải phẫu người	Frank Netter MD	1996	NXB YH		x	TV	30		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Giản yếu Tai Mũi Họng	Ngô Ngọc Liễn	2006	NXB YH		x	TV	10		
				Cấp cứu tai mũi họng	Lê Văn Lợi	2001	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 1	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 2	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập I	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập II	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập III	Võ Tấn	1993	NXB YH		x	TV	10		
		9	**Tiêu hóa- dinh dưỡng**	Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa					x	TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	5		
		10	**Hô hấp tim mạch**	Bệnh tự miễn ở trẻ em	Tạ Thị Ánh Hoa	1992	NXBYHTPHCM		x	TV	15		
				Lao sơ nhiễm trẻ em	Phạm Ngọc Quế	1997	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	NXB YH HN		x	TV	15		
		11	**Nhi học đường**										
		12	**Nhi xã hội học**										
25	**THẠC SI: YHDP**	1	**Triết học**	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
				Triết học Tập 1		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 2		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				Triết học Tập 3		1999	NXBCTQG		x	TV	5		
				50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học	Vương Tất Đạt	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
				Giáo trình triết học mác lê nin	CTQG	2003	NXBCTQG		x	TV	50		
				Hỏi đáp về triết học Mác-Lê Nin	CTQG	2002	NXBCTQG		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		2	**Phương pháp NCKH và tin học ứng dụng**	Tin học cơ sở		2005			x	TV	50		
				Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học		2005	HN		x	TV	5		
				Tin học và ứng dụng trong y - sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	Giáo dục		x	TV	5		
				Giáo trình tin học văn phòng	Thạc Văn Bình	2010	Giáo dục		x	TV	5		
				PP NCKH trong y sinh học	Nông Thanh Sơn	2003	NXB YH		x	TV	5		
				PP NCKH trong YH	Dự án Hà Lan	2012	NXB YH		x	TV	200		
				Cách tiến hành công trình nghiên cứu YH	Nguyễn Thanh Liêm	1997	NXB YH		x	TV	5		
				Một số công trình NCKH	Tôn Thất Tùng	1984	NXB YH		x	TV	5		
				PP nghiên cứu y - dược học		2002	QĐND		x	TV	5		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	HN		x	TV	3		
		3	**Phương pháp dạy học đại học**	Phương pháp giảng dạy đại học	Trường ĐH Y Dược-ĐHTN	2012	YH	x		TV	250		
		4	**Khoa học hành vi và GDSK**	Kỹ năng truyền thông GDSK	Đàm Khải Hoàn	2007	NXB YH	x		TV	50		
				Khoa học hành vi và GDSK		2006	NXB YH		x	TV	5		
				Giáo trình kỹ năng giao tiếp GDSK	Đàm Khải Hoàn	2010	ĐHQGHN		x	TV	200		
				GDSK	Klaus Krickeberg	2014	NXB YH		x	TV	3		
		5	**Dịch tễ học**	DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	20		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	30		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	50		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	50		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
		6	**Sức khỏe môi trường**	Sức khỏe môi trường - Sức khỏe nghề nghiệp	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
				Khoa học môi trường và sức khỏe môi trường	Nguyễn Thị Thu	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Sức khỏe môi trường	Chu Văn Thắng	2011	NXB YH		x	TV	5		
		7	**VSLĐ và bệnh nghề nghiệp**	Sức khỏe nghề nghiệp : Dùng cho đào tạo cao học và chuyên khoa 1 y tế công cộng	Nguyễn Thúy Quỳnh	2008	Giáo dục		x	TV	5		
		8	**Vi sinh**	Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vật YH	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		9	**Chính sách quản lý y tế**										
		10	**Dinh dưỡng và VSATTP**	DD và An toàn thực phẩm	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Dinh dưỡng cận đại, độc học, an toàn thực phẩm và sức khỏe bền vững	Bùi Minh Đức	2004	YH		x	TV	5		
				Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm		2004	YH		x	TV	50		
				Giáo trình dinh dưỡng an toàn thực phẩm	Hoàng Khải Lập	2011	YH	x		TV	200		
				Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm và văn bản hướng dẫn thi hành		2004	YH		x	TV	3		
				Luật an toàn thực phẩm		2010	Lao động		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		11	**Chăm sóc bảo vệ SK bà mẹ và trẻ em**										
26	**TIẾN SĨ NHI**	1	**Đề cương chi tiết**										
		2	**Thu thập số liệu, xử lý số liệu**										
		3	**Ung thư ở trẻ em**	Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	YH		x	TV	10		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001	YH		x	TV	60		
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008	YH		x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011	YH		x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010	YH		x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010	YH		x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004	YH		x	TV	5		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012	YH	x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003	YH		x	TV	3		
		4	**Hồi sức cấp cứu**	Hồi sức cấp cứu T2		1997	YH		x	TV	20		
				Hooids sức cấp cứu toàn tập	Vũ Văn Đính	2003	YH		x	TV	20		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T1		2003	YH		x	TV	5		
				Hồi sức cấp cứu gây mê trẻ em T2		2001	YH		x	TV	5		
				Hoồi sức nội khoa T1		1998	YH		x	TV	20		
				Hoồi sức nội khoa T2		1997	YH		x	TV	20		
				Cẩm nang hồi sức cấp cứu	PK Kim	2001	YH		x	TV	3		
				Kỹ thuật hồi sức cấp cứu	Vũ Văn Đính	1987	YH		x	TV	3		
				Hồi sức nhi khoa			YH		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu tiếp cận theo các phác đồ	NĐAnh	2014	YH		x	TV	3		
				Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành hồi sức cấp cứu và chống độc.	Bộ y tế	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
		5	**Học phần tự chọn**										

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
27	TIẾN SĨ NỘI	1	Đề cương chi tiết										
		2	Thu thập số liệu, xử lý số liệu										
		3	Bệnh lý thực quản, dạ dày, tá tràng.										
		4	Bệnh lý ruột già, ruột non										
		5	Bệnh lý gan, mật, tụy										
		6	Các học phần tự chọn										
28	TIẾN SĨ VSXH-TỔ CHỨC YT	1	Đề cương chi tiết	Tổ chức, quản lý y tế và chính sách y tế	Bộ y tế	2006	Y học		x	TV	20		
				Giáo dục và đào tạo nhân lực y tế	PGS.TSKH Nguyễn Văn Dịp	2001	Y học		x	TV	15		
				Y học xã hội và tổ chức y tế	PGS.TS. Đào Văn Dũng	2007	Tri thức		x	TV	10		
		2	Phương pháp nghiên cứu kết hợp	Bài giảng nghiên cứu kết hợp	PGS.TS.Đàm Khải Hoàn	2015	Trường ĐH Y Dược Thái						
				Phương pháp nghiên cứu kết hợp	PGS.TS.Nguyễn Thanh Hương	2014	NXB Y học						
		3	Tổng quan tài liệu	Tổng quan tài liệu	Bộ môn SKMT-SKNN trường ĐH Y Dược Thái	2015							
		4	Chăm sóc sức khỏe ban đầu	Chăm sóc sức khỏe ban đầu	PGS.TS.Đàm Khải Hoàn	2015	Trường ĐH Y Dược Thái						
		5	Vệ sinh môi trường ở miền núi	Vệ sinh môi trường ở miền núi	PGS.TS.Đàm Khải Hoàn	2015	Trường ĐH Y Dược Thái						
29	BS ĐA KHOA (ĐH CHÍNH QUY)	1	Toán cao cấp-XSTK	Toán học cao cấp, tập I	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100	56	14736
				Toán học cao cấp, tập II	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100		
				Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2010	ĐH YDTN	x		TV	200		
		2	Hóa học	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu cơ tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		3	Tiếng Anh	New Headway - Pre-Intermediate, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3		
				English in Medicine, Cambridge: 1998	Erich.H, Beverly A.S	1998			x	TV	20		
		4	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		
				Di truyền YH (Dùng cho đào tạo bác sỹ đa khoa)	Trịnh Văn Bảo, Trần T THư	2012	YH		x	TV	15		
		5	Giáo dục quốc phòng							TV			
		6	Vật lý -lý sinh	Vật lý - Lý sinh YH	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Lý sinh YH	Nguyễn Minh Tân	2009	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Vật lí đại cương(Dùng cho đào tạo dược sĩ đại học)	Phạm Thị Cúc, Tạ Văn Tùng	2014	YH	x		TV	15		
		7	Giáo dục thể chất 1	Điền kinh		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Điền kinh	Dương Nghiệp Chí	2006	VKH TDTT		x	TV	5		
				Giáo trình điền kinh trường ĐHSPTDTT HN		2004	NXBTDTT		x	TV	3		
				Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		8	Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
		9	Giáo dục thể chất	Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Kỹ Thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1979	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng rổ	Nguyễn Hữu Bằng	2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Kỹ thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1978	NXBTDTT		x	TV	5		
				Luật bóng rổ		2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Cầu lông cho mọi nhà	Vụ Giáo dục thể chất	2010	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lịch sử TDTT		2000	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lý luận và PP TDTT	Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn	1994	NXB Hà Nọi		x	TV	2		
		10	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		11	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV			

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV			
				Giải phẫu bệnh học (Sách dùng cho bác sỹ đa khoa)	Trần Phương Hạnh	2015	YH		x	TV	5		
				Giải phẫu ngực - bụng	TS. Phạm Đăng Diệu	2013	YH		x	TV	5		
				Giải phẫu người - Tập 3,Hệ thần kinh-Hệ nội tiết	Trịnh Văn Minh	2014	YH		x	TV	15		
				Giải phẫu người, tập II: Giải phẫu ngực - bụng	Trịnh Văn Minh	2013	YH		x	TV	15		
		12	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		
		13	Sinh lý 1	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐH QG HN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		14	Sinh lý 2	Sinh lý 2 (BG)	NV Tư	2011	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		15	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		
		16	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		17	Mô phôi	Mô phôi học	Bùi Thanh Thủy	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	50		
		18	Vi sinh	Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vật YH	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		19	ĐD cơ bản	BG ĐD	Bộ môn ĐD	2012	TĐHYDTN	x		TV	30		
				ĐD Cơ Bản	Bộ Y tế-Vụ khoa học và đào tạo	2000	YH		x	TV	100		
				ĐD Cơ Bản Tập 1	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				ĐD Cơ Bản Tập 2	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ thuật chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	1999	YH		x	TV	5		
				Kỹ năng Y khoa cơ bản	Dự án đẩy mạnh huấn luyện kỹ năng tiền lâm sàng	2009	YH	x		TV	36		
				Hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	2002	YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				ĐD Nội khoa.	Bộ Y tế- Vụ Khoa học và đào tạo	2003	YH		x	TV	50		
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Techniques in Clinical Nursing		Third Edition	AWPC		x	TV	5		
				Critical Care Nursing.		Six Edition	JBLC		x	TV	3		
				Nursing Theories and Nursing Practice		Second Edition	Marilyn E		x	TV	3		
		20	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		21	TTGD nâng cao sức khỏe	Kỹ năng truyền thông GDSK	Đàm Khải Hoàn	2007	NXB YH	x		TV	50		
				Khoa học hành vi và GDSK		2006	NXB YH		x	TV	5		
				Giáo trình kỹ năng giao tiếp GDSK	Đàm Khải Hoàn	2010	ĐHQGHN		x	TV	200		
				GDSK	Klaus Krickeberg	2014	NXB YH		x	TV	3		
		22	Dược lý 1	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV			
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		
		23	SK môi trường- SK nghề nghiệp	Sức khỏe môi trường - Sức khỏe nghề nghiệp	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
				Khoa học môi trường và sức khỏe môi trường	Nguyễn Thị Thu	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Sức khỏe môi trường	Chu Văn Thắng	2011	NXB YH		x	TV	5		
				Sức khỏe nghề nghiệp : Dùng cho đào tạo cao học và chuyên khoa 1 y tế công cộng	Nguyễn Thúy Quỳnh	2008	Giáo dục		x	TV	5		
		24	Giải phẫu bệnh	BG Giải phẫu bệnh	Bm GPB - YTN	2012	Nội bộ	x		TV			
				Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
		25	Huấn luyện kỹ năng	Thực hành kỹ năng y khoa	Các bộ môn Nội - Ngoại - Sản	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Các kỹ năng giao tiếp có hiệu quả của cán bộ y tế	Philip Burnard	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Giáo trình kỹ năng giao tiếp GDSK	Đàm Khải Hoàn	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Bảng hướng dẫn học tập các kỹ năng lâm sàng		2009	NXB YH			TV	5		
		26	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		27	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		28	Dinh dưỡng và ATTP	DD và An toàn thực phẩm	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Dinh dưỡng cận đại, độc học, an toàn thực phẩm và sức khỏe bền vững	Bùi Minh Đức	2004	YH		x	TV	5		
				Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm		2004	YH		x	TV	50		
				Giáo trình dinh dưỡng an toàn thực phẩm	Hoàng Khải Lập	2011	YH	x		TV	200		
				Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm và văn bản hướng dẫn thi hành		2004	YH		x	TV	3		
				Luật an toàn thực phẩm		2010	Lao động		x	TV	3		
		29	Nội cơ sở lý thuyết	BG Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Giáo trình Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2011	ĐHQGHN	x		TV	5		
				Kỹ năng y khoa cơ bản		2009	NXB YH HN		x	TV	36		
				Nội khoa cơ sở	Trường ĐH Y HN	2009	NXB YH HN		x	TV	30		
				Triệu chứng học Nội khoa	Trường ĐH Y HN	1989	NXB YH HN		x	TV	100		
		30	Nội cơ sở thực hành	Nội khoa cơ sở	Dương Hồng Thái	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Ngoại khoa cơ sở	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Ghép gan người lớn	PGS. TS Nguyễn Tiến Quyết	2013	YH		x	TV	8		
				Một số bệnh lý nhiễm khuẩn hiếm gặp trong ngoại khoa	TS. BSCKII. Nguyễn Đức Cl	2013	YH		x	TV	6		
				Nội soi phế quản	Đồng TG: PGS.TS. Ngô Qu	2012	YH		x	TV	3		
				Nội soi phế quản trẻ em	TS. Đào Minh Tuấn	2011	YH		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Ngoại cơ sở lý thuyết	Phẫu thuật nội soi khớp gối	NX Thùy	2014	YH		x	TV	5		
				Phẫu thuật thần kinh-kỹ thuật mổ cấp cứu sọ não	PGS.TS Kiều Đình Hùng	2015	YH		x	TV	2		
				Thuốc giãn cơ-bằng chứng nghiên cứu và sử dụng trong gây mê	PGS.TS.Nguyễn Hữu Tú CB	2013	YH		x	TV	5		
				BG bệnh học ngoại khoa (Y4)	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn C	2013	YH		x	TV	15		
				BG gây mê hồi sức (tập 1)	Đồng TG: GS. Nguyễn Thụ (	2014	YH		x	TV	5		
				BG gây mê hồi sức (tập 2)	Đồng TG: GS. Nguyễn Thụ (	2015	YH		x	TV	5		
				BG triệu chứng học ngoại khoa	Đồng TG: PGS.TS. Hà Văn C	2013	YH		x	TV	15		
				Các vấn đề cơ bản trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ phần 1 (đ	Trường Đại học Y HN	2013	YH		x	TV	8		
				Các vấn đề cơ bản trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ phần 2 (đ	Trường đại học Y HN	2014	YH		x	TV	8		
				Cấp cứu ngoại khoa Tập1(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
				Cấp cứu ngoại khoa Tập2(Dùng cho đào tạo bác sỹ & học viên	Đặng Hanh Đệ	2015	YH		x	TV	15		
				Chẩn đoán hình ảnh(Dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Ng Duy Huề, Ph Minh Thôn	2014	YH		x	TV	5		
		31		Gây mê hồi sức cho phẫu thuật nội soi (Dùng cho đào tạo sau đ	PGS.TS Nguyễn Quốc Kính	2013	YH		x	TV	5		
		32	Ngoại cơ sở thực hành	Ngoại khoa cơ sở - Phẫu thuật thực hành	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x	x	TV	5		
		33	Tổ chức-QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		34	Nội bệnh lí lý thuyết	BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6 tốt nghiệp)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG Bệnh học Nội khoa		2008	NXB YH HN		x	TV	150		
				BG Thần kinh		2010			x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Bệnh học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	100		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Điều trị học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	40		
				Hồi sức cấp cứu		2005	NXB YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thực hành bệnh tim mạch			NXB YH		x	TV	5		
				Harrison's Principles Internal Medicine	McGraw - Hill	2008			x	TV	3		
				The Washington Manual of Medical Therapeutics	William &Wilkins	2010			x	TV	3		
				Ăn uống phòng và chữa bệnh ở người có tuổi	PGS.TS.BSCC. Trần Đình T	2014	YH		x	TV	8		
				Chẩn đoán và điều trị viêm gan virus C	PGS.TS. Trần Xuân Chương	2015	YH		x	TV	8		
				Hồi sức cấp cứu tiếp cận theo các phác đồ	Dịch: PGS.TS. Nguyễn Đạt A	2014	YH		x	TV	3		
				Những điều cần biết về bệnh gan	PGS.TS.Phạm Xuân Ngọc	2014	YH		x	TV	8		
				Phác đồ chẩn đoán và điều trị các bệnh cơ xương khớp thường	Trần Ngọc Ân	2015	YH		x	TV	8		
				Phác đồ điều trị và quy trình một số kỹ thuật trong thực hành nộ	TS.Nguyễn Văn Thành CB	2013	YH		x	TV	5		
				Phòng và chữa các loại đau đầu	PGS.TTUT. Vũ Quang Bích,	2008	YH		x	TV	3		
				Thực hành bệnh tim mạch	Đồng TG: GS.TS. Nguyễn Lâ	2014	YH		x	TV	3		
				Thực phẩm chức năng và dinh dưỡng trong các bệnh thận và tiế	GS.TSKH.VS. Đái Duy Ban,	2013	YH		x	TV	5		
				Xử trí cấp cứu đột quỵ não	PGS.TS.Nguyễn Đạt Anh &	2015	YH		x	TV	5		
				Bài tập điện tâm đồ (Sinh viên y khoa và BS thực hành)	Dịch: ThS. Chương Thanh H	2011	YH		x	TV	15		
				Bệnh học nội khoa cơ xương khớp (ĐT BS & học viên sau ĐH	Ngyễn Thị Ngọc Lan	2013	YH		x	TV	15		
				Bệnh học nội khoa tập 1	Đồng TG: PGS.TS. Ngô Quý	2012	YH		x	TV	15		
				Bệnh học nội khoa tập 2	Đồng TG: Trần Ngọc Ân, PG	2012	YH		x	TV	15		
				Bệnh nội tiết chuyển hóa(BS và học viên sau đại học)	Đỗ Trung Quân	2013	YH		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Điều trị học nội khoa (tập 1)	Đồng TG: GS.TS. Trần Ngọc	2012	YH		x	TV	15		
				Điều trị học nội khoa (tập 2)	Đồng TG: PGS. TS Nguyễn	2011	YH		x	TV	15		
		35	Nội bệnh lý thực hành	Bệnh học nội khoa	Dương Hồng Thái	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
		36	Ngoại bệnh lý lý thuyết	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		37	Ngoại bệnh lý thực hành	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý			x		TV	5		
		38	Pháp luật đại cương	Giáo trình pháp luật đại cương	Nguyễn Hợp Toàn	2006	ĐHKTQD		x	TV	5		
		39	DT	DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	20		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	30		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
				DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	50		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	50		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
		40	Sản khoa lý thuyết	BG sản phụ khoa tập 1	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		
				BG sản phụ khoa tập 2	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		41	Sản khoa thực hành	Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1978	NXB YH		x	TV	20		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	In tại NXB	PGS.TS Phan	1998		x	TV	20		
				Sản khoa hình minh họa	Garrey Govan Hodge Callander	1996	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		
				Nước ối về một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				100 câu hỏi đáp về sử dụng thuốc gây phóng noãn	Jean Cohen Vincent Loffredo	1999	NXB YH		x	TV	5		
				Phụ nữ mang thai cần biết	GS Phan hiếu	1997	NXB YH		x	TV	10		
				Bệnh học bào thai và sơ sinh	J.Edgar Morison	1979	NXB YH		x	TV	10		
				Triết học về sự sinh sản con người	GS nguyễn Thị Xiêm	1997	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ năng đào tạo lâm sàng về Sức khỏe sinh sản	Rick Sullivan Ann Blouse Noel Mclntosh	2009	NXB YH		x	TV	5		
				Chăm sóc phá thai lấy người phụ nữ làm trọng tâm	Alyson G. Hyman Laura Castleman	2005	NXB YH		x	TV	3		
				Nationnal Guidelines for reproductive Health Care Services	Bộ Y tế	2009			x	TV	3		
				Bệnh lý viêm âm hộ - âm đạo - cổ tử cung	TTND.GS.TS. Nguyễn Đức	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS. Phan Hiếu	2014	NXB YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán và xử trí chửa ngoài tử cung	PGS.TS. Vương Tiến Hòa	2012	NXB YH		x	TV	3		
				Giá trị của siêu âm nước ối trong chẩn đoán thai già	PGS.TS, Nguyễn Đức Hinh	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Giá trị của siêu âm nước ối trong chẩn đoán thai già	PGS.TS, Nguyễn Đức Hinh	2013	NXB YH		x	TV	8		
				Viêm nhiễm đường sinh dục	TS. Phạm Bá Nha	2012	NXB YH		x	TV	3		
				Phôi thai học thực nghiệm và ứng dụng lâm sàng	Đỗ Kính	2015	NXB YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		42	Nhi khoa lý thuyết	BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên, Nguyễn Đình Học	2010	ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II	BM Nhi ĐHYHN	2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Khái luận Nhi khoa tập I, II, III, IV		1993			x	TV	200		
				Nelson Textbook of Pediatrics		2011			x	TV	3		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Vắn tắt sơ sinh học	Nguyễn Cận	1984	NXB YH HN		x	TV	20		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Đại cương sơ sinh học	Trần Đình Long	2002	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chữa bệnh trẻ em	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	5		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên		ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II		2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Cấp cứu Nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	100		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	NXB YH HN		x	TV	15		
				Bệnh lý học sơ sinh	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu và gây mê trẻ em	Đặng Phương Kiệt	2001	NXB YH HN		x	TV	10		
				Phẫu thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH HN		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Bệnh tự miễn ở trẻ em	Tạ Thị Ánh Hoa	1992	NXBYHTPHCM		x	TV	15		
				Lao sơ nhiễm trẻ em	Phạm Ngọc Quế	1997	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Bệnh da liễu trẻ em	Lê Kim Duệ	1980	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	15		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa					x	TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	5		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh trẻ em	Bệnh viện nhi Trung Ương	2015	NXB YH HN		x	TV	3		
				Thực hành cấp cứu nhi khoa	GS.TS. Nguyễn Công Khanh	2013	NXB YH HN		x	TV	5		
				BG nhi khoa (Sau Đại học)	Trường đại học Y HN - Bộ m	2015	NXB YH HN		x	TV	5		
		43	Nhi khoa thực hành	Hướng dẫn khám lâm sàng nhi khoa	Bộ môn Nhi	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa	BM Nhi	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	10		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
		44	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
		45	Răng hàm mặt	BG Răng Hàm Mặt	BM RHM ĐHYD Thái Nguyên	2001	ĐHQG	x		TV	100		
				Răng Hàm Mặt Tập 1	BM RHM ĐHY HN	1977	YH		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Răng Hàm Mặt Tập 2	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		
				Răng Hàm Mặt Tập 3	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		
				Chỉnh hình răng mặt cơ bản	TS. Võ Thị Thúy Hồng	2014	YH		x	TV	3		
		46	Tai mũi họng	BG Tai Mũi Họng	Nguyễn Đình Bảng	1998	NXB YH		x	TV	200		
				BG Mắt - Tai mũi họng	Bộ môn Mắt - Tai Mũi Họng - Trường đại học Y	1990	NXB YH			TV	200		
				Giáo trình giảng dạy và kế hoạch BG	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường đại học Cần Thơ	1999			x	TV	3		
				BG tai mũi họng	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường Đại học Y Dược	1998	NXB YH		x	TV	50		
				Tai mũi họng, (dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Bộ Y tế	2010	NXBGDVN		x	TV	50		
				ATLAS giải phẫu người	Frank Netter MD	1996	NXB YH		x	TV	30		
				Giản yếu Tai Mũi Họng	Ngô Ngọc Liễn	2006	NXB YH		x	TV	10		
				Cấp cứu tai mũi họng	Lê Văn Lợi	2001	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 1	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 2	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập I	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập II	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập III	Võ Tấn	1993	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng	Bộ môn Tai mũi họng – Đại học Y Dược Thái	2012	NXB YH	x		TV	5		
				Current Diagnosis & Treatment Otolaryngology Head and Neck Surgery	Anil K. Lalwani	2008	NYCM		x	TV	3		
				Essential Otolaryngology Head & Neck Surgery	K.J.Lee	2003	IE		x	TV	1		
		47	Mắt	Giáo trình Nhãn khoa	BM Mắt, ĐHYDTN	1990	Nxb YH	x		TV	10		
				Cấp cứu Nhãn khoa	Phan Đức Khâm, Nguyễn Duy Hoà	1996	Nxb YH		x	TV	5		
				Thực hành nhãn khoa tập1,2	BM Mắt, ĐHYHN	1996	Nxb YH		x	TV	20		
				Nhãn khoa, 1, 2	Viện Mắt TƯ	1996	Nxb YH		x	TV	50		
				Giải phẫu mắt ứng dụng trong lâm sàng và sinh lý thị giác	Nguyễn Xuân Nguyên, Phan Dẫn	2003	Nxb YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Bệnh học của mi mắt, kết mạc và giác mạc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
				Bệnh Đục thể thuỷ tinh	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
				Quang học, khúc xạ và kính tiếp xúc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	5		
				Đục thuỷ tinh thể do tuổi già và các PP mổ	NGƯT.PGS.TS. Phan Dẫn	2012	Nxb YH			TV	3		
				Nhãn khoa Tập 1 (SĐH)	Bộ Y Tế - CB: PGS.TS. Đỗ N	2014	Nxb YH			TV	5		
				Nhãn khoa tập 2 (SĐH)	Bộ Y Tế - CB: PGS.TS. Đỗ N	2014	Nxb YH			TV	5		
				Nhãn khoa Tập 3 (SĐH)	Bộ Y Tế - CB: PGS.TS. Đỗ N	2014	Nxb YH			TV	5		
		48	Da liễu	Giáo trình Da liễu học	Nguyễn Quý Thái Phạm. Công Chính	2011	YH	x		TV	200		
				Da liễu học	Phạm Văn Hiển	2010	Giáo dục		x	TV	10		
				Bệnh da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1992	YH		x	TV	10		
				BG Da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1994	YH		x	TV	100		
				Bệnh Da và Hoa liễu	BM Da liễu Học viện Quân Y	2008	QĐND		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị các bệndụcLTQDTD	Bộ Y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán bệnh ngoài da qua hình ảnh và cách điều trị	Hoàng Văn Minh	2000	YH		x	TV	10		
				Bệnh phong qua hình ảnh (Atlat)	Trần Hữu Ngoạn	1997	YH		x	TV	10		
				Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (Atlat)	Viện Da liễu QG	2007	YH		x	TV	5		
				Ghép da trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Trường Đại học Y HN -	2013	YH		x	TV	6		
				Lupus ban đỏ hệ thống chẩn đoán và điều trị	PGS.TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Một số bệnh tự miễn dịch thường gặp trong da liễu	PGS. TS. Đặng Văn Em	2013	YH		x	TV	3		
				Những bệnh dị ứng thường gặp	PGS.TS.Nguyễn Văn Đoàn,	2014	YH		x	TV	5		
				Da liễu học(dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Phạm Văn Hiển	2015	YH		x	TV	5		
				Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng (bác sỹ & học viên sau đại học)	Phan Quang Đoàn	2013	YH		x	TV	15		
		49	Thần kinh	Giáo trình thần kinh	Nội bộ	BM		x		TV	5		
				Lâm sàng thần kinh	Hồ Hữu Lương	1996	YH		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Bệnh động kinh	Thomas.P, Genton.P	1996	YH		x	TV	5		
				Tai biến mạch máu não hướng dẫn chẩn đoán và xử trí	Lê Đức Hinh và nhóm chuyên gia	2008	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu người	Bộ môn Giải phẫu Đại học Y HN	2000	YH		x	TV	50		
				Triệu chứng học Thần kinh	Lê Quang Cường	2008	YH		x	TV	5		
				Thực hành lâm sàng Thần kinh học tập III	Nguyễn Văn Chương	2005	YH		x	TV	5		
				Thần kinh học lâm sàng	Daniel D.Trương - Lê Đức Hinh- Nguyễn Thi Hùng	2004	YH		x	TV	5		
				Bệnh Alzheimer và các thể sa sút trí tuệ khác	PGS.TS. Phạm Thắng	2010	YH		x	TV	3		
				Bệnh Alzheimer những điều dành cho người bệnh và người thâ	Ngụy Hữu Tâm - Nguyên Th	2013	YH		x	TV	3		
				Cai nghiện ma tuý và game online	Chủ biên: TS. BSKII. Bùi Qu	2011	YH		x	TV	5		
				The Lancet- Tiếp cận và xử trí trong thần kinh học	PGS.TS.Nguyễn Đạt Anh	2015	YH		x	TV	3		
				Vắn tắt thần kinh học trẻ em	Người dịch: BS. Phạm Thị V	2014	YH		x	TV	5		
		50	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		
				Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh X quang	Chu Văn Đặng	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		51	Ung thư	BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001			x	TV	60		
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008			x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011			x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010			x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010			x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004			x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012		x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003			x	TV	3		
		52	YH cổ truyền	BG YH cổ truyền	Bộ môn YHCT	2009	ĐHTN	x		TV	5		
				Bệnh ngũ quan YH cổ truyền	Trần Thúy	2002	YH		x	TV	10		
				YH cổ truyền phục vụ y tế cộng đồng	Trần Quý	2002	YH		x	TV	5		
				YH cổ truyền : Đông y		1994	YH		x	TV	10		
				Giáo trình YH cổ truyền	Hoàng Đức Quỳnh	2010	YH	x		TV	200		
				Lý luận YH cổ truyền	Nguyễn Nhược Kim	2011	YH		x	TV	5		
				Lý luận cơ bản YH cổ truyền	Trần Quốc Bảo	2010	YH		x	TV	5		
				Cẩm nang về lý luận và chẩn trị YH cổ truyền phương đông	Hoàng Văn Sỹ	2010	YH		x	TV	5		
				Bài thuốc hay từ cây thuốc quý	Võ Văn Chi	2015	YH		x	TV	8		
				Châm cứu học trong nội kinh, nạn kinh và sự tương đồng với Y	Thầy thuốc ND GS.BS. Hoàn	2014	YH		x	TV	5		
				Châm cứu học Trung Quốc	BS. Hoàng Qúy	2014	YH			TV	8		
				Đông dược cổ phương tập thành	TS.DSCKII. Võ Văn Bình	2013	YH		x	TV	3		
				Đông y kỳ diệu và vài lời giải cho những bài thuốc dân tộc gia t	Đan Mạnh Hùng	2014	YH		x	TV	8		
				Đột quỵ - tai biến mạch máu não và những bài thuốc dân gian n	Đan Mạnh Hùng	2014	YH		x	TV	8		
				Kim quỹ bệnh học	GS.BS. Hoàng Bảo Châu	2012	YH		x	TV	3		
				Những phát hiện mới về đông trùng hạ thảo	GS.VS.TSKH. Đái Duy Ban	2014	YH		x	TV	3		
				Vận dụng đông y chữa một số bệnh thường gặp trong gia đình t	DS. Nguyễn Đức Đoàn	2010	YH			TV	3		
				Vận dụng đông y chữa một số bệnh thường gặp trong gia đình t	DS. Nguyễn Đức Đoàn	2013	YH		x	TV	3		
				Châm cứu và các PP chữa bệnh không dùng thuốc	Đồng TG: PGS.TS. Nguyễn	2013	YH		x	TV	3		
				Điều trị học kết hợp đông YH hiện đại và YH cổ truyền	Trường đại học Y HN - GS.	2014	YH		x	TV	5		
				Nội kinh	Trường Đại học Y HN - Đồn	2014	YH		x	TV	20		
		53		Tập BG Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		2012	TĐHYDTN	x		TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Phục hồi chức năng	Tài liệu thực hành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	2010	YH HN		x	TV	5		
				BG Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	2003	YH HN		x	TV	10		
				Giáo trình Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	BS. Hoàng Hải Yến	2004	YH HN		x	TV	10		
				Tài liệu tập huấn Phục hồi chức năng Lâm sàng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	1998	YH HN		x	TV	5		
		54	Sức khỏe tâm thần	Tâm thần học	Bùi Đức Trình	2008	ĐHQG	x		TV	5		
				ICD - 10	WHO	1992			x	TV	15		
				Tâm thần học và tâm lý hoc YH	Ngô Ngọc Tản	2007	Quân đội		x	TV	10		
				Synopsis of Psychiatry: Behavioral Sciences/Clinical Psychiatry	Kaplan & Sadock	2007	W&W		x	TV	3		
				Cơ sở lâm sàng tâm thần học		2001	YH		x	TV	5		
		55	Lao và bệnh phổi	Bệnh lao	Hoàng Hà	2010	ĐHQG HN	x		TV	200		
				Lâm sàng bệnh lao phổi	Hoàng Long Phát	2008	YH		x	TV	5		
				Những sai lầm trong chẩn đoán bệnh lao phổi	Gheorghe Bungetianu	1978	YH		x	TV	3		
				Các thể bệnh lao phổi	Hoàng Long Phát	2013	YH		x	TV	3		
				Tìm hiểu về bệnh lao : Lao phổi - Lao ngoài phổi - Lao gia súc	Hoàng Long Phát	1997	YH		x	TV	5		
				Chuyên đề HH	TS. Nguyễn Văn Thành CB	2015	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn quốc gia xử trí hen và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	Hoội lao và phổi VN	2015	YH		x	TV	3		
				Bệnh HH (Dùng cho BS và học viên sau ĐH)	Ngô Quý Châu	2013	YH		x	TV	5		
		56	Truyền nhiễm	BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	70		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	Từ điển		x	TV	50		
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AID	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điêù trị bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
		56	Pháp y	BG Y pháp	BM GPB -YTN	2012		x		TV	50		
				BG Y pháp	BM Y pháp - YHN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Giám định y pháp với điều tra hình sự		1992			x	TV	3		
				Pháp y tình dục	Vũ Dương	2001			x	TV	3		
30	**RĂNG HÀM MẶT (ĐH CHÍNH QUY)**	1	Toán cao cấp-XSTK	Toán học cao cấp, tập I	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100	**61**	**12759**
				Toán học cao cấp, tập II	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100		
				Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2010	ĐH YDTN	x		TV	200		
		2	Hóa học	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu có tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		
		3	Tiếng Anh	New Headway - Pre-Intermediate, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3		
				English in Medicine, Cambridge: 1998	Erich.H, Beverly A.S	1998			x	TV	20		
		4	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		
		5	Giáo dục quốc phòng							TV			
		6	Vật lý -lý sinh	Vật lý - Lý sinh YH	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Lý sinh YH	Nguyễn Minh Tân	2009	TĐHYDTN	x		TV	200		
		7	Giáo dục thể chất 1	Điền kinh		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Điền kinh	Dương Nghiệp Chí	2006	VKH TDTT		x	TV	5		
				Giáo trình điền kinh trường ĐHSPTDTT HN		2004	NXBTDTT		x	TV	3		
				Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		8	Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
		9	Giáo dục thể chất	Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
				Kỹ Thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1979	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng rổ	Nguyễn Hữu Bằng	2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Kỹ thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1978	NXBTDTT		x	TV	5		
				Luật bóng rổ		2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Cầu lông cho mọi nhà	Vụ Giáo dục thể chất	2010	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lịch sử TDTT		2000	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lý luận và PP TDTT	Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn	1994	NXB Hà Nội		x	TV	2		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		10	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		11	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV			
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV			
		12	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		
		13	Sinh lý 1	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		14	Sinh lý 2	Sinh lý 2 (BG)	NV Tư	2011	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		15	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		
		16	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		17	Mô phôi	Mô phôi học	Bùi Thanh Thủy	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	50		
		18	Vi sinh	Vi sinh vËt Y hãc	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vẼt Y häc	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		19	ĐD cơ bản	BG ĐD	Bộ môn ĐD	2012	TĐHYDTN	x		TV	30		
				ĐD Cơ Bản	Bộ Y tế-Vụ khoa học và đào tạo	2000	YH		x	TV	100		
				ĐD Cơ Bản Tập 1	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				ĐD Cơ Bản Tập 2	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ thuật chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	1999	YH		x	TV	5		
				Kỹ năng Y khoa cơ bản	Dự án đẩy mạnh huấn luyện kỹ năng tiền lâm sàng	2009	YH	x		TV	36		
				Hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	2002	YH		x	TV	20		
				ĐD Nội khoa.	Bộ Y tế- Vụ Khoa học và đào tạo	2003	YH		x	TV	50		
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Techniques in Clinical Nursing		Third Edition	AWPC		x	TV	5		
				Critical Care Nursing.		Six Edition	JB		x	TV	3		
				Nursing Theories and Nursing Practice		Second Edition	Marilyn		x	TV	3		
		20	Giải phẫu răng	BG Răng Hàm Mặt	BM RHM ĐHYD TN	2001	ĐHQG	x		TV	100		
				Răng Hàm Mặt Tập 1	BM RHM ĐHY HN	1977	YH		x	TV	3		
				Răng Hàm Mặt Tập 2	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		
				Răng Hàm Mặt Tập 3	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		21	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		22	TTGD nâng cao sức khỏe	Kỹ năng truyền thông GDSK	Đàm Khải Hoàn	2007	NXB YH	x		TV	50		
		23	Dược lý 1	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV			
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		
		24	SK môi trường- SK nghề nghiệp	Sức khỏe môi trường - SKNN	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
		25	Giải phẫu bệnh	BG Giải phẫu bệnh	Bm GPB - YTN	2012	Nội bộ	x		TV			
				Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
		26	Vật liệu và thiết bị nha khoa	BG Vật liệu và thiết bị nha khoa"	BM Nha cơ sở	2010			x	TV	5		
		27	Huấn luyện kỹ năng	Thực hành kỹ năng y khoa	Các bộ môn Nội - Ngoại - Sản	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		28	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		29	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		30	Dinh dưỡng và ATTP	DD và An toàn thực phẩm	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		31	Nội cơ sở lý thuyết	BG Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Giáo trình Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2011	ĐHQGHN	x		TV	5		
				Kỹ năng y khoa cơ bản		2009	NXB YH HN		x	TV	36		
				Nội khoa cơ sở	Trường ĐH Y HN	2009	NXB YH HN		x	TV	30		
				Triệu chứng học Nội khoa	Trường ĐH Y HN	1989	NXB YH HN		x	TV	100		
		32	Nội cơ sở thực hành	Nội khoa cơ sở	Dương Hồng Thái	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
		33	Ngoại cơ sở lý thuyết	Ngoại khoa cơ sở	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		34	Ngoại cơ sở thực hành	Ngoại khoa cơ sở - Phẫu thuật thực hành	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		35	Mô phôi răng miệng	Mô phôi răng miệng	Hoàng Tử Hùng	2003	YH		x	TV	10		
		36	Tổ chức-QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		37	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
		38	Nội bệnh lí lý thuyết	BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6 tốt nghiệp)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG Bệnh học Nội khoa		2008	NXB YH HN		x	TV	150		
				BG Thần kinh		2010			x	TV	50		
				Bệnh học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	100		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Điều trị học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	40		
				Hồi sức cấp cứu		2005	NXB YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thực hành bệnh tim mạch			NXB YH		x	TV	5		
				Harrison's Principles Internal Medicine	McGraw - Hill	2008			x	TV	3		
				The Washington Manual of Medical Therapeutics	William &Wilkins	2010			x	TV	3		
		35	Nội bệnh lý thực hành	Bệnh học nội khoa	Dương Hồng Thái	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
		36	Ngoại bệnh lý lý thuyết	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		37	Ngoại bệnh lý thực hành	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý			x		TV	5		
		38	Sinh học miệng	Giáo trình bệnh lý miệng - hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				Giáo trình tiểu phẫu thuật trong miệng	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				Mắt - răng miệng tai mũi họng		1993	YH		x	TV	5		
				Viêm nhiễm miệng hàm mặt	Trần Văn Trường	2008	YH		x	TV	5		
		39	Da liễu	Giáo trình Da liễu học	Nguyễn Quý Thái Phạm. Công Chính	2011	YH	x		TV	200		
				Da liễu học	Phạm Văn Hiển	2010	Giáo dục		x	TV	10		
				Bệnh da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1992	YH		x	TV	10		
				BG Da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1994	YH		x	TV	100		
				Bệnh Da và Hoa liễu	BM Da liễu Học viện Quân Y	2008	QĐND		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị các bệnđụcLTQDTD	Bộ Y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán bệnh ngoài da qua hình ảnh và cách điều trị	Hoàng Văn Minh	2000	YH		x	TV	10		
				Bệnh phong qua hình ảnh (Atlat)	Trần Hữu Ngoạn	1997	YH		x	TV	10		
				Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (Atlat)	Viện Da liễu QG	2007	YH		x	TV	5		
		40	Pháp luật đại cương	Giáo trình pháp luật đại cương	Nguyễn Hợp Toàn	2006	ĐHKTQD		x	TV	5		
		41	Sản khoa	BG sản phụ khoa tập 1	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		
				BG sản phụ khoa tập 2	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1978	NXB YH		x	TV	20		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	In tại NXB	PGS.TS Phan	1998		x	TV	20		
				Sản khoa hình minh họa	Garrey Govan Hodge Callander	1996	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Nước ối và một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				100 câu hỏi đáp về sử dụng thuốc gây phóng noãn	Jean Cohen Vincent Loffredo	1999	NXB YH		x	TV	5		
				Phụ nữ mang thai cần biết	GS Phan hiếu	1997	NXB YH		x	TV	10		
				Bệnh học bào thai và sơ sinh	J.Edgar Morison	1979	NXB YH		x	TV	10		
				Triết học về sự sinh sản con người	GS nguyễn Thị Xiêm	1997	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ năng đào tạo lâm sàng về Sức khỏe sinh sản	Rick Sullivan Ann Blouse Noel Mclntosh	2009	NXB YH		x	TV	5		
				Chăm sóc phá thai lấy người phụ nữ làm trọng tâm	Alyson G. Hyman Laura Castleman	2005	NXB YH		x	TV	3		
				Nationnal Guidelines for reproductive Health Care Services	Bộ Y tế	2009			x	TV	3		
		42	Nhi khoa	BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên, Nguyễn Đình Học	2010	ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II	BM Nhi ĐHYHN	2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Khái luận Nhi khoa tập I, II, III, IV		1993			x	TV	200		
				Nelson Textbook of Pediatrics		2011			x	TV	3		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Vắn tắt sơ sinh học	Nguyễn Cận	1984	NXB YH HN		x	TV	20		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Đại cương sơ sinh học	Trần Đình Long	2002	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chữa bệnh trẻ em	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên		ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II		2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Cấp cứu Nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	100		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	NXB YH HN		x	TV	15		
				Bệnh lý học sơ sinh	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu và gây mê trẻ em	Đặng Phương Kiệt	2001	NXB YH HN		x	TV	10		
				Phẫu thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH HN		x	TV	10		
				Bệnh tự miễn ở trẻ em	Tạ Thị Ánh Hoa	1992	NXBYHTPHCM		x	TV	15		
				Lao sơ nhiễm trẻ em	Phạm Ngọc Quế	1997	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Bệnh da liễu trẻ em	Lê Kim Duệ	1980	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	15		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa					x	TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	5		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hướng dẫn khám lâm sàng nhi khoa	Bộ môn Nhi	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa	BM Nhi	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	10		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
		43	YH cổ truyền	BG YH cổ truyền	Bộ môn YHCT	2009	ĐHTN	x		TV	5		
		44	Chữa răng- nội nha	Sâu răng và các biến chứng	Nguyễn Mạnh Hà	2011	Giáo dục VN		x	TV	5		
				Nội nha lâm sàng	Bùi Quế Dương	2009	YH		x	TV	3		
				Cấp cứu Răng hàm mặt thường gặp	Võ Thế Quang	1978	YH		x	TV	10		
		45	CĐHA trong nha khoa	Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH			TV	5		
		46	Mô phỏng lâm sàng	BG "Mô phỏng nha khoa"	BM Nha cơ sở	2011			x	TV	5		
		47	DT	DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	20		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	30		
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
		48	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
		49	Nha chu	BG Nha chu 1	BM Nha khoa Dự phòng & Phát triển	2012			x	TV	5		
				Nha chu tập 1	BM Nha chu - ĐHYDTPHCM	2012	NXB YH		x	TV	5		
		50	Bệnh học miệng và hàm mặt	Bệnh học miệng	BM Bệnh học miệng - ĐHYD TP HCM		YH		x	TV	20		
				Răng hàm mặt- Tập2	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	20		
				Răng hàm mặt- Tập3	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	20		
				Cấp cứu RHM thường gặp	Võ Thế Quang	1979	YH		x	TV	10		
				Bệnh lý miệng - hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
		51	Răng trẻ em	BG Răng trẻ em	BM Nha khoa Dự phòng & Phát triển	2012			x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Nha khoa trẻ em	BM Răng trẻ em - ĐHYDTPHCM	2010	NXB YH		x	TV	5		
		52	Phẫu thuật miệng	Phẫu thuật miệng 1	Lê Đức Lánh	2011	Giáo Dục		x	TV	5		
				Tiểu phẫu, phẫu thuật trong miệng	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	3		
				Chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong RHM	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	3		
				BG Phẫu thuật miệng	BM Bệnh lý & PTM - HM	2012			x	TV	5		
				Răng hàm mặt- Tập1	BM RHM ĐHY HN	1977	YH		x	TV	20		
				Răng hàm mặt- Tập2	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	20		
				Răng hàm mặt- Tập3	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	20		
				Phẫu thuật điều trị chấn thương sọ mặt	Nguyễn Tấn Phong	2002	YH		x	TV	5		
		53	NCKH trong nha khoa	Nghiên cứu thực trạng bệnh sâu răng của đồng bào dân tộc thiểu số ở một số tỉnh miền núi phía Bắc	Nông Ngọc Thảo	1999	Thái Nguyên	x		TV	1		
				Nghiên cứu thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng đến bệnh răng miệng ở một số địa phương tỉnh Thái Nguyên	Hoàng Tiến Công	1999	Thái Nguyên	x		TV	1		
				Nghiên cứu tình trạng quanh răng ở bệnh nhân mắc bệnh đái tháo đường týp 2 khám và điều trị tại bệnh viện đa khoa trung	Nông Phương Mai	2006	Thái Nguyên	x		TV	1		
				Nghiên cứu thực trạng và kiến thức - thái độ - thực hành về bệnh răng miệng của học sinh tiểu học tại huyện Văn Chấn	Nguyễn, Ngọc Nghĩa	2009	Thái Nguyên	x		TV	1		
		54	Tai mũi họng	BG Tai Mũi Họng	Nguyễn Đình Bảng	1998	NXB YH		x	TV	200		
				BG Mắt - Tai mũi họng	Bộ môn Mắt - Tai Mũi Họng - Trường đại học Y	1990	NXB YH			TV	200		
				Giáo trình giảng dạy và kế hoạch BG	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường đại học Cần Thơ	1999			x	TV	3		
				BG tai mũi họng	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường Đại học Y Dược	1998	NXB YH		x	TV	50		
				Tai mũi họng, (dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Bộ Y tế	2010	NXBGDVN		x	TV	50		
				ATLAS giải phẫu người	Frank Netter MD	1996	NXB YH		x	TV	30		
				Giản yếu Tai Mũi Họng	Ngô Ngọc Liễn	2006	NXB YH		x	TV	10		
				Cấp cứu tai mũi họng	Lê Văn Lợi	2001	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 1	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 2	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập I	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Tai mũi họng thực hành, Tập II	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập III	Võ Tấn	1993	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng	Bộ môn Tai mũi họng – Đại học Y Dược Thái	2012	NXB YH	x		TV	5		
				Current Diagnosis & Treatment Otolaryngology Head and Neck Surgery	Anil K. Lalwani	2008	NYC		x	TV	3		
				Essential Otolaryngology Head & Neck Surgery	K.J.Lee	2003	IE		x	TV	1		
		55	Mắt	Giáo trình Nhãn khoa	BM Mắt, ĐHYDTN	1990	Nxb YH	x		TV	10		
				Cấp cứu Nhãn khoa	Phan Đức Khâm, Nguyễn Duy Hoà	1996	Nxb YH		x	TV	5		
				Thực hành nhãn khoa tập1,2	BM Mắt, ĐHYHN	1996	Nxb YH		x	TV	20		
				Nhãn khoa, 1, 2	Viện Mắt TƯ	1996	Nxb YH		x	TV	50		
				Giải phẫu mắt ứng dụng trong lâm sàng và sinh lý thị giác	Nguyễn Xuân Nguyên, Phan Dẫn	2003	Nxb YH		x	TV	5		
				Bệnh học của mi mắt, kết mạc và giác mạc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
				Bệnh Đục thể thuỷ tinh	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
		56	Nha khoa công cộng	Quang học, khúc xạ và kính tiếp xúc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	5		
		57	Phẫu thuật hàm mặt	BG phẫu thuật hàm miệng	BM Bệnh lý & PTM - HM	2013			x	TV	5		
				Răng hàm mặt- Tập1	BM RHM ĐHY HN	1977	YH		x	TV	20		
				Răng hàm mặt- Tập2	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	20		
				Răng hàm mặt- Tập3	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	20		
				Phẫu thuật điều trị chấn thương sọ mặt	Nguyễn Tấn Phong	2002	YH		x	TV	5		
				Sức khỏe môi trường - SKNN	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
		58	Phục hình cố định	Phục hình cố định	Trần Thiên Lộc	2005	YH		x	TV	20		
				Răng Hàm Mặt Tập 1	BM RHM ĐHY HN	1977	YH		x	TV	20		
				Kỹ thuật làm phục hình cố định ở Labo	Trần Thiên Lộc	2002	YH		x	TV			
		59		Phục hình tháo lắp bán phần	Trần Thiên Lộc	2005	YH		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Phục hình tháo lắp	Thực hành phục hình tháo lắp bán phần	Trần Thiên Lộc	2011	YH		x	TV	10		
				Phục hình tháo lắp toàn hàm	Trần Thiên Lộc	2005	YH		x	TV	10		
				Thực hành Phục hình tháo lắp toàn hàm	Trần Thiên Lộc	2011	YH		x	TV	10		
				Phục hình tháo lắp toàn hàm(căn bản về lâm sàng và Labo)	Trần Thiên Lộc	2007	YH		x	TV	10		
		60	Chỉnh hình răng mặt	Chỉnh hình răng mặt	Nguyễn Thị Thu Hương	2013	YH		x	TV	3		
		61	Da liễu	Giáo trình Da liễu học	Nguyễn Quý Thái Phạm. Công Chính	2011	YH	x		TV	200		
				Da liễu học	Phạm Văn Hiển	2010	Giáo dục		x	TV	10		
				Bệnh da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1992	YH		x	TV	10		
				BG Da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1994	YH		x	TV	100		
				Bệnh Da và Hoa liễu	BM Da liễu Học viện Quân Y	2008	QĐND		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị các bệnđụcLTQDTD	Bộ Y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán bệnh ngoài da qua hình ảnh và cách điều trị	Hoàng Văn Minh	2000	YH		x	TV	10		
				Bệnh phong qua hình ảnh (Atlat)	Trần Hữu Ngoạn	1997	YH		x	TV	10		
				Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (Atlat)	Viện Da liễu QG	2007	YH		x	TV	5		
33	YH DỰ PHÒNG (ĐH)	1	Toán cao cấp-XSTK	Toán học cao cấp, tập I	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100	60	13191
				Toán học cao cấp, tập II	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100		
				Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2010	ĐH YDTN	x		TV	200		
		2	Hóa học	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu có tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		
		3	Tiếng Anh	New Headway - Pre-Intermediate, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				English in Medicine, Cambridge: 1998	Erich.H, Beverly A.S	1998			x	TV	20		
		4	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		
		5	Giáo dục quốc phòng							TV			
		6	Vật lý -lý sinh	Vật lý - Lý sinh YH	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Lý sinh YH	Nguyễn Minh Tân	2009	TĐHYDTN	x		TV	200		
		7	Giáo dục thể chất 1	Điền kinh		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Điền kinh	Dương Nghiệp Chí	2006	VKH TDTT		x	TV	5		
				Giáo trình điền kinh trường ĐHSPTDTT HN		2004	NXBTDTT		x	TV	3		
				Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		8	Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
		9	Giáo dục thể chất	Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
				Kỹ Thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1979	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng rổ	Nguyễn Hữu Bằng	2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Kỹ thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1978	NXBTDTT		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Luật bóng rổ		2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Cầu lông cho mọi nhà	Vụ Giáo dục thể chất	2010	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lịch sử TDTT		2000	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lý luận và PP TDTT	Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn	1994	NXB Hà Nội		x	TV	2		
		10	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		11	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV			
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV			
		12	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		
		13	Sinh lý 1	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		14	Sinh lý 2	Sinh lý 2 (BG)	NV Tư	2011	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		15	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		
		16	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		17	Mô phôi	Mô phôi học	Bùi Thanh Thủy	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	50		
		18	Vi sinh	Vi sinh vËt Y häc	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vËt Y häc	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		19	ĐD cơ bản	BG ĐD	Bộ môn ĐD	2012	TĐHYDTN	x		TV	30		
				ĐD Cơ Bản	Bộ Y tế-Vụ khoa học và đào tạo	2000	YH		x	TV	100		
				ĐD Cơ Bản Tập 1	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				ĐD Cơ Bản Tập 2	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ thuật chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	1999	YH		x	TV	5		
				Kỹ năng Y khoa cơ bản	Dự án đẩy mạnh huấn luyện kỹ năng tiền lâm sàng	2009	YH	x		TV	36		
				Hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	2002	YH		x	TV	20		
				ĐD Nội khoa.	Bộ Y tế- Vụ Khoa học và đào tạo	2003	YH		x	TV	50		
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Techniques in Clinical Nursing		Third Edition	AWWPC		x	TV	5		
				Critical Care Nursing.		Six Edition	JB		x	TV	3		
				Nursing Theories and Nursing Practice		Second Edition	MP		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		20	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		21	TTGD nâng cao sức khỏe	Kỹ năng truyền thông GDSK	Đàm Khải Hoàn	2007	NXB YH	x		TV	50		
		22	Dược lý 1	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV			
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		
		23	KHMT sinh thái	Sinh thái học và việc quản lý nguồn lợi thiên nhiên	K. Watt	1976	KHKT		x	TV	5		
		24		Cơ sở sinh thái học của kinh doanh rừng mưa	George N.Baur	1976	KHKT		x	TV			
			Giải phẫu bệnh	Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
		25	Huấn luyện kỹ năng	Thực hành kỹ năng y khoa	Các bộ môn Nội - Ngoại - Sản	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		26	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		27	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		28	Dinh dưỡng và ATTP	DD và An toàn thực phẩm	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		29	Nội cơ sở lý thuyết	BG Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hông Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Giáo trình Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hông Thái	2011	ĐHQGHN	x		TV	5		
				Kỹ năng y khoa cơ bản		2009	NXB YH HN		x	TV	36		
				Nội khoa cơ sở	Trường ĐH Y HN	2009	NXB YH HN		x	TV	30		
				Triệu chứng học Nội khoa	Trường ĐH Y HN	1989	NXB YH HN		x	TV	100		
		30	Nội cơ sở thực hành	Nội khoa cơ sở	Dương Hồng Thái	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
		31	Ngoại cơ sở lý thuyết	Ngoại khoa cơ sở	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		32	Ngoại cơ sở thực hành	Ngoại khoa cơ sở - Phẫu thuật thực hành	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		33	Thực tập YH DP							TV			
		34	Tổ chức-QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		35	Nội bệnh lí lý thuyết	BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6 tốt nghiệp)	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG Bệnh học Nội khoa		2008	NXB YH HN		x	TV	150		
				BG Thần kinh		2010			x	TV	50		
				Bệnh học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	100		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Điều trị học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	40		
				Hồi sức cấp cứu		2005	NXB YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thực hành bệnh tim mạch			NXB YH		x	TV	5		
				Harrison's Principles Internal Medicine	McGraw - Hill	2008			x	TV	3		
				The Washington Manual of Medical Therapeutics	William &Wilkins	2010			x	TV	3		
		36	Nội bệnh lý thực hành	Bệnh học nội khoa	Dương Hồng Thái	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
		37	Ngoại bệnh lý lý thuyết	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		38	Ngoại bệnh lý thực hành	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý			x		TV	5		
		39	Pháp luật đại cương	Giáo trình pháp luật đại cương	Nguyễn Hợp Toàn	2006	ĐHKTQD		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		40	Sản khoa lý thuyết	BG sản phụ khoa tập 1	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		
				BG sản phụ khoa tập 2	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		
		41	Sản khoa thực hành	Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1978	NXB YH		x	TV	20		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	In tại NXB	PGS.TS Phan	1998		x	TV	20		
				Sản khoa hình minh họa	Garrey Govan Hodge Callander	1996	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		
				Nước ối về một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				100 câu hỏi đáp về sử dụng thuốc gây phóng noãn	Jean Cohen Vincent Loffredo	1999	NXB YH		x	TV	5		
				Phụ nữ mang thai cần biết	GS Phan hiếu	1997	NXB YH		x	TV	10		
				Bệnh học bào thai và sơ sinh	J.Edgar Morison	1979	NXB YH		x	TV	10		
				Triết học về sự sinh sản con người	GS nguyễn Thị Xiêm	1997	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ năng đào tạo lâm sàng về Sức khỏe sinh sản	Rick Sullivan Ann Blouse Noel Mclntosh	2009	NXB YH		x	TV	5		
				Chăm sóc phá thai lấy người phụ nữ làm trọng tâm	Alyson G. Hyman Laura Castleman	2005	NXB YH		x	TV	3		
				Nationnal Guidelines for reproductive Health Care Services	Bộ Y tế	2009			x	TV	3		
		42	Nhi khoa lý thuyết	BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên, Nguyễn Đình Học	2010	ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II	BM Nhi ĐHYHN	2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Khái luận Nhi khoa tập I, II, III, IV		1993			x	TV	200		
				Nelson Textbook of Pediatrics		2011			x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Vắn tắt sơ sinh học	Nguyễn Cận	1984	NXB YH HN		x	TV	20		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Đại cương sơ sinh học	Trần Đình Long	2002	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chữa bệnh trẻ em	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	5		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên		ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II		2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Cấp cứu Nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	100		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	NXB YH HN		x	TV	15		
				Bệnh lý học sơ sinh	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu và gây mê trẻ em	Đặng Phương Kiệt	2001	NXB YH HN		x	TV	10		
				Phẫu thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH HN		x	TV	10		
				Bệnh tự miễn ở trẻ em	Tạ Thị Ánh Hoa	1992	NXBYHTPHCM		x	TV	15		
				Lao sơ nhiễm trẻ em	Phạm Ngọc Quế	1997	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Bệnh da liễu trẻ em	Lê Kim Duệ	1980	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	15		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa					x	TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	5		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
		43	Nhi khoa thực hành	Hưỡng dẫn khám lâm sàng nhi khoa	Bộ môn Nhi	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa	BM Nhi	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	10		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
		44	DTH	DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	20		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	30		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
				DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	50		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
		45	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
		46	Răng hàm mặt	BG Răng Hàm Mặt	BM RHM ĐHYD Thái Nguyên	2001	ĐHQG	x		TV	100		
				Răng Hàm Mặt Tập 1	BM RHM ĐHY HN	1977	YH		x	TV	3		
				Răng Hàm Mặt Tập 2	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		
				Răng Hàm Mặt Tập 3	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		
		47	Da liễu	Giáo trình Da liễu học	Nguyễn Quý Thái Phạm. Công Chính	2011	YH	x		TV	200		
				Da liễu học	Phạm Văn Hiền	2010	Giáo dục		x	TV	10		
				Bệnh da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1992	YH		x	TV	10		
				BG Da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1994	YH		x	TV	100		
				Bệnh Da và Hoa liễu	BM Da liễu Học viện Quân Y	2008	QĐND		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị các bệndụcLTQDTD	Bộ Y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán bệnh ngoài da qua hình ảnh và cách điều trị	Hoàng Văn Minh	2000	YH		x	TV	10		
				Bệnh phong qua hình ảnh (Atlat)	Trần Hữu Ngoạn	1997	YH		x	TV	10		
				Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (Atlat)	Viện Da liễu QG	2007	YH		x	TV	5		
		48	Tai mũi họng	BG Tai Mũi Họng	Nguyễn Đình Bảng	1998	NXB YH		x	TV	200		
				BG Mắt - Tai mũi họng	Bộ môn Mắt - Tai Mũi Họng - Trường đại học Y	1990	NXB YH			TV	200		
				Giáo trình giảng dạy và kế hoạch BG	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường đại học Cần Thơ	1999			x	TV	3		
				BG tai mũi họng	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường Đại học Y Dược	1998	NXB YH		x	TV	50		
				Tai mũi họng, (dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Bộ Y tế	2010	NXBGDVN		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				ATLAS giải phẫu người	Frank Netter MD	1996	NXB YH		x	TV	30		
				Giản yếu Tai Mũi Họng	Ngô Ngọc Liễn	2006	NXB YH		x	TV	10		
				Cấp cứu tai mũi họng	Lê Văn Lợi	2001	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 1	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 2	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập I	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập II	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập III	Võ Tấn	1993	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng	Bộ môn Tai mũi họng – Đại học Y Dược Thái	2012	NXB YH	x		TV	5		
				Current Diagnosis & Treatment Otolaryngology Head and Neck Surgery	Anil K. Lalwani	2008	NYC		x	TV	3		
				Essential Otolaryngology Head & Neck Surgery	K.J.Lee	2003	IE		x	TV	1		
		49	Mắt	Giáo trình Nhãn khoa	BM Mắt, ĐHYDTN	1990	Nxb YH	x		TV	10		
				Cấp cứu Nhãn khoa	Phan Đức Khâm, Nguyễn Duy Hoà	1996	Nxb YH		x	TV	5		
				Thực hành nhãn khoa tập1,2	BM Mắt, ĐHYHN	1996	Nxb YH		x	TV	20		
				Nhãn khoa, 1, 2	Viện Mắt TƯ	1996	Nxb YH		x	TV	50		
				Giải phẫu mắt ứng dụng trong lâm sàng và sinh lý thị giác	Nguyễn Xuân Nguyên, Phan Dẫn	2003	Nxb YH		x	TV	5		
				Bệnh học của mi mắt, kết mạc và giác mạc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
				Bệnh Đục thể thuỷ tinh	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
				Quang học, khúc xạ và kính tiếp xúc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	5		
		49	Thần kinh	Giáo trình thần kinh	Nội bộ	BM		x		TV	5		
				Lâm sàng thần kinh	Hồ Hữu Lương	1996	YH		x	TV	10		
				Bệnh động kinh	Thomas.P, Genton.P	1996	YH		x	TV	5		
				Tai biến mạch máu não hướng dẫn chẩn đoán và xử trí	Lê Đức Hinh và nhóm chuyên gia	2008	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu người	Bộ môn Giải phẫu Đại học Y HN	2000	YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Triệu chứng học Thần kinh	Lê Quang Cường	2008	YH		x	TV	5		
				Thực hành lâm sàng Thần kinh học tập III	Nguyễn Văn Chương	2005	YH		x	TV	5		
				Thần kinh học lâm sàng	Daniel D.Trương - Lê Đức Hinh- Nguyễn Thi Hùng	2004	YH		x	TV	5		
		50	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
		51	Ung thư	BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001			x	TV	60		
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008			x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011			x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010			x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010			x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004			x	TV	5		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012		x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003			x	TV	3		
		52	Sức khỏe tâm thần	Tâm thần học	Bùi Đức Trình	2008	ĐHQG	x		TV	5		
				ICD - 10	WHO	1992			x	TV	15		
				Tâm thần học và tâm lý hoc YH	Ngô Ngọc Tản	2007	Quân đội		x	TV	10		
				Synopsis of Psychiatry: Behavioral Sciences/Clinical Psychiatry	Kaplan & Sadock	2007	W&W		x	TV	3		
				Cơ sở lâm sàng tâm thần học		2001	YH		x	TV	5		
		53	Lao và bệnh phổi	Bệnh lao	Hoàng Hà	2010	ĐHQG HN		x	TV	200		
		54	Truyền nhiễm	BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	70		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	Từ điển		x	TV	50		
							HN		x	TV			
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AID	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
		55	Pháp y	BG Y pháp	BM GPB -YTN	2012		x		TV	50		
				BG Y pháp	BM Y pháp - YHN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Giám định y pháp với điều tra hình sự		1992			x	TV	3		
				Pháp y tình dục	Vũ Dương	2001			x	TV	3		
		56		PP nghiên cứu sức khoẻ cộng đồng		1997	YH		x	TV	10		
			PPNC SK cộng đồng	Các PP nghiên cứu trong YH cộng đồng	J.H.Abramson	1993	YH		x	TV	10		
				PP NCKH y hoc thống kê ứng dụng và phân tích số liệu	Hoàng Văn Minh	2014	YH		x	TV	5		
		57	Sức khỏe môi trường và thảm họa	Sức khỏe môi trường - Sức khỏe nghề nghiệp	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
		58	Các yếu tố ảnh hưởng SK và nguyên lý	Từ điển YH chăm sóc sức khỏe gia đình	Nguyễn Sào Trung	2008	YH		x	TV	3		
				Chăm sóc sức khỏe cho người già tại gia đình và cộng đồng	GillGarrett	1999	YH		x	TV	5		
				BG YH gia đình		2013	YH		x	TV	10		
		59	Sức khỏe nghề nghiệp	SKMT-SKNN	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	20		
		60	Thực tập YHDP 2	Thực hành cộng đồng (YHDP)	Bộ môn YH cộng đồng				x	TV	10		
33	**DƯỢC (ĐH CHÍNH QUY)**	1		Toán học cao cấp, tập I	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100	**49**	**7268**

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Toán cao cấp-XSTK	Toán học cao cấp, tập II	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100		
				Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2010	ĐH YDTN	x		TV	200		
		2	Hóa học	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu có tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		
		3	Tiếng Anh	New Headway - Pre-Intermediate, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3		
		4	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		
		5	Giáo dục quốc phòng							TV			
		6	Vật lý đại cương	TH vật lý đại cương	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Lý sinh YH	Nguyễn Minh Tân	2009	TĐHYDTN	x		TV	200		
		7	Giáo dục thể chất 1	Điền kinh		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Điền kinh	Dương Nghiệp Chí	2006	VKH TDTT		x	TV	5		
				Giáo trình điền kinh trường ĐHSPTDTT HN		2004	NXBTDTT		x	TV	3		
				Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		8	Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
		9		Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Giáo dục thể chất	Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
				Kỹ Thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1979	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng rổ	Nguyễn Hữu Bằng	2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Kỹ thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1978	NXBTDTT		x	TV	5		
				Luật bóng rổ		2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Cầu lông cho mọi nhà	Vụ Giáo dục thể chất	2010	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lịch sử TDTT		2000	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lý luận và PP TDTT	Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn	1994	NXB Hà Nội		x	TV	2		
		10	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		11	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV			
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV			
		12	Hóa hữu cơ	Hóa Hữu cơ (tập 1, 2)	Trần Mạnh Bình	2007	YH		x	TV			
				Hoá Hữu cơ tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV			
				Hoá Hữu cơ tập 1,2	Đặng Như Tại	2011	Giáo dục		x	TV			
				Cơ sơ hoá học hữu cơ tập 1, 2, 3	Thái Doãn Tĩnh	2005	KHKT		x	TV			
				Giáo trình cơ sở hoá học hữu cơ tập 1, 2, 3	Trần Quốc Sơn	2009	ĐHSP		x	TV			
				Hoá học hữu cơ (phần bài tập)	Ngô Thị Thuận	2003	KHKT		x	TV			
		13	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		
		14	Sinh lý 1	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		15	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		16	Hóa lý dược	Thực hành Hóa lý dược	2011	Nội bộ		x		TV	5		
		17	Hóa phân tích	Hóa Phân tích I	Trần Tử An	2007	YH		x	TV	20		
				Hóa học Phân tích	Trần Tứ Hiếu	2000	ĐHQG		x	TV	30		
				Hóa Phân tích II	Trần Tử An	2007	YH		x	TV	20		
				Hóa đại cương - vô cơ 1-2	Lê Thành Phước	2004	Đại học Dược HN		x	TV	40		
		18	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		18	Vi sinh	Vi sinh vËt Y häc	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vËt Y häc	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		19	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		20	Dược lý 1	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		21	SK môi trường- SK nghề nghiệp	Sức khỏe môi trường - SKNN	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
		26	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		27	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		28	Bệnh học cơ sở	Bệnh học	GT ĐH Dược		2010		x	TV	30		
		29	Thực vật dược 1	Thực vật dược	Ds. Lê Đình Bích, Ts. Trần Văn Ơn	2008	YH		x	TV	30		
				BG thực hành Thực vật dược 1	BMDL	2012			x	TV	20		
		30	Thực vật dược 2	BG thực hành Thực vật dược 2	BMDL	2012			x	TV	20		
		31	Hóa dược 1	Thực tập Hóa dược Hóa dược tập 1	Trần Đức Hậu	2007	NXB YH		x	TV	20		
		32	Dược lý 2	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh		TĐHYDTN	x		TV	5		
				Dược lý học lâm sàng	Trần Văn Tuấn	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
		33	TC & QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		34	DT dược học	DT dược học	Hoàng Khải Lập - Nguyễn Minh Tuấn	2012	TĐHYDTN		x	TV	200		
		35	Bào chế và sinh dược học 1	A. Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc Tập 1	PGS. TS. Võ Xuân Minh-PGS.TS. Nguyễn Văn Long	2006	NXB YH		x	TV	20		
				B. Bào chế và sinh dược học. Tập 1	PGS. TS. Phùng Quan Nghiệm - TS. Huỳnh Văn	2005	NXB YH		x	TV	20		
				C. Thực tập Bào chế		2012			x	TV	20		
				D. Dược điển Việt Nam	Hội đồng Dược điển Việt Nam	2010	NXB YH		x	TV	10		
				E. Handbook of Pharmaceutical Excipients Sixth edition	Raymond C Rowe	2009	PP		x	TV	3		
		36	Hóa dược 2	Thực tập Hóa dược Hóa dược tập 2	Trần Đức Hậu	2007	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		37	Pháp chế dược	Pháp chế dược	Nguyễn Thị Thái Hằng	2011	YH		x	TV	10		
		38	Pháp luật đại cương	Giáo trình pháp luật đại cương	Nguyễn Hợp Toàn	2006	ĐHKTQD		x	TV	5		
		39	Dược lâm sàng 1	BG dược lâm sàng	Nội bộ	BM			x	TV	20		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2006	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng đại cương	Hoàng Kim Huyền	2004	YH		x	TV	100		
				Dược lý học lâm sàng	Bộ môn dược lý đại học y HN	2008	YH		x	TV	100		
			Dược lâm sàng 2	Dược lâm sàng 2	BM				x	TV	50		
		40		Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2012	YH		x	TV	100		
		41	Bào chế và sinh dược học 2	A. Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc Tập 2	PGS. TS. Võ Xuân Minh - PGS.TS. Nguyễn Văn Long	2006	NXB YH		x	TV	20		
				B. Bào chế và sinh dược học. Tập 2	PGS. TS. Phùng Quan Nghiệm - TS. Huỳnh Văn	2005	NXB YH		x	TV	20		
				C. Thực tập Bào chế	PGS.TS. Phạm Thị Minh Huệ	2012			x	TV	20		
				D. Dược điển Việt Nam IV	Hội đồng Dược điển Việt Nam	2010	NXB YH		x	TV	5		
				E. Handbook of Pharmaceutical Excipients Sixth edition	Raymond C Rowe	2009	PP		x	TV	3		
		42	Kiểm nghiệm dược	Kiểm nghiệm dược phẩm	Trần Tử An	2011	NXB YH		x	TV	20		
				Thực hành kiểm nghiệm thuốc	Bộ môn Bào chế	2011	TĐHYDTN		x	TV	20		
		43	Kinh tế dược	Quản lý và kinh tế dược	Nguyễn Thị Thái Hằng	2007	YH		x	TV	10		
		44	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
		45	Thực tập cộng đồng 1	Thực tập cộng đồng 1	Bộ môn YH cộng đồng				x	TV	5		
		46	Công nghệ sản xuất dược phẩm 1	A. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 1	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2007	NXB YH		x	TV	50		
				B. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 2	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2007	NXB YH		x	TV	50		
				C. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 3	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2009	NXB YH		x	TV	30		
				D. Thực tập Kỹ thuật sản xuất dược phẩm	PGS. TS. Nguyễn Đình Luyện	2009			x	TV	30		
				Cơ sở công nghệ sinh học và sản xuất dược phẩm.	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2004	NXB YH		x	TV	20		
		47	Thực tập cộng đồng 2	Thực tập cộng đồng					x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		48	Công nghệ sản xuất dược phẩm 2	A. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 1	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2007	NXB YH		x	TV	50		
				B. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 2	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2007	NXB YH		x	TV	50		
				C. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 3	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2009	NXB YH		x	TV	30		
				D. Thực tập Kỹ thuật sản xuất dược phẩm	PGS. TS. Nguyễn Đình Luyện	2009			x	TV	30		
				Cơ sở công nghệ sinh học và sản xuất dược phẩm.	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2004	NXB YH		x	TV	20		
		49	Y dược học cổ truyền	PP chế biến thuốc cổ truyền	Phạm Xuân Sinh	2006			x	TV	5		
				Bộ câu hỏi trắc nghiệm môn dược học cổ truyền		1999			x	TV	5		
				Dược học cổ truyền		2000			x	TV	20		
				Thực hành chế biến, bào chế thuốc cổ truyền		2004			x	TV	10		
34	CNĐD(ĐH chính quy)	1	Toán cao cấp-XSTK	Toán học cao cấp, tập I	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100		
				Toán học cao cấp, tập II	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100	45	7181
				Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2010	ĐH YDTN	x		TV	200		
		2	Hóa học	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu có tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		
		3	Tiếng Anh	New Headway - Pre-Intermediate, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3		
		4	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		
		5	Giáo dục quốc phòng							TV			

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		6	Vật lý đại cương	TH vật lý đại cương	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Lý sinh YH	Nguyễn Minh Tân	2009	TĐHYDTN	x		TV	200		
		7	Giáo dục thể chất 1	Điền kinh		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Điền kinh	Dương Nghiệp Chí	2006	VKH TDTT		x	TV	5		
				Giáo trình điền kinh trường ĐHSPTDTT HN		2004	NXBTDTT		x	TV	3		
				Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		8	Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
		9	Giáo dục thể chất	Giáo trình giáo dục thể chất	Lương Thị Lưu	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
				Kỹ Thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1979	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng rổ	Nguyễn Hữu Bằng	2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Kỹ thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1978	NXBTDTT		x	TV	5		
				Luật bóng rổ		2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Cầu lông cho mọi nhà	Vụ Giáo dục thể chất	2010	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lịch sử TDTT		2000	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lý luận và PP TDTT	Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn	1994	NXB Hà Nội		x	TV	2		
		10	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		11	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV	3		
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV	3		
		12	Mô phôi	Mô phôi học	Bùi Thanh Thủy	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	50		
		13	ĐD cơ bản	BG ĐD	Bộ môn ĐD	2012	TĐHYDTN	x		TV	30		
				ĐD Cơ Bản	Bộ Y tế-Vụ khoa học và đào tạo	2000	YH		x	TV	100		
				ĐD Cơ Bản Tập 1	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				ĐD Cơ Bản Tập 2	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Kỹ thuật chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	1999	YH		x	TV	5		
				Kỹ năng Y khoa cơ bản	Dự án đẩy mạnh huấn luyện kỹ năng tiền lâm sàng	2009	YH	x		TV	36		
				Hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	2002	YH		x	TV	20		
				ĐD Nội khoa.	Bộ Y tế- Vụ Khoa học và đào tạo	2003	YH		x	TV	50		
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Techniques in Clinical Nursing		Third Edition	AWPC		x	TV	5		
				Critical Care Nursing.		Six Edition	J.B. Lippincott Company		x	TV	3		
				Nursing Theories and Nursing Practice		Second Edition	MP		x	TV	3		
		14	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		
		15	Sinh lý 1	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		15	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		
		16	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		17	Vi sinh	Vi sinh vẽt Y hăc	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vẽt Y hăc	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		18	Quản lý ĐD	BG: Quản lý ĐD	GV BM QLĐD	Tái bản 2013				TV	10		
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	XB YH HN		x	TV	5		
				Chỉ thị về việc tăng cường công tác chăm sóc người bệnh toàn diện trong các bệnh viện	Bộ Y tế	2003	TV pháp luật HN		x	TV	3		
				Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh	Lê Ngọc Trọng	2002	Nhà XB YH HN.		x	TV	5		
				Thông tư hướng dẫn về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện,	Bộ Y tế	2011	TV pháp luật HN.		x	TV	3		
				Holistic Nursing: A handbook for practice,	Dossey B. M.	2009	F		x	TV	3		
				Nursing Leadership and Management Theories, processes practice	Jones R. A. P.	2007	Philadenphia		x	TV	3		
				Nursing Management	Nursing management	on January 9, 2012,			x	TV	3		
		19	HLKN ĐD							TV			
		20	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		21	Dược lý 1	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		
		22	SK môi trường- SK nghề nghiệp	Sức khỏe môi trường - SKNN	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
		23	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		24	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		25	TC & QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		26	DD và an toàn thực phẩm	Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm 1	Đỗ Hàm	2012	Nội bộ		x	TV	10		
				Dinh dưỡng cận đại, độc học, an toàn thực phẩm và sức khỏe bền vững	Bùi Minh Đức	2004	YH		x	TV	5		
				Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm		2004	YH		x	TV	150		
				Giáo trình dinh dưỡng an toàn thực phẩm	Hoàng Khải Lập	2011	YH		x	TV	200		
				Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm và văn bản hướng dẫn thi hành		2004	YH		x	TV	3		
		27	ĐD Nội	Điều dưỡng nội khoa tập 1,2		2008	NXB Y HỌC		x	TV	40		
		28	ĐD nội thực hành	Nội khoa cơ sở tập 1,2		2010	NXB Y HỌC		x	TV	60		
				Bệnh học Nội khoa tập 1,2		2010	NXB Y HỌC		x	TV	60		
				Tập bài giảng điều dưỡng nội khoa						TV	5		
				Medical – Surgical Nursing: Patient - Centered Collaborative Care –Volume 1		2010	M. Linda Workman		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Medical – Surgical Nursing: Patient - Centered Collaborative Care –Volume 2		2010	M. Linda Workman		x	TV	3		
		30	ĐD ngoại	Điều dưỡng ngoại khoa tập 1,2		2008	NXB Y HỌC		x	TV	40		
		31	ĐD ngoại thực hành	Tập bài giảng điều dưỡng ngoại khoa					x	TV	5		
		32	Thực tập ĐD 2	Bảng kiểm thực tập ĐD	Nông Phương Mai	2012	TĐHYDTN			TV	5		
		33	ĐD sản	Điều dưỡng sản phụ khoa		2007	NXB Y HỌC		x	TV	40		
		34	ĐD sản thực hành	Bệnh học sản phụ khoa tập 1,2		2002	NXB Y HỌC		x	TV	100		
				Tập bài giảng điều dưỡng sản-phụ khoa						TV	5		
		35	ĐD nhi	Điều dưỡng nhi khoa		2009	NXB Y HỌC		x	TV	40		
		36	ĐD nhi thực hành	Bệnh học nhi khoa tập 1,2		2012	NXB Y HỌC		x	TV	5		
				Tập bài giảng điều dưỡng nhi khoa					x	TV	5		
				Lồng ghép chăm sóc các bệnh thường gặp ở trẻ em (IMCI)		2008	NXB Y HỌC		x	TV	5		
				Children health nursing: partnering with partnering with children and families	Ball, J. W., & Bindler, R.C	2006	US		x	TV	3		
				Pediatric Nursing: caring for children and their families (2nd ed).	Potts, N.L.,& Mandleco, B.L	2007			x	TV	3		
				Maternity and Pediatric Nursing.	Susan Scott Ricci, Terri Kyle	2009	WK Health		x	TV	3		
		37	Pháp luật đại cương	Giáo trình pháp luật đại cương	Nguyễn Hợp Toàn	2006	ĐHKTQD		x	TV	5		
		38	ĐD tâm thần	ĐD tâm thần	BM Tâm thần - ĐHYD	2012	TĐHYDTN			TV	5		
				Psychiatric Nursing	Holly Skodol Wilson	1992	AW		x	TV	3		
		39	ĐD Truyền nhiễm	BG điều dương truyền nhễm	Giáo trình nội bộ		2013			TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	5		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	HN		x	TV	30		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH học		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AIDSt	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điêtìu bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
		40	Thực tập ĐD	Bảng kiểm thực tập ĐD	Nông Phương Mai	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
		41	YH cổ truyền	BG YH cổ truyền	Bộ môn YHCT	2009	ĐHTN	x		TV	5		
		44	Phục hồi chức năng	Tập BG Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tài liệu thực hành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	2010	YH HN		x	TV	5		
				BG Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	2003	YH HN		x	TV	10		
				Giáo trình Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	BS. Hoàng Hải Yến	2004	YH HN		x	TV	10		
				Tài liệu tập huấn Phục hồi chức năng Lâm sàng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	1998	YH HN		x	TV	5		
		42	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
35	**CĐ KTXN & VSATTP**	1	Giải phẫu - Mô học	Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	200	**43**	**5770**
				GT Giải phẫu người	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT		x	TV	200		
				BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV	20		
		2	Sinh học- Di truyền	Sinh học-di truyền	Nội bộ				x	TV	5		
				Di truyền YH	ĐH Y HN		2009		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Di truyền YH	ĐHSPTN		2006		x	TV	30		
		3	Hóa ĐC - VC - HC	Giáo trình Hóa Học	Bộ môn Hóa	2010	TĐHYDTN		x	TV	5		
		4	Tiếng Anh 1	New Headway - Elementary, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3		
		5	Tin học	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	Hoàng Minh Hằng	2008	NXB Giáo dục		x	TV	10		
		6	Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
		7	Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa	NLCB của CN Mác - Lênin	Phạm Văn Sinh - Phạm Quang Phan	2012	NXBCTQG		x	TV	150		
		8	Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	Giáo trình Triết học Mác – Lênin	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2008	CTQG		x	TV	100		
				Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2008	CTQG		x	TV	100		
				Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2008	CTQG		x	TV	100		
				Văn kiên Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI		2006-2011	NXBCTQG		x	TV	30		
		9	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của đảng cộng sản Việt Nam	Đinh Xuân Lý - Nguyễn Đăng Quang	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
				Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2010	NXBCTQG		x	TV	100		
				Văn kiên Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI		2006-2011	NXBCTQG		x	TV	30		
		10	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
				Các tài liệu hướng dẫn học tập, nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ban Tuyên giáo Trung ương		NXBCTQG		x	TV	3		
				Hồ Chí Minh toàn tập	Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí	2000	NXBCTQG		x	TV	20		
				CD-ROM Hồ Chí Minh toàn tập	Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí	2000	NXBCTQG		x	TV	3		
		11	Giáo dục thể chất 1	Điền kinh		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Điền kinh	Dương Nghiệp Chí	206	VKH TDTT		x	TV	5		
				Giáo trình điền kinh trường ĐHSPTDTT HN		204	NXBTDTT		x	TV	3		
				Giáo trình giáo dục thể chất	Nội bộ				x	TV	10		
		12	Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền		1975	NXBTDTT		x	TV	5		
				Giáo trình bóng chuyền	Bộ môn BC Trường ĐHTDTT	204	HN		x	TV	5		
				Luật bóng chuyền	Nhiều tác giả	2009	NXBTDTT		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Huấn luyện bóng chuyền	liên đoàn bóng chuyền thế giới (FIVB)	1995	NXBTDTT		x	TV	3		
		13	Giáo dục thể chất 3	Kỹ Thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1979	NXBTDTT		x	TV	10		
				Giáo trình bóng rổ	Nguyễn Hữu Bằng	2002	NXBTDTT		x	TV	5		
				Kỹ thuật bóng rổ	Đinh Văn Can	1978	NXBTDTT		x	TV	5		
				Luật bóng rổ		2002	NXBTDTT		x	TV	3		
				Cầu lông cho mọi nhà	Vụ Giáo dục thể chất	2010	NXBTDTT		x	TV	3		
				Lịch sử TDTT		2000	NXBTDTT		x	TV	5		
				Lý luận và PP TDTT	Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn	1994	NXB Hà Nội		x	TV	5		
		14	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	200		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN			TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN			TV			
		15	Tiếng Anh 2	New Headway - Elementary, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV			
		16	Vi sinh	Vi sinh vËt Y häc	Nội bộ					TV			
				Thực tập Vi sinh vật YH	Nội bộ					TV			
				Vi sinh vËt Y häc	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		17	Kỹ thuật phân tích vi sinh thực phẩm 1	Kỹ thuật phân tích vi sinh thực 1	Nội bộ			x		TV	5		
				Thực hành Kỹ thuật phân tích vi sinh thực phẩm 1	Nội bộ			x		TV	5		
		18	Kỹ thuật phân tích vi sinh thực phẩm 2	Kỹ thuật phân tích vi sinh thực 2	Nội bộ			x		TV	5		
				Thực hành Kỹ thuật phân tích vi sinh thực phẩm 2	Nội bộ			x		TV	5		
				Dinh dưỡng và vệ sinh thực phẩm	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	150		
				Vi sinh vật thực phẩm. Kỹ thuật kiểm tra và chỉ tiêu đánh giá chất lượng an toàn thực phẩm	Nguyễn Phùng Tiến	2003	YH		x	TV	20		
				PP phân tích vi sinh vật trong nước, Thực Phẩm, Mỹ Phẩm	Trần Linh Phước	2009	Giáo dục		x	TV	5		
		19	Giáo dục quốc phòng						x	TV			
		20	Sinh lý	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		21	Vật lý - Lý sinh	Vật lý - Lý sinh YH	Bùi Văn Thiện	2008	TĐHYDTN	x		TV	200		
		22	Giải phẫu bệnh	BG Giải phẫu bệnh	Nội bộ	Bm GPB - YTN	2012	x		TV	5		
				Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	200		
		23	Dinh dưỡng cơ sở	Dinh dưỡng cơ sở	Bộ môn SKMT - SKNN		TĐHYDTN	x		TV	10		
		24	Tiếng Anh 3	Tiếng Anh CN cho SV hệ cao đẳng	Nguyễn Thị Ân	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
		25	ĐD cơ bản- Cấp cứu ban đầu	ĐD Cơ Bản	Bộ Y tế-Vụ khoa học và đào tạo	2000	YH		x	TV	100		
				ĐD Cơ Bản Tập 1	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				ĐD Cơ Bản Tập 2	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ thuật chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	1999	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Kỹ năng Y khoa cơ bản	Dự án đẩy mạnh huấn luyện kỹ năng tiền lâm sàng	2009	YH		x	TV	36		
				Hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	2002	YH		x	TV	20		
				ĐD Nội khoa.	Bộ Y tế- Vụ Khoa học và đào tạo	2003	YH		x	TV	50		
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Techniques in Clinical Nursing	Nước ngoài	Addison Wesley	Third Edition		x	TV	3		
				Critical Care Nursing.	Nước ngoài	J.B. Lippincott	Sixth Edition		x	TV	3		
				Nursing Theories and Nursing Practice	Nước ngoài	Marilyn E. Parker.	Second Edition		x	TV	3		
		26	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Nội bộ	BM KST trường	2012	x		TV	5		
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Nội bộ	BM KST trường	2012	x		TV	5		
		27	Kỹ thuật phân tích nấm mốc thực phẩm	BG nấm mốc thực phẩm	Nội bộ	BM KST trường	2012	x		TV	5		
				Thực tập nấm mốc thực phẩm	Nội bộ	BM KST trường	2012	x		TV	5		
				Vi sinh vật thực phẩm	Nguyễn Phùng Tiến, Bùi Minh Đức	2007	YH		x	TV	10		
		28	Dược lý	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh		Nội bộ	x		TV			
				Dược lý học lâm sàng	Trần Văn Tuấn	2012	Nội bộ	x		TV	200		
		29	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	Nội bộ	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		30	Sức khỏe môi trường	SKMT-SKNN	Bộ môn SKMT - SKNN	2012	Nội bộ	x		TV	200		
		31	Tổ chức -QLYT-CTYTQG-Tâm lý y	Tổ chức -QLYT-CTYTQG-Tâm lý y đức	Nội bộ	Đàm Thị Tuyết	2013	x		TV	10		
		32	Hóa Phân tích Thực phẩm	Hóa học	Nội bộ			x		TV	10		
				Lý thuyết hoá học	ĐH Y HN	Phan An	2005		x	TV	40		
				Kỹ thuật xét nghiệm vệ sinh an toàn thực phẩm	Nội bộ					TV	5		
		33	Thực phẩm học	Thực phẩm học					x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		34	Kỹ thuật xét nghiệm cơ bản về	Kỹ thuật xét nghiệm cơ bản thực phẩm					x	TV	5		
		35	Kỹ thuật phân tích độc chất học						x	TV	5		
		36	Truyền thông GDATVSTP	Kỹ năng truyền thông GDSK	Đàm Khải Hoàn	2012		x		TV	10		
		37	DTH	DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH	x		TV	20		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH	x		TV	30		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012				TV	5		
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012				TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
		38	Điều tra giám sát ngộ độc thực phẩm	Điều tra giám sát ngộ độc thực phẩm					x	TV	3		
		39	Bệnh học cơ cở	BG nội khoa	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
		40	Kiểm tra chất lượng an toàn VSTP	Kiểm tra chất lượng thực phẩm					x	TV	5		
		41	TTTN và thực tế cộng đồng							TV			
		42	Đánh giá nguy cơ ô nhiễm TP	Đánh giá ô nhiễm TP						TV			
		43	KT xét nghiệm an toàn VSTP							TV			
36	**BSĐK hệ liên thông**	1	Tiếng Anh	New Headway - Pre-Intermediate, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3	**51**	**12912**
				English in Medicine, Cambridge: 1998	Erich.H, Beverly A.S	1998			x	TV	20		
		2	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		3	Vật lý -lý sinh	Vật lý - Lý sinh YH	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Lý sinh YH	Nguyễn Minh Tân	2009	TĐHYDTN	x		TV	200		
		4	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		5	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV			
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV			
		6	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		
		7	Hóa học đại cương	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu có tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		
		8	Sinh lý 1	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		9	Sinh lý 2	Sinh lý 2 (BG)	NV Tư	2011	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		10	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		
		11	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		12	Mô phôi	Mô phôi học	Bùi Thanh Thủy	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Mô học	ĐHY HN	2004	NXB YH		x	TV	50		
		13	Vi sinh	Vi sinh vẼt Y hăc	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vẼt Y hăc	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		14	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		15	TTGD nâng cao sức khỏe	Kỹ năng truyền thông GDSK	Đàm Khải Hoàn	2007	NXB YH	x		TV	50		
				Khoa học hành vi và GDSK		2006	NXB YH		x	TV	5		
				Giáo trình kỹ năng giao tiếp GDSK	Đàm Khải Hoàn	2010	ĐHQGHN		x	TV	200		
				GDSK	Klaus Krickeberg	2014	NXB YH		x	TV	3		
		16	Dược lý 1	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV			
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		
		17	SK môi trường- SK nghề nghiệp	Sức khỏe môi trường - Sức khỏe nghề nghiệp	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
				Khoa học môi trường và sức khỏe môi trường	Nguyễn Thị Thu	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Sức khỏe môi trường	Chu Văn Thắng	2011	NXB YH		x	TV	5		
				Sức khỏe nghề nghiệp : Dùng cho đào tạo cao học và chuyên khoa 1 y tế công cộng	Nguyễn Thúy Quỳnh	2008	Giáo dục		x	TV	5		
		18		BG Giải phẫu bệnh	Bm GPB - YTN	2012	Nội bộ	x		TV			

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
			Giải phẫu bệnh	Giải phẫu bệnh học	ĐHY HN	2000	NXB YH		x	TV	200		
		19	Huấn luyện kỹ năng	Thực hành kỹ năng y khoa	Các bộ môn Nội - Ngoại - Sản	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Các kỹ năng giao tiếp có hiệu quả của cán bộ y tế	Philip Burnard	2001	NXB YH		x	TV	5		
				Giáo trình kỹ năng giao tiếp GDSK	Đàm Khải Hoàn	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Bảng hướng dẫn học tập các kỹ năng lâm sàng		2009	NXB YH			TV	5		
		20	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		21	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		22	Dinh dưỡng và ATTP	DD và An toàn thực phẩm	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Dinh dưỡng cận đại, độc học, an toàn thực phẩm và sức khỏe bền vững	Bùi Minh Đức	2004	YH		x	TV	5		
				Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm		2004	YH		x	TV	50		
				Giáo trình dinh dưỡng an toàn thực phẩm	Hoàng Khải Lập	2011	YH	x		TV	200		
				Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm và văn bản hướng dẫn thi hành		2004	YH		x	TV	3		
				Luật an toàn thực phẩm		2010	Lao động		x	TV	3		
		23	Nội cơ sở lý thuyết	BG Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Giáo trình Nội khoa cơ sở	PGS.TS Dương Hồng Thái	2011	ĐHQGHN	x		TV	5		
				Kỹ năng y khoa cơ bản		2009	NXB YH HN		x	TV	36		
				Nội khoa cơ sở	Trường ĐH Y HN	2009	NXB YH HN		x	TV	30		
				Triệu chứng học Nội khoa	Trường ĐH Y HN	1989	NXB YH HN		x	TV	100		
		24	Nội cơ sở thực hành	Nội khoa cơ sở	Dương Hồng Thái	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
		25	Ngoại cơ sở lý thuyết	Ngoại khoa cơ sở	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		26	Ngoại cơ sở thực hành	Ngoại khoa cơ sở - Phẫu thuật thực hành	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		27	Tổ chức-QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		28	Nội bệnh lí lý thuyết	BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6)	PGS.TS Dương Hông Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG bệnh học nội khoa (dành cho SV Y6 tốt nghiệp)	PGS.TS Dương Hông Thái	2013	BM Nội	x		TV	5		
				BG Bệnh học Nội khoa		2008	NXB YH HN		x	TV	150		
				BG Thần kinh		2010			x	TV	50		
				Bệnh học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	100		
				Các nguyên lý YH Nội khoa, tập 1-5		1999	NXB YH HN		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị YH hiện đại, tập 1-2		2002	NXB YH HN		x	TV	5		
				Điều trị học Nội khoa		2009	NXBYHTPHCM		x	TV	40		
				Hồi sức cấp cứu		2005	NXB YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa		2011	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thực hành bệnh tim mạch			NXB YH		x	TV	5		
			Nội bệnh lý thực hành	Harrison's Principles Internal Medicine	McGraw - Hill	2008			x	TV	3		
				The Washington Manual of Medical Therapeutics	William &Wilkins	2010			x	TV	3		
		29		Bệnh học nội khoa	Dương Hồng Thái	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
		30	Ngoại bệnh lý lý thuyết	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý	2008	TĐHYDTN	x		TV	5		
		31	Ngoại bệnh lý thực hành	BG chấn thương chỉnh hình Bệnh học ngoại khoa	Trần Đức Quý			x		TV	5		
		32	DT	DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	20		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	30		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
				DTH cơ bản	Trường ĐH YTCC	2009	NXB YH		x	TV	20		
				DTH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2007	NXB YH		x	TV	50		
				DTH YH	Trường ĐH Y Thái Nguyên	2006	NXB YH		x	TV	50		
				DTH cho BSĐK	Bộ môn DT	2012			x	TV			
				Thực hành DTH	Bộ môn DT	2012			x	TV	10		
				DTH lâm sàng	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	50		
				DTH các bệnh truyền nhiễm	Trường ĐH Y HN	2001	NXB YH		x	TV	25		
				DTH	Trường ĐH YTCC	2011	NXB YH		x	TV	20		
		33	Sản khoa lý thuyết	BG sản phụ khoa tập 1	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		
				BG sản phụ khoa tập 2	Dương Thị Cương	2002	NXB YH		x	TV	50		
		34	Sản khoa thực hành	Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	2002	NXB YH		x	TV	50		
				Sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1978	NXB YH		x	TV	20		
				Thủ thuật sản phụ khoa	Bộ môn Phụ Sản - Trường ĐH Y HN	1996	NXB YH		x	TV	100		
				Phẫu thuật sản phụ khoa	In tại NXB	PGS.TS Phan	1998		x	TV	20		
				Sản khoa hình minh họa	Garrey Govan Hodge Callander	1996	NXB YH		x	TV	200		
				Thủ thuật và phẫu thuật sản phụ khoa	GS Đinh Văn Thắng	1976	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Nước ối về một số vấn đề cần thiết đối với bác sỹ sản khoa	PGS.TS Nguyễn Đức Hinh	2003	NXB YH		x	TV	5		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Phan Trường Duyệt Đinh Thế Mỹ	2001	NXB YH		x	TV	150		
				Cấp cứu sản phụ khoa	GS Phan hiếu	1994	NXB YH		x	TV	200		
				100 câu hỏi đáp về sử dụng thuốc gây phóng noãn	Jean Cohen Vincent Loffredo	1999	NXB YH		x	TV	5		
				Phụ nữ mang thai cần biết	GS Phan hiếu	1997	NXB YH		x	TV	10		
				Bệnh học bào thai và sơ sinh	J.Edgar Morison	1979	NXB YH		x	TV	10		
				Triết học về sự sinh sản con người	GS nguyễn Thị Xiêm	1997	NXB YH		x	TV	3		
				Kỹ năng đào tạo lâm sàng về Sức khỏe sinh sản	Rick Sullivan Ann Blouse Noel Mclntosh	2009	NXB YH		x	TV	5		
				Chăm sóc phá thai lấy người phụ nữ làm trọng tâm	Alyson G. Hyman Laura Castleman	2005	NXB YH		x	TV	3		
				Nationnal Guidelines for reproductive Health Care Services	Bộ Y tế	2009			x	TV	3		
		35	Nhi khoa lý thuyết	BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên, Nguyễn Đình Học	2010	ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II	BM Nhi ĐHYHN	2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Khái luận Nhi khoa tập I, II, III, IV		1993			x	TV	200		
				Nelson Textbook of Pediatrics		2011			x	TV	3		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Vắn tắt sơ sinh học	Nguyễn Cận	1984	NXB YH HN		x	TV	20		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Đại cương sơ sinh học	Trần Đình Long	2002	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Chữa bệnh trẻ em	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	200		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				BG Nhi khoa tập I, II	Phạm Trung Kiên		ĐHQGHN	x		TV	400		
				BG Nhi khoa tập I, II		2009	ĐH Y HN		x	TV	40		
				BG Nhi khoa tập I, II		2006	ĐHYDTPHCM		x	TV	40		
				Cấp cứu Nhi khoa	Chu Văn Tường	1997	NXB YH HN		x	TV	100		
				Bệnh lao trẻ em	Trần Văn Sáng	1998	NXB YH HN		x	TV	15		
				Bệnh lý học sơ sinh	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Hồi sức cấp cứu và gây mê trẻ em	Đặng Phương Kiệt	2001	NXB YH HN		x	TV	10		
				Phẫu thuật tiêu hóa trẻ em	Nguyễn Thanh Liêm	2000	NXB YH HN		x	TV	10		
				Bệnh tự miễn ở trẻ em	Tạ Thị Ánh Hoa	1992	NXBYHTPHCM		x	TV	15		
				Lao sơ nhiễm trẻ em	Phạm Ngọc Quế	1997	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Bệnh da liễu trẻ em	Lê Kim Duệ	1980	NXB YH HN		x	TV	20		
				Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh trẻ em	Nguyễn Công Khanh	2006	NXB YH HN		x	TV	10		
				Cẩm nang điều trị Nhi khoa	Nguyễn Thu Nhạn	1991	NXB YH HN		x	TV	200		
				Hồi sức Nhi khoa	Đặng Phương Kiệt	1989	NXB YH HN		x	TV	40		
				Theo dõi và chăm sóc trẻ mới đẻ	Nguyễn Cận	1977	NXB YH HN		x	TV	20		
				Bệnh lý sơ sinh học	Trần Đình Long	2003	NXB YH HN		x	TV	10		
				Thần kinh học trẻ em	Lê Đức Hinh	1994	NXB YH HN		x	TV	15		
				Tiếp cận chẩn đoán Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2001	NXB YH HN		x	TV	5		
				Dinh dưỡng trẻ em	Mai Lệ Hiệp	1986	NXBYHTPHCM		x	TV	10		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa					x	TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	5		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		36	Nhi khoa thực hành	Hướng dẫn khám lâm sàng nhi khoa	Bộ môn Nhi	2012	TĐHYDTN		x	TV	5		
				Hướng dẫn khám lâm sàng Nhi khoa	BM Nhi	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Thực hành khám lâm sàng Nhi khoa		2011	ĐHYDTPHCM		x	TV	10		
				Huyết học lâm sàng Nhi khoa	Nguyễn Công Khanh	2004	NXB YH HN		x	TV	10		
		37	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
		38	Răng hàm mặt	BG Răng Hàm Mặt	BM RHM ĐHYD Thái Nguyên	2001	ĐHQG	x		TV	100		
				Răng Hàm Mặt Tập 1	BM RHM ĐHY HN	1977	YH		x	TV	3		
				Răng Hàm Mặt Tập 2	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		
				Răng Hàm Mặt Tập 3	BM RHM ĐHY HN	1980	YH		x	TV	3		
		39	Tai mũi họng	BG Tai Mũi Họng	Nguyễn Đình Bảng	1998	NXB YH		x	TV	200		
				BG Mắt - Tai mũi họng	Bộ môn Mắt - Tai Mũi Họng - Trường đại học Y	1990	NXB YH			TV	200		
				Giáo trình giảng dạy và kế hoạch BG	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường đại học Cần Thơ	1999			x	TV	3		
				BG tai mũi họng	Bộ môn Tai Mũi Họng - Trường Đại học Y Dược	1998	NXB YH		x	TV	50		
				Tai mũi họng, (dùng cho đào tạo BS đa khoa)	Bộ Y tế	2010	NXBGDVN		x	TV	50		
				ATLAS giải phẫu người	Frank Netter MD	1996	NXB YH		x	TV	30		
				Giản yếu Tai Mũi Họng	Ngô Ngọc Liễn	2006	NXB YH		x	TV	10		
				Cấp cứu tai mũi họng	Lê Văn Lợi	2001	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 1	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng, Quyển 2	Nhan Trừng Sơn	2008	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập I	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập II	Võ Tấn	1994	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng thực hành, Tập III	Võ Tấn	1993	NXB YH		x	TV	10		
				Tai mũi họng	Bộ môn Tai mũi họng – Đại học Y Dược Thái	2012	NXB YH	x		TV	5		
				Current Diagnosis & Treatment Otolaryngology Head and Neck Surgery	Anil K. Lalwani	2008	NYUP		x	TV	3		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Essential Otolaryngology Head & Neck Surgery	K.J.Lee	2003	IE		x	TV	1		
		40	Mắt	Giáo trình Nhãn khoa	BM Mắt, ĐHYDTN	1990	Nxb YH	x		TV	10		
				Cấp cứu Nhãn khoa	Phan Đức Khâm, Nguyễn Duy Hoà	1996	Nxb YH		x	TV	5		
				Thực hành nhãn khoa tập1,2	BM Mắt, ĐHYHN	1996	Nxb YH		x	TV	20		
				Nhãn khoa, 1, 2	Viện Mắt TƯ	1996	Nxb YH		x	TV	50		
				Giải phẫu mắt ứng dụng trong lâm sàng và sinh lý thị giác	Nguyễn Xuân Nguyên, Phan Dẫn	2003	Nxb YH		x	TV	5		
				Bệnh học của mi mắt, kết mạc và giác mạc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
				Bệnh Đục thể thuỷ tinh	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	3		
				Quang học, khúc xạ và kính tiếp xúc	Hội Nhãn khoa Mỹ				x	TV	5		
		41	Da liễu	Giáo trình Da liễu học	Nguyễn Quý Thái Phạm. Công Chính	2011	YH	x		TV	200		
				Da liễu học	Phạm Văn Hiền	2010	Giáo dục		x	TV	10		
				Bệnh da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1992	YH		x	TV	10		
				BG Da liễu	BM Da liễu Đại học Y HN	1994	YH		x	TV	100		
				Bệnh Da và Hoa liễu	BM Da liễu Học viện Quân Y	2008	QĐND		x	TV	10		
				Chẩn đoán và điều trị các bệndụcLTQDTD	Bộ Y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán bệnh ngoài da qua hình ảnh và cách điều trị	Hoàng Văn Minh	2000	YH		x	TV	10		
				Bệnh phong qua hình ảnh (Atlat)	Trần Hữu Ngoạn	1997	YH		x	TV	10		
				Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (Atlat)	Viện Da liễu QG	2007	YH		x	TV	5		
		42	Thần kinh	Giáo trình thần kinh	Nội bộ	BM		x		TV	5		
				Lâm sàng thần kinh	Hồ Hữu Lương	1996	YH		x	TV	10		
				Bệnh động kinh	Thomas.P, Genton.P	1996	YH		x	TV	5		
				Tai biến mạch máu não hướng dẫn chẩn đoán và xử trí	Lê Đức Hinh và nhóm chuyên gia	2008	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu người	Bộ môn Giải phẫu Đại học Y HN	2000	YH		x	TV	50		
				Triệu chứng học Thần kinh	Lê Quang Cường	2008	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Thực hành lâm sàng Thần kinh học tập III	Nguyễn Văn Chương	2005	YH		x	TV	5		
				Thần kinh học lâm sàng	Daniel D.Trương - Lê Đức Hinh- Nguyễn Thi Hùng	2004	YH		x	TV	5		
		43		Chẩn đoán hình ảnh	Bộ môn CĐHA	2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
			Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán bệnh phong qua hình ảnh		2005	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu	S.Lange	1999	YH		x	TV	3		
				Giáo trình chẩn đoán hình ảnh thông dụng trong răng hàm mặt	Trần Văn Trường	2002	YH		x	TV	5		
				BG chẩn đoán hình ảnh		2001	YH		x	TV	50		
				Chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Duy Huề	2010	YH		x	TV	5		
				Chẩn đoán hình ảnh X quang	Chu Văn Đặng	2010	Giáo dục		x	TV	5		
		44	Ung thư	BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YHN	2001			x	TV	60		
				Chẩn đoán và điều trị ung thư	Nguyễn Bá Đức	2008			x	TV	5		
				Điều trị nội khoa bệnh ung thư	Nguyễn Bá Đức, Trần Văn Thuấn, Nguyễn Tuyết Mai	2011			x	TV	5		
				Phẫu thuật bệnh ung thư	Nguyễn Văn Hiếu	2010			x	TV	5		
				Một số hiểu biết cơ bản về xạ trị xa	Bùi Công Toàn, Bùi Diệu	2010			x	TV	3		
				Ung bướu học nội khoa	Nguyễn Chấn Hùng	2004			x	TV	5		
				BG Ung thư học	Bộ môn Ung thư, YTN	2012		x		TV	100		
				Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư	Nguyễn Bá Đức	2003			x	TV	3		
		45	YH cổ truyền	BG YH cổ truyền	Bộ môn YHCT	2009	ĐHTN	x		TV	5		
				Bệnh ngũ quan YH cổ truyền	Trần Thúy	2002	YH		x	TV	10		
				YH cổ truyền phục vụ y tế cộng đồng	Trần Quý	2002	YH		x	TV	5		
				YH cổ truyền : Đông y		1994	YH		x	TV	10		
				Giáo trình YH cổ truyền	Hoàng Đức Quỳnh	2010	YH	x		TV	200		
				Lý luận YH cổ truyền	Nguyễn Nhược Kim	2011	YH		x	TV	5		
				Lý luận cơ bản YH cổ truyền	Trần Quốc Bảo	2010	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Cẩm nang về lý luận và chẩn trị YH cổ truyền phương đông	Hoàng Văn Sỹ	2010	YH		x	TV	5		
		46	Phục hồi chức năng	Tập BG Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tài liệu thực hành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		2012	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	2010	YH HN		x	TV	5		
				BG Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	2003	YH HN		x	TV	10		
				Giáo trình Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	BS. Hoàng Hải Yến	2004	YH HN		x	TV	10		
				Tài liệu tập huấn Phục hồi chức năng Lâm sàng	GS. TS Nguyễn Xuân Nghiên	1998	YH HN		x	TV	5		
		54	Sức khỏe tâm thần	Tâm thần học	Bùi Đức Trình	2008	ĐHQG	x		TV	5		
				ICD - 10	WHO	1992			x	TV	15		
				Tâm thần học và tâm lý hoc YH	Ngô Ngọc Tản	2007	Quân đội		x	TV	10		
				Synopsis of Psychiatry: Behavioral Sciences/Clinical Psychiatry	Kaplan & Sadock	2007	W&W		x	TV	3		
				Cơ sở lâm sàng tâm thần học		2001	YH		x	TV	5		
		47	Lao và bệnh phổi	Bệnh lao	Hoàng Hà	2010	ĐHQG HN	x		TV	200		
				Lâm sàng bệnh lao phổi	Hoàng Long Phát	2008	YH		x	TV	5		
				Những sai lầm trong chẩn đoán bệnh lao phổi	Gheorghe Bungetianu	1978	YH		x	TV	3		
				Các thể bệnh lao phổi	Hoàng Long Phát	2013	YH		x	TV	3		
				Tìm hiểu về bệnh lao : Lao phổi - Lao ngoài phổi - Lao gia súc	Hoàng Long Phát	1997	YH		x	TV	5		
		48	Truyền nhiễm	BG Bệnh truyền nhễm	Giáo trình nội bộ	2013	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	70		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	Từ điển		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
							HN		x	TV			
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AID	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
		49	Nhân YH										
		50	SKSS vị thành niên										
		51	KTYT-BHYT										
37	**ĐH Dược hệ liên thông**	1	Xác xuất thống kê	Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2010	ĐH YDTN	x		TV	200	**34**	**6553**
		2	Hóa học đại cương	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu có tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		
		3	Tiếng Anh	New Headway - Pre-Intermediate, Oxford University	John and Liz Soars (Minh Thu dịch)	2012	NXB BK thư		x	TV	3		
		4	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		
		5	Vật lý đại cương	TH vật lý đại cương	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
		6	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		7	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV	3		
		8	Hóa hữu cơ	Hóa Hữu cơ (tập 1, 2)	Trần Mạnh Bình	2007	YH		x	TV	50		
				Hoá Hữu cơ tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	20		
				Hoá Hữu cơ tập 1,2	Đặng Như Tại	2011	Giáo dục		x	TV	20		
				Cơ sơ hoá học hữu cơ tập 1, 2, 3	Thái Doãn Tĩnh	2005	KHKT		x	TV	50		
				Giáo trình cơ sở hoá học hữu cơ tập 1, 2, 3	Trần Quốc Sơn	2009	ĐHSP		x	TV	20		
				Hoá học hữu cơ (phần bài tập)	Ngô Thị Thuận	2003	KHKT		x	TV	10		
		8	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		9	Sinh lý	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV	3		
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		10	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		
		11	Hóa lý dược	Thực hành Hóa lý dược	2011	Nội bộ		x		TV	5		
		12	Hóa phân tích	Hóa Phân tích I	Trần Tử An	2007	YH		x	TV	20		
				Hóa học Phân tích	Trần Tứ Hiếu	2000	ĐHQG		x	TV	30		
				Hóa Phân tích II	Trần Tử An	2007	YH		x	TV	20		
				Hóa đại cương - vô cơ 1-2	Lê Thành Phước	2004	Đại học Dược HN		x	TV	40		
		13	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		14	Vi sinh	Vi sinh vẽt Y hăc	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vật YH	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		15	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		16	Dược lý	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		
		17	SK môi trường- SK nghề nghiệp	Sức khỏe môi trường - SKNN	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
		26	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		18	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		19	Bệnh học cơ sở	Bệnh học	GT ĐH Dược		2010		x	TV	30		
		20	Thực vật dược	Thực vật dược	Ds. Lê Đình Bích, Ts. Trần Văn Ơn	2008	YH		x	TV	30		
				BG thực hành Thực vật dược 1	BMDL	2012			x	TV	20		
		21	Hóa dược	Thực tập Hóa dược Hóa dược tập 1	Trần Đức Hậu	2007	NXB YH		x	TV	20		
		22	TC & QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		23	DT dược học	DT dược học	Hoàng Khải Lập - Nguyễn Minh Tuấn	2012	TĐHYDTN		x	TV	200		
		24	Bào chế và sinh dược học	A. Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc Tập 1	PGS. TS. Võ Xuân Minh-PGS.TS. Nguyễn Văn Long	2006	NXB YH		x	TV	20		
				B. Bào chế và sinh dược học. Tập 1	PGS. TS. Phùng Quan Nghiệm - TS. Huỳnh Văn	2005	NXB YH		x	TV	20		
				C. Thực tập Bào chế		2012			x	TV	20		
				D. Dược điển Việt Nam	Hội đồng Dược điển Việt Nam	2010	NXB YH		x	TV	10		
				E. Handbook of Pharmaceutical Excipients Sixth edition	Raymond C Rowe	2009	Pharmaceutical Press		x	TV	3		
		25	Pháp chế dược	Pháp chế dược	Nguyễn Thị Thái Hằng	2011	YH		x	TV	10		
		26	Pháp luật đại cương	Giáo trình pháp luật đại cương	Nguyễn Hợp Toàn	2006	ĐHKTQD		x	TV	5		
		27	Dược lâm sàng	BG dược lâm sàng	Nội bộ	BM			x	TV	20		
				Dược lâm sàng	Hoàng Kim Huyền	2006	YH		x	TV	100		
				Dược lâm sàng đại cương	Hoàng Kim Huyền	2004	YH		x	TV	100		
				Dược lý học lâm sàng	Bộ môn dược lý đại học y HN	2008	YH		x	TV	100		
		28	Kiểm nghiệm dược	Kiểm nghiệm dược phẩm	Trần Tử An	2011	NXB YH		x	TV	20		
				Thực hành kiểm nghiệm thuốc	Bộ môn Bào chế	2011	TĐHYDTN		x	TV	20		
		29	Kinh tế dược	Quản lý và kinh tế dược	Nguyễn Thị Thái Hằng	2007	YH		x	TV	10		
		30	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
		31	Thực tập cộng đồng 1	Thực tập cộng đồng 1	Bộ môn YH cộng đồng				x	TV	5		
		32	Công nghệ sản xuất dược phẩm	A. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 1	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2007	NXB YH		x	TV	50		
				B. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 2	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2007	NXB YH		x	TV	50		
				C. Kỹ thuật sản xuất dược phẩm. Tập 3	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2009	NXB YH		x	TV	30		
				D. Thực tập Kỹ thuật sản xuất dược phẩm	PGS. TS. Nguyễn Đình Luyện	2009			x	TV	30		
				Cơ sở công nghệ sinh học và sản xuất dược phẩm.	PGS. TS. Từ Minh Koóng	2004	NXB YH		x	TV	20		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		33	Thực tập cộng đồng 2	Thực tập cộng đồng					x	TV	5		
		34	Y dược học cổ truyền	PP chế biến thuốc cổ truyền	Phạm Xuân Sinh	2006			x	TV	5		
				Bộ câu hỏi trắc nghiệm môn dược học cổ truyền		1999			x	TV	5		
				Dược học cổ truyền		2000			x	TV	20		
				Thực hành chế biến, bào chế thuốc cổ truyền		2004			x	TV	10		
38	CNĐD (hệ vừa học vừa làm)	1	Toán cao cấp-XSTK	Toán học cao cấp, tập I	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100	37	6602
				Toán học cao cấp, tập II	Nguyễn Đình Trí	2002	Giáo dục		x	TV	100		
				Toán cao cấp - Xác suất thống kê	Nguyễn Độc Lập	2010	ĐH YDTN	x		TV	200		
		2	Hóa học	Cơ sở lý thuyết hoá học	Lê Mậu Quyền	2001	KHKT		x	TV	50		
				Hóa học đại cương	Nguyễn Đình Chi	2013	Giáo dục		x	TV	50		
				Lý thuyết hoá học	Phan An	2005	NXBGD		x	TV	50		
				Hoá Vô cơ Tập 1,2,3	Hoàng Nhâm	2004	NXBGD		x	TV	150		
				Hoá Hữu có tập 1,2,3	Nguyễn Hữu Đĩnh	2008	Giáo dục		x	TV	150		
		3	Sinh học- di truyền	Sinh học- Di truyền	Bộ môn sinh	2012	TĐHYDTN	x		TV	180		
				Di truyền YH	ĐH Y HN	2009	NXBGD		x	TV	10		
				Sinh học đại cương	Cao Văn Thu	2008	NXBGD		x	TV	10		
				Di truyền học	Chu Hoàng Mậu	2006	NXBGD		x	TV	50		
		4	Vật lý đại cương	TH vật lý đại cương	Bùi Văn Thiện	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Lý sinh YH	Nguyễn Minh Tân	2009	TĐHYDTN	x		TV	200		
		5	Tin học đại cương	Tin học và ứng dụng trong y sinh học	bm Toán Tin	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
		6	Giải phẫu	BG Giải phẫu học đại cương	Trịnh Xuân Đàn	TB 2012	NXB YH	x		TV	200		
				GT GPH định khu và ứng dụng	Trịnh Xuân Đàn	2010	NXBKH&KT	x		TV	200		
				BG GPH tập 1	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				BG GPH tập 2	Trịnh Xuân Đàn	2008	NXB YH	x		TV	200		
				Giải phẫu người- tập 1	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 2	Trịnh Văn Minh	2005	NXB YH		x	TV	40		
				Giải phẫu người- tập 3	Trịnh Văn Minh	2010	NXB YH		x	TV	40		
				GP thực dụng ngoại khoa tứ chi	Đỗ Xuân Hợp	1977	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP đầu mặt cổ	Đỗ Xuân Hợp	1973	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP ngực	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				GP bụng	Đỗ Xuân Hợp	1965	NXB YH&TTDT		x	TV	10		
				BG GPH tập 1	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 2	Nguyễn Quang Quyền	1993	NXB YH		x	TV	200		
				BG GPH tập 1	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH tập 2	Học viện Quân Y	1996	QĐND		x	TV	20		
				BG GPH	Đại học Y HN	2004	NXB YH		x	TV	3		
				Anatomy descriptive & applied	Gray J	1987			x	TV	3		
		7	ĐD cơ bản	BG ĐD	Bộ môn ĐD	2012	TĐHYDTN	x		TV	30		
				ĐD Cơ Bản	Bộ Y tế-Vụ khoa học và đào tạo	2000	YH		x	TV	100		
				ĐD Cơ Bản Tập 1	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				ĐD Cơ Bản Tập 2	Bộ Y tế	2008	Giáo dục		x	TV	30		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ năng thực hành ĐD Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Kỹ thuật chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	1999	YH		x	TV	5		
				Kỹ năng Y khoa cơ bản	Dự án đẩy mạnh huấn luyện kỹ năng tiền lâm sàng	2009	YH	x		TV	36		
				Hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh	Bộ Y tế	2002	YH		x	TV	20		
				ĐD Nội khoa.	Bộ Y tế- Vụ Khoa học và đào tạo	2003	YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 1	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Giải phẫu sinh lý Tập 2	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	10		
				Techniques in Clinical Nursing		Third Edition	AWP		x	TV	5		
				Critical Care Nursing.		Six Edition	JB		x	TV	3		
				Nursing Theories and Nursing Practice		Second Edition	MP		x	TV	3		
		8	NNLCBCCNMLN	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Nhóm tác giả	2009	CTQGHN		x	TV	200		
		9	Sinh lý	Sinh lý học	NV Tư	2010	ĐHQGHN	x		TV	200		
				Sinh lý học	Phạm Thị Minh Đức	2000	NXB YH		x	TV	200		
				Sinh lý học	Bộ môn SLH HV Quân Y	2000	NXB QĐND		x	TV	20		
				Gastrointestinal physiology	Cheng Hwee Ming	2002	Prentice Hall		x	TV			
				Human Physiology	Rodney Rhoades	2003	Thomson book		x	TV	3		
		10	Ký sinh trùng	BG Ký sinh trùng	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Ký sinh trùng YH	Bộ môn Ký Sinh Trùng	2012	TĐHYDTN	x		TV			
				Ký sinh trùng YH	DHYHN	2001	YH		x	TV	70		
				BG Ký sinh trùng YH	BM KST Học viện Quân y				x	TV	50		
				Ký sinh trùng YH	BM KST trường DHY dược TPHCM	2002	Đà Nẵng		x	TV	15		
				Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng ở người, quyển I,II,III	Đỗ Dương Thái, Nguyễn Thị Minh Tâm, Phạm Văn	1973-1974	YH		x	TV	10		
				Ký sinh trùng YH	Trần Xuân Mai		Đà Nẵng		x	TV	20		
		11	Hóa sinh	Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2001	NXB YH		x	TV	300		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2007	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHYDTPHCM	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh ĐHDHN	2004	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh học	Bộ Y tế Vụ Khoa học và Đào tạo	2005	NXB YH		x	TV	50		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hóa sinh lâm sàng	Lê Đức Trình, Hoàng Thị Bích Ngọc, Hoàng Văn Sơn	2009	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh YHN	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Hóa sinh HVQY	2003	NXB YH		x	TV	50		
				Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
				Thực tập Hóa sinh	Bộ môn Sinh hóa YTN	2013	TĐHYDTN	x		TV			
		12	Vi sinh	Vi sinh vËt Y häc	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Thực tập Vi sinh vật YH	BMVS	2012	TĐHYDTN	x		TV	10		
				Vi sinh vËt Y häc	Bộ Y tế	2009	YH		x	TV	50		
				Vi sinh YH	Học viện Quân Y-Bộ môn Vi sinh YH	2011	NXB QĐND		x	TV	30		
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng	Bộ Y tế	2006	YH		x	TV	20		
		13	Quản lý ĐD	BG: Quản lý ĐD	GV BM QLĐD	Tái bản 2013				TV	10		
				Quản lý ĐD	Bộ Y tế	2004	XB YH HN		x	TV	5		
				Chỉ thị về việc tăng cường công tác chăm sóc người bệnh toàn diện trong các bệnh viện	Bộ Y tế	2003	TV pháp luật HN		x	TV	3		
				Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh	Lê Ngọc Trọng	2002	Nhà XB YH HN.		x	TV	5		
				Thông tư hướng dẫn về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện,	Bộ Y tế	2011	TV pháp luật HN.		x	TV	3		
				Holistic Nursing: A handbook for practice,	Dossey B. M.	2009	F		x	TV	3		
				Nursing Leadership and Management Theories, processes practice	Jones R. A. P.	2007	Philadenphia		x	TV	3		
				Nursing Management	Nursing management	on January 9, 2012,			x	TV	3		
		14	HLKN ĐD							TV			
		15	Sinh lý bệnh- miễn dịch	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Lâm Văn Tiên	2012	TĐHYDTN	x		TV	200		
				Sinh lý bệnh học Miễn dịch học	Trần Triệu An	2003	NXB YH		x	TV	200		
		16	Dược lý	Giáo trình dược lý	Đỗ Thị Minh Thanh	2010	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Dược lý học lâm sàng	Đào Văn Phan	2005	NXB YH		x	TV	40		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		17	SK môi trường- SK nghề nghiệp	Sức khỏe môi trường - SKNN	Đỗ Hàm	2012	TĐHYDTN		x	TV	10		
		18	Tâm lý y đức	Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2013	TĐHYDTN	x		TV	5		
				Tâm lý YH-Y đức	Đàm Thị Tuyết	2007	YH	x		TV	5		
				Đạo đức YH	Nguyễn Quốc Triệu, Nguyễn Đức Hinh	2011	YH		x	TV	10		
		19	Đường lối CM của ĐCSVN	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN		2009	CTQG		x	TV	150		
		20	TC & QLYT-CTYTQG-DS	Tổ chức -QLYT	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Kinh tế y tế	Mai Đình Đức	2007	YH	x		TV	10		
				Chương trình YTQG	Nguyễn Thu Hiền	2007	YH		x	TV	10		
				Tổ chức và QLYT	Trương Việt Dũng, Nguyễn Duy Luật	2007	YH		x	TV	20		
				Dân số-Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Đàm Khải Hoàn	2013		x		TV	10		
		21	DD và an toàn thực phẩm	Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm 1	Đỗ Hàm	2012	Nội bộ		x	TV	10		
				Dinh dưỡng cận đại, độc học, an toàn thực phẩm và sức khỏe bền vững	Bùi Minh Đức	2004	YH		x	TV	5		
				Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm		2004	YH		x	TV	150		
				Giáo trình dinh dưỡng an toàn thực phẩm	Hoàng Khải Lập	2011	YH		x	TV	200		
				Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm và văn bản hướng dẫn thi hành		2004	YH		x	TV	3		
		22	ĐD Nội	Điều dưỡng nội khoa tập 1,2		2008	NXB Y HỌC		x	TV	40		
				Nội khoa cơ sở tập 1,2		2010	NXB Y HỌC		x	TV	60		
				Bệnh học Nội khoa tập 1,2		2010	NXB Y HỌC		x	TV	60		
				Tập bài giảng điều dưỡng nội khoa						TV	5		
				Medical – Surgical Nursing: Patient - Centered Collaborative Care –Volume 1		2010	MLW		x	TV	3		
				Medical – Surgical Nursing: Patient - Centered Collaborative Care –Volume 2		2010	MLW		x	TV	3		
		23	ĐD ngoại	Điều dưỡng ngoại khoa tập 1,2		2008	NXB Y HỌC		x	TV	40		
				Tập bài giảng điều dưỡng ngoại khoa					x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
		24	ĐD sản	Điều dưỡng sản phụ khoa		2007	NXB Y HỌC		x	TV	40		
				Bệnh học sản phụ khoa tập 1,2		2002	NXB Y HỌC		x	TV	100		
				Tập bài giảng điều dưỡng sản-phụ khoa						TV	5		
		25	ĐD nhi	Điều dưỡng nhi khoa		2009	NXB Y HỌC		x	TV	40		
				Bệnh học nhi khoa tập 1,2		2012	NXB Y HỌC		x	TV	5		
				Tập bài giảng điều dưỡng nhi khoa					x	TV	5		
				Lồng ghép chăm sóc các bệnh thường gặp ở trẻ em (IMCI)		2008	NXB Y HỌC		x	TV	5		
				Children health nursing: partnering with partnering with children and families	Ball, J. W., & Bindler, R.C	2006	US		x	TV	3		
				Pediatric Nursing: caring for children and their families (2nd ed).	Potts, N.L.,& Mandleco, B.L	2007			x	TV	3		
				Maternity and Pediatric Nursing.	Susan Scott Ricci, Terri Kyle	2009	WKHealth		x	TV	3		
		26	ĐD tâm thần	ĐD tâm thần	BM Tâm thần - ĐHYD	2012	TĐHYDTN			TV	5		
				Psychiatric Nursing	Holly Skodol Wilson	1992	Addison - Wesley		x	TV	3		
		27	ĐD Truyền nhiễm	BG điều dương truyền nhễm	Giáo trình nội bộ		2013			TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	Bùi Đại	2008	YH		x	TV	20		
				BG Bệnh truyền nhiễm	N.Văn Kính	2012	YH		x	TV	5		
				Bệnh sốt rét	Bùi Đại	2003	YH		x	TV	5		
				Bệnh học Truyền nhiễm	T.N.Phan	1983	YH		x	TV	10		
				Bệnh học Truyền nhiễm	N.D.Thanh	1997	TP.HCM		x	TV	20		
				Bách khoa thư bệnh học	Phạm Song	2000	HN		x	TV	30		
				Các nguyên lý điều trị nội khoa		1999	YH học		x	TV	20		
				Hướng dẫn chđiều trị bệnh sốt X.huyết	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn điều trị bệnh tay chân miệng	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh cúm	Bộ y tế	2008	YH		x	TV	5		
				Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh Nhiễm HIV/AIDSt	Bộ y tế	2009	YH		x	TV	5		

STT	Chương trình ĐT	STT	Tên môn học	Tên giáo trình	Tác giả	Năm XB	NXB	LoạiGT		Nguồn sách	Số lượng hiện có	Tổng số môn học	Tổng số giáo trình
								Đv XB	GT mua				
				Hướng dẫn chẩn đoán điêtìu bệnh tả	Bộ y tế	2007	YH		x	TV	5		
		28	YH cổ truyền	BG YH cổ truyền	Bộ môn YHCT	2009	ĐHTN	x		TV	5		
		29	Tư tưởng HCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phạm Ngọc Anh	2012	NXBCTQG		x	TV	100		
		30	ĐD hồi sức cấp cứu										
		31	ĐD TMH										
		32	ĐD RHM										
		33	ĐD Mắt										
		34	ĐD thần kinh										
		35	ĐD da liễu										
		36	ĐD Lao										
		37	ĐD cộng đồng										
				Tổng								**695**	**133979**

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2016.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn